

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN
(1999 - 2019)

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN
(1999 - 2019)**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
NĂM 2019**

LỜI GIỚI THIỆU

Vinh Sơn chính thức được thành lập năm 1999, song vùng đất, con người nơi đây đã có truyền thống lịch sử lâu đời, gắn bó mật thiết với các xã Bá Xuyên, Cải Đan. Qua 20 năm xây dựng và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ, quê hương Vinh Sơn ngày càng giàu đẹp. Kinh tế của địa phương chuyển dịch đúng hướng, không còn hộ đói, hộ nghèo giảm.

Nhận thức sâu sắc việc giáo dục truyền thống lịch sử quê hương cho nhân dân, thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng” và Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020”, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn nhiệm kỳ 2015 - 2020 tổ chức sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn, xuất bản cuốn **“Lịch sử Đảng bộ xã Vinh Sơn (1999 - 2019)”**.

Bố cục cuốn sách gồm Lời giới thiệu, 2 chương nội dung và các phần Kết luận, Phụ lục, Ảnh minh họa. Nội dung cuốn sách phản ánh quá trình xây dựng và trưởng

thành của Đảng bộ xã Vinh Sơn cùng những thành tựu và những đóng góp quan trọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã vào sự nghiệp bảo vệ quê hương, đất nước trên từng chặng đường lịch sử. Những kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế sau 20 năm thành lập là bài học kinh nghiệm để Đảng bộ và nhân dân Vinh Sơn tiếp tục phấn đấu trong những năm tiếp theo.

Với các nội dung và ý nghĩa đó, cuốn sách là một trong những tài liệu để Đảng bộ nghiên cứu, rút kinh nghiệm, vận dụng vào công tác xây dựng tổ chức Đảng, quản lý giáo dục và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng trưởng thành, lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Trong quá trình sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã luôn nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các đồng chí cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã qua các thời kỳ, các ban, ngành, đoàn thể cùng đồng đảng viên và nhân dân trong xã, sự quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ của Ban Thường vụ Thành ủy, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thành ủy Sông Công, sự phối hợp biên soạn của Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt.

Mặc dù có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn nhưng do nguồn tư liệu thành văn bị thất lạc, nhân chứng lịch sử không còn nhiều nên cuốn sách khó tránh

khỏi những hạn chế, thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của độc giả để khi tái bản cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập xã Vinh Sơn (1999 - 2019), Ban Chấp hành Đảng bộ xã xin trân trọng giới thiệu cuốn sách tới cán bộ, đảng viên, nhân dân trong và ngoài xã.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

BÍ THƯ

Đào Văn Thép

Mở đầu

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Xã Vinh Sơn nằm ở phía Tây thành phố Sông Công, cách trung tâm thành phố 4km. Về địa giới hành chính của xã, phía đông giáp với sông Công, là ranh giới tự nhiên với các phường: Lương Châu, Mỏ Chè, Thắng Lợi, phía tây giáp xã Phúc Thuận (thị xã Phổ Yên); phía nam giáp xã Minh Đức (thị xã Phổ Yên); phía bắc giáp xã Bình Sơn (thành phố Sông Công). Năm 2019, tổng diện tích tự nhiên là 828ha, trong đó đất nông nghiệp là 359,51ha, đất lâm nghiệp là 344,80ha, còn lại là các loại đất khác.

Địa hình của xã chủ yếu là gò đồi và núi. Phía tây có nhiều núi, dải đồi cao, trong đó núi Ao được coi là điểm nhô cao nhất của thành phố Sông Công ngày nay. Đất đai chia theo đặc điểm riêng. Ở khu vực đồi, núi thấp chủ yếu là đất feralit màu nâu vàng thích hợp cho việc trồng các cây công nghiệp (cây chè) và cây ăn quả (bưởi, ổi, nhãn...). Ven theo sông Công là những cánh đồng tương đối bằng phẳng, có tầng đất phù sa dày, độ mùn cao, thích hợp với thâm canh cây lúa nước và trồng cây hoa màu ngắn ngày, cây lương thực như ngô, khoai, sắn.

Xã Vinh Sơn nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, với 2 mùa rõ rệt: Mùa nóng bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 10, thường có gió mùa đông nam hoạt động, do ảnh hưởng của các khối không khí ẩm từ biển thổi vào đất liền nên gây ra những trận mưa lớn. Mùa lạnh bắt đầu từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, thường có gió mùa đông bắc tràn xuống, tiết trời hanh khô. Nhiệt độ trung bình năm từ 22 đến 23°C, nhiệt độ cao nhất là 38°C, nhiệt độ thấp nhất 10°C. Lượng mưa trung bình từ 2.000 đến 2.500 mm/năm (cao nhất vào tháng 8 và thấp nhất vào tháng 1). Độ ẩm trung bình khoảng 80%.

Sông Công¹ chảy dọc theo phía đông địa bàn xã là nguồn cung cấp nước sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân Vinh Sơn; đồng thời mang lại nguồn lợi về kinh tế như khai thác vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, hằng năm về mùa mưa lũ, nước sông Công dâng cao gây ra các trận lũ lụt làm thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp. Năm 1973, hồ Núi Cốc được khởi công xây dựng, khi hoàn thành và đưa vào sử dụng, lưu lượng dòng chảy của sông Công được điều tiết, tạo thuận lợi hơn cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

Bên cạnh dòng sông Công, xã còn có 1 con suối chảy qua. Suối này bắt nguồn từ xã Bình Sơn chảy qua địa bàn xã Vinh Sơn rồi đổ ra sông Công. Đoạn chảy qua xã

1. Sông Công bắt nguồn từ núi Ba Lá (huyện Định Hóa) chảy qua huyện Đại Từ, qua thành phố Sông Công về thị xã Phổ Yên rồi nhập vào sông Cầu ở thôn Phù Lôi, xã Thuận Thành (thị xã Phổ Yên).

dài 5km là nguồn nước phục vụ cho sản xuất nông - lâm nghiệp¹. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có 2 hồ (Núc Nác, Cổ Rấn) và 4 đập (Khe Me, Khe Giếng, Khe Lim, Khe Trên) cung cấp nguồn nước cho sản xuất, chăn nuôi và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có sông Con chảy qua. Sông Con bắt nguồn từ Đại Từ chảy qua các xã Đại Từ, Phúc Thuận, Vinh Sơn.

Xưa kia, việc đi lại của người dân gặp nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa. Nhân dân đi lại chủ yếu trên các con đường mòn, việc kết nối với các địa phương khác trong khu vực gặp nhiều khó khăn. Khi cần ra chợ Mỏ Chè để mua bán hoặc ra Quốc lộ 3 về xuôi, lên ngược... người dân phải lội sông hoặc đi đò. Trong phạm vi xã, vào mùa mưa, nước sông dâng cao, việc đi lại cũng bị chia cắt, đặc biệt việc qua sông Công là rất nguy hiểm. Sau khi đất nước thống nhất, đặc biệt từ năm 1999, xã Vinh Sơn được thành lập, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, hệ thống giao thông, cầu tràn qua sông Công trên địa bàn xã từng bước được đầu tư tu bổ, nâng cấp, bê tông hóa tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, giao thương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Vinh Sơn có 2.500m đường giao thông liên xã, 7.150m đường trục xã, 6.150m đường trục thôn xóm, 7.700m đường ngõ xóm; 4.860m đường trục chính nội đồng, góp phần đáng kể vào phát triển kinh tế, xã hội.

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2016, tr.1009.

Về tài nguyên rừng: Trước kia, rừng trên địa bàn xã Vinh Sơn được bao phủ bởi các thảm thực vật nhiệt đới, nhiều tầng đan xen tạo nên những vòm xanh lên cao xuống thấp theo dạng đồi núi. Trong rừng có nhiều loại gỗ quý: lim, dổi...; động vật có: hươu, nai, khỉ, lợn rừng, gà lôi... Ngoài vai trò phát triển kinh tế, rừng còn có tác dụng bảo vệ nguồn nước ngầm, chống xói mòn đất, hạn chế thiên tai, tạo cảnh quan và điều hòa khí hậu. Tuy nhiên, trước những năm 80 của thế kỷ XX, do khai thác không có kế hoạch, diện tích rừng dần bị thu hẹp. Trước thực trạng đó, thực hiện chương trình phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, bằng biện pháp giao đất, giao rừng đến từng hộ nông dân, được sự hỗ trợ của Nhà nước, bằng chương trình PAM¹, công tác trồng và bảo vệ rừng trên địa bàn Vinh Sơn được quan tâm. Người dân tích cực đẩy mạnh trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Nguồn lợi thu được từ rừng ngày càng góp phần phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất cho nhân dân.

Nhìn chung, điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Những thuận lợi đó đã và đang được Đảng bộ và nhân dân xã Vinh Sơn khai thác, sử dụng có hiệu quả trong công cuộc đẩy mạnh hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

1. Chương trình PAM (Progamme Alimentaire Mondial) là chương trình trồng rừng có nguồn gốc của tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hiệp Quốc (PAO).

Trải qua các thời kỳ, cùng với sự biến thiên của lịch sử dân tộc, địa danh, địa giới hành chính của xã Vinh Sơn có sự thay đổi.

Địa bàn Vinh Sơn trước năm 1945 gồm xóm Chùa (xóm Vinh Quang hay còn có tên gọi khác là Thu Quang) thuộc xã Lợi Xá, tổng Hoàng Đàm, phủ Phổ Yên¹ và xóm Trại (xóm Sơn Tía) của xã Niệm Quang, tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ (Động Hi)².

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, cấp tổng bị bãi bỏ. Tại thời điểm này, xóm Sơn Tía thuộc xã Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ³; xóm Vinh Quang thuộc xã Cải Đan, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đầu năm 1946, xã Bách Quang sáp nhập với xã Bá Xuyên thành xã Tân Lộc; đồng thời, xã Lợi Xá, xã Cải Đan sáp nhập thành xã Hoàng Long. Lúc này, vùng đất Vinh Sơn gồm một phần của xã Hoàng Long, huyện Phổ Yên và một phần thuộc xã Tân Lộc, huyện Đồng Hỷ. Sau tháng 4/1949, xã Tân Lộc đổi tên thành Tân Quang, xóm Sơn Tía thuộc xã Tân Quang, huyện Đồng Hỷ. Tháng 9/1949, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh

1. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.802.

2. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.806.

3. Tháng 7/1945, xã Niệm Quang đổi tên thành xã Bách Quang.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

Thái Nguyên, Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện Phổ Yên tổ chức sáp nhập 2 xã Tiến Bộ và Hoàng Long của huyện Phổ Yên thành 1 xã, lấy tên là xã Hồng Tiến¹, xóm Vinh Quang thuộc xã Hồng Tiến, huyện Phổ Yên.

Từ cuối năm 1953, để chuẩn bị cho công tác giảm tô, xã Tân Quang được chia tách thành 2 xã Tân Quang và Thành Công. Tại thời điểm này, xóm Sơn Tía thuộc xã Thành Công, huyện Đồng Hỷ. Cũng trong thời gian này, xã Hồng Tiến được chia tách thành 2 xã là Hồng Tiến và Thắng Lợi, xóm Vinh Quang thuộc xã Thắng Lợi, huyện Phổ Yên.

Từ ngày 1/1/1975, địa bàn Vinh Sơn thuộc một phần xã Cải Đan, huyện Phổ Yên và một phần xã Bá Xuyên, huyện Đồng Hỷ², tỉnh Bắc Thái³.

Nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển, Tỉnh ủy Bắc Thái đề nghị Trung ương cho thành lập thị xã Sông Công.

1. Theo Hồ sơ khen thưởng kháng chiến chống Pháp của các đồng chí Trịnh Quang Đông (Xã đội Trưởng xã Hồng Tiến từ tháng 9/1949 đến tháng 3/1953), Lưu Đức Tẩy (Cán bộ Xã đội - Chính trị viên Trung đội du kích tập trung các xã Hoàng Long, Hồng Tiến), lưu tại cặp 401, số 3257, Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Chi cục Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

2. Ngày 7/4/1967, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ra Quyết định số 136-NV phê chuẩn việc sửa đổi tên các xã của tỉnh Bắc Thái; trong đó có xã Thành Công đổi thành Bá Xuyên, xã Thắng Lợi đổi thành Cải Đan. Tuy nhiên, sau khi có Quyết định của Bộ Nội vụ, trong điều kiện vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc vừa chỉ viện sức người, sức của cho miền Nam nên việc công bố quyết định đổi tên xã chưa được thực hiện. Đến ngày 1/5/1975, mới chính thức dùng tên Bá Xuyên, Cải Đan.

3. Ngày 21/4/1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa III ban hành Nghị quyết số 103-NQ-TVQH, sáp nhập tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên thành tỉnh Bắc Thái, ngày 1/7/1965 tỉnh Bắc Thái chính thức hoạt động.

Ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (Chính phủ) ra Quyết định số 113-HĐBT về việc thành lập thị xã Sông Công thuộc tỉnh Bắc Thái, thị xã Sông Công được thành lập trên cơ sở vùng đất thuộc thị trấn Mỏ Chè, xã Cải Đan, xã Tân Quang và xã Bá Xuyên. Từ đây, thị xã Sông Công chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới; xã Bá Xuyên, Cải Đan là đơn vị hành chính của thị xã Sông Công.

Ngày 6/11/1996, tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX ban hành Nghị quyết chia tách tỉnh Bắc Thái tái lập 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn. Ngày 1/1/1997, tỉnh Thái Nguyên chính thức hoạt động theo đơn vị hành chính mới, địa bàn Vinh Sơn thuộc xã Bá Xuyên và Cải Đan, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Nghị định số 18/1999/NĐ-CP ngày 10/4/1999 về việc “*Điều chỉnh địa giới hành chính và thành lập các xã, phường thuộc các huyện Đại Từ, Phổ Yên và thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên*”, xã Vinh Sơn được thành lập với 827ha diện tích tự nhiên và 2.023 nhân khẩu (trong đó, có 410ha diện tích tự nhiên và 904 nhân khẩu của xóm Sơn Tía (xã Bá Xuyên); 382ha diện tích tự nhiên và 1.119 nhân khẩu của xóm Vinh Quang (xã Cải Đan). Tại thời điểm thành lập, xã gồm 4 xóm: Sơn Tía, Vinh Quang 1, Vinh Quang 2, Vinh Quang 3. Tháng 5/1999, xóm Sơn Tía tách thành 3 xóm Tân Sơn, Bồ Lở, Sơn Tía.

Từ tháng 5/2015, xã Vinh Sơn là đơn vị hành chính của thành phố Sông Công¹, tỉnh Thái Nguyên. Địa giới hành chính ổn định đến nay.

II. Con người và truyền thống

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, địa bàn xã Vinh Sơn ngày nay dân cư thưa thớt. Theo điều tra dân số năm 1927, khi đó, xã Niệm Quang có 502 người², dân số xã Bá Xuyên là 38 người, xã Phi Đơn có 547 người, xã Cải Đan có 327 người³. Trải qua thời gian, dân cư dần đông đúc. Những năm 1945 - 1950, xóm Thu Quang (Vinh Quang) có 20 hộ, Sơn Tía có 18 hộ. Năm 1999, xã Vinh Sơn được thành lập với 2.023 nhân khẩu. Dân số của xã năm 2009 là 2.212 người, thuộc 6 thành phần dân tộc Tày, Nùng, Sán Dìu, Mường, Dao, Kinh⁴. Đến năm 2016, xã có 2.370 người⁵, trong đó dân tộc Kinh (chiếm 98%), dân tộc khác Tày, Nùng, Sán Dìu, Mường, Dao (chiếm 2%).

1. Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13, ngày 15/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc “Thành lập thị xã Phổ Yên và 4 phường thuộc thị xã Phổ Yên, điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Thái Nguyên để thành lập phường Lương Sơn thuộc thị xã Sông Công và thành lập thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên”.

2. Ngô Vi Liên, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.377.

3. Ngô Vi Liên, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.176.

4. Ban Tuyên giáo tỉnh Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2016, tr.1009.

5. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công năm 2017*, 2018.

Nguồn sống chính của người dân Vinh Sơn là sản xuất nông nghiệp với cây trồng chủ đạo là lúa, màu. Lúa được cấy 2 vụ chính là đông xuân và hè thu. Hiện nay, chè là cây công nghiệp có thế mạnh của xã. Bên cạnh đó, nhân dân còn trồng các loại hoa màu và cây ăn quả. Người dân Vinh Sơn có truyền thống lao động cần cù, sáng tạo đã chung sức, đồng lòng để khai hoang, biến những mảnh đất hoang sơ, cằn cỗi thành vùng đất màu mỡ, những cánh đồng tươi tốt.

Bên cạnh đó, mỗi gia đình thường nuôi trâu, bò để lấy sức kéo, đồng thời tạo ra nguồn phân chuồng tốt để bón cho cây trồng, cải tạo đất đai. Để tạo nguồn thực phẩm, người dân còn chăn nuôi các loại gia cầm như gà, vịt. Hiện nay, bên cạnh sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi, một số hộ chuyển đổi sang làm các nghề dịch vụ, buôn bán, sửa chữa và các nghề phụ khác.

Cũng như nhiều làng quê ở Bắc Bộ, người dân Vinh Sơn có tục thờ cúng tổ tiên. Đây là tín ngưỡng quan trọng của người dân, thể hiện lòng hiếu thảo và sự tưởng nhớ công ơn sinh thành dưỡng dục của con cháu đối với bậc tiền nhân, tạo nên nền tảng cho quan hệ gia đình, dòng tộc. Trong mỗi gia đình người dân trong xã đều có ban thờ tổ tiên. Ban thờ tổ tiên (gia tiên) thường được đặt ở chính giữa ngôi nhà (nơi trang trọng nhất). Hằng năm, vào những ngày Tết, ngày giỗ, các gia đình làm cỗ, đặt

lên ban thờ tổ tiên. Ngoài ra, vào các ngày mùng 1, ngày rằm hằng tháng, nhiều gia đình cũng đặt hoa, quả, kẹo, bánh lên ban thờ thắp hương.

Ngày 10/5/1884, thực dân Pháp tổ chức đánh chiếm thành Thái Nguyên lần thứ ba. Từ đây, chúng mở các cuộc tiến công lên một số huyện miền núi hòng mở rộng phạm vi chiếm đóng ra toàn tỉnh.

Sau khi chiếm đóng được hầu hết các huyện trong tỉnh, thực dân Pháp thực hiện chính sách chuyên chế về chính trị, bóc lột về kinh tế và kìm hãm nô dịch về văn hóa trên vùng đất này. Đứng đầu tỉnh Thái Nguyên là viên công sứ người Pháp, cấp huyện là tri huyện, cấp tổng là chánh tổng, giúp việc có phó chánh tổng và tổng đoàn; cấp làng (xã) có lý trưởng, phó lý, xã đoàn, chuông bạ và hộ lại; hỗ trợ cho lý trưởng là trương tuần và một số tuần đinh.

Dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến, nhân dân phải sống trong cảnh đói nghèo. Phần lớn ruộng đất đều bị địa chủ người Pháp và địa chủ người Việt cướp đoạt. Đến tháng 7/1898, tên địa chủ Pháp Rây-nô (Raynaud) đã chiếm 14.605ha đất ở Phổ Yên¹ để lập đồn điền trồng sả, cà phê và lúa. Thực dân Pháp còn đặt ra nhiều thứ thuế

1. Viện dân tộc học, *Một số vấn đề về ruộng đất ở Thái Nguyên trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết cải cách ruộng đất năm 1957*, 2002, tr.13.

vô lý như: thuế thân, thuế điền, chợ... Trong đó, nặng nề nhất là thuế thân, đánh vào nam giới từ 18 đến 60 tuổi; định mức mỗi suất đinh phải nộp 2,5 đồng và nhiều loại phụ thu (quy theo giá những năm 1939 - 1940 bằng 1 - 1,5 tạ thóc). Ngoài ra, nhân dân còn phải nộp tô cho địa chủ.

Nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang phải lĩnh canh ruộng đất và nộp tô cao nên đời sống vô cùng khó khăn, nhiều gia đình đói ăn, phải lên rừng đào củ mài, lấy măng để ăn qua ngày. Bên cạnh đó, chính quyền thực dân, phong kiến còn hạn chế việc học tập, không quan tâm tới sức khỏe của người dân, ngăn cấm quyền tự do hội họp, đồng thời ra sức tuyên truyền về chính sách “khai hóa văn minh” của chúng. Vì vậy, hầu hết người dân Vinh Quang, Sơn Tía không biết chữ; khi đau ốm, bệnh tật không có thuốc, thường chỉ dùng thuốc nam hoặc cúng ma, trừ tà.

Sự thống trị của thực dân, phong kiến đã làm cho xã hội ở Thái Nguyên nói chung và vùng đất Niệm Quang, Lợi Xá nói riêng phân hóa giai cấp, mâu thuẫn giữa nông dân lao động với bọn thực dân, phong kiến ngày càng sâu sắc.

Trước năm 1945, vùng đất Vinh Sơn ngày nay vừa nhỏ, vừa hẻo lánh, dân cư thưa thớt nên vùng đất này hầu như không có phong trào cách mạng hay hoạt động nổi bật.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

Trong Cách mạng tháng Tám, cùng với nhân dân Niệm Quang, Lợi Xá, người dân xóm Sơn Tía, Vinh Quang tham gia giành chính quyền. Đêm 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra “*Quân lệnh số 1*” hiệu triệu toàn dân Tổng khởi nghĩa trong cả nước. Ngày 14/8/1945, Hội nghị đại biểu Đảng toàn quốc diễn ra tại Tân Trào (Tuyên Quang). Hội nghị thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền. Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp tại đình Tân Trào tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Khu Giải phóng, lực lượng tự vệ xã Bách Quang và các xã Tây Nam huyện Đồng Hỷ tập trung về xóm Bình Định (xã Tân Cương) để chờ lệnh phối hợp với quân giải phóng. Trong không khí sôi động và khẩn trương của Tổng khởi nghĩa, đồng chí Trịnh Thị Tâm - cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ về kiểm tra tình hình chuẩn bị khởi nghĩa và phổ biến kế hoạch của cấp trên cho Ban Việt Minh các xã vùng giáp ranh giữa Đồng Hỷ và Phổ Yên, trong đó có xã Bách Quang và xã Lợi Xá.

Ngày 28/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa trên toàn quốc của nhân dân ta giành thắng lợi. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước hàng chục vạn quốc dân đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt

Chính phủ lâm thời đọc “*Tuyên ngôn độc lập*” khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ đây, nhân dân xóm Sơn Tía, Vinh Quang cùng với nhân dân cả nước bắt tay vào củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công với sự ra đời của Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời của xã Niệm Quang, xã Lợi Xá đã đánh dấu bước ngoặt mới trong lịch sử, từ đây nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang cùng với nhân dân 2 xã đã có chính quyền cách mạng, bước đầu được hưởng quyền tự do, độc lập song cũng gặp những khó khăn chồng chất do chế độ cũ để lại.

Để khắc phục khó khăn, theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân các xóm Vinh Quang, Sơn Tía đã tích cực tham gia xây dựng “*Hũ gạo cứu đói*”. Bên cạnh đó, nhân dân còn hăng hái tham gia “*Diệt giặc đói*” sau một thời gian dài bị chế độ thực dân, phong kiến kìm kẹp. Các khẩu hiệu “*Thi đua diệt giặc đói*”, “*Đi học là yêu nước*” được căng, dán ở cổng làng, cổng chợ, những nơi thường xuyên tập trung đông người nhằm động viên tinh thần học tập của nhân dân. Vào các buổi sáng, trưa, tối, tiếng người gọi nhau đi học, tiếng đánh vần, học bài vang lên trong các xóm; thiếu giấy bút, sách vở thì lấy giấy cũ tấy đi dùng lại, thậm chí còn

viết lên tường nhà, sân gạch, nền gạch cho dễ học, dễ nhớ; thiếu phấn lấy đất sét khô, gạch non, than củi để viết. Để duy trì và thúc đẩy phong trào, chính quyền xã Bách Quang, Lợi Xá đề ra nhiều biện pháp như đặt các trạm kiểm soát trên các ngã đường vào nơi công cộng, phát thanh, đổ chữ; đặc biệt là dựng “cổng sáng, cổng tối” tại chợ Mỏ Chè (cách Vinh Sơn khoảng 2km), người dân Vinh Quang, Sơn Tía phải biết đánh vần mới được vào chợ. Với những biện pháp trên, trong một thời gian ngắn, một số người dân xóm Vinh Quang, Sơn Tía đã biết đọc, biết viết, một số người được cấp giấy chứng nhận thoát nạn mù chữ.

Trong thời gian đẩy mạnh tăng gia lao động sản xuất, khắc phục khó khăn, ngày 23/12/1945¹, nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang cùng cử tri các xã Bách Quang, Cải Đan tham gia bầu cử Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây thực sự là sự kiện quan trọng, đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử xây dựng và củng cố Nhà nước, đồng thời giúp người dân ý thức sâu sắc về quyền dân chủ, tự do trong ứng cử, bầu cử của mình. Thắng lợi của Tổng tuyển cử góp phần thiết thực

1. Theo chủ trương của Trung ương Đảng, thời gian diễn ra cuộc Tổng tuyển cử vào ngày 23/12/1945. Tuy nhiên, do dự chống phá của kẻ thù cũng như để có sự chuẩn bị tốt, đảm bảo thắng lợi, Trung ương quyết định lùi thời gian Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tổ chức cho cử tri trong tỉnh đi bầu cử vào ngày 23/12/1945.

vào cuộc đấu tranh bảo vệ và củng cố chính quyền nhân dân xã Bách Quang và Cải Đan.

Đầu năm 1946, Chi bộ Bách Quang được thành lập tại chùa Bách Quang gồm 7 đảng viên, do đồng chí Trường Sinh (cán bộ huyện Đồng Hỷ) làm Bí thư¹. Sau đó, xã Bách Quang, xã Bá Xuyên sáp nhập thành xã Tân Lộc, huyện Đồng Hỷ². Chi bộ Tân Lộc do đồng chí Trường Sinh làm Bí thư³.

Cũng trong thời gian này, xã Lợi Xá và xã Cải Đan sáp nhập thành xã Hoàng Long thuộc huyện Phổ Yên. Thời điểm này, xóm Sơn Tía thuộc xã Tân Lộc, huyện Đồng Hỷ và xóm Vinh Quang thuộc xã Hoàng Long, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Tháng 2/1946, các xã Tân Lộc, Hoàng Long tiến hành bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp tỉnh và xã. Sau bầu cử, Hội đồng Nhân dân xã bầu Ủy ban Hành chính xã thay thế Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời. Ủy ban Hành chính xã Tân Lộc do đồng chí Dương Văn Cốc làm Chủ tịch, đồng chí Đồng Văn Chuyên làm Phó Chủ tịch. Hội

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.52.

2. Hồ sơ khen thưởng Kháng chiến chống Pháp, lưu tại Chi cục Văn thư lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

3. Một thời gian sau, đồng chí Nguyễn Thế Đạt được cử về làm Bí thư Chi bộ thay đồng chí Trường Sinh chuyển công tác. Đến tháng 7/1946, đồng chí Vũ Văn Tổng làm Bí thư thay đồng chí Nguyễn Thế Đạt.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

đồng Nhân dân xã Hoàng Long bầu đồng chí Trịnh Văn Phương làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính, đồng chí Trịnh Văn Am làm Phó Chủ tịch.

Theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên¹, tháng 4/1947, Huyện ủy Phổ Yên quyết định thành lập Chi bộ Hoàng Long; đồng chí Dương Đình Sỹ được bầu làm Bí thư.

Từ đầu năm 1947, thực hiện chủ trương “*tiêu thổ kháng chiến*”, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã Tân Lộc, Chi bộ Đảng xã Hoàng Long, cùng với nhân dân 2 xã, người dân Sơn Tía, Vinh Quang đã tham gia tháo dỡ các đình, chùa và phá một số hệ thống cầu, đường giao thông không để địch lợi dụng đóng quân.

Bước vào thu đông năm 1947, thực dân Pháp tiến hành mở đợt tiến công quy mô lớn lên Việt Bắc, nhằm tiêu diệt quân chủ lực và cơ quan đầu não của ta. Ngày 7/10/1947, thực dân Pháp huy động 12.000 quân tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc. Mở đầu chiến dịch này là cuộc hành quân mang mật danh Lê-a, tấn công vào căn cứ địa Việt Bắc. Trước tình hình đó, ngày 15/10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân cùng toàn thể đồng bào ra sức tiêu diệt địch. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Phải phá cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp*”. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ

1. Từ tháng 6/1946, Ban Cán sự Đảng huyện Phổ Yên đã chính thức chuyển thành Huyện ủy Phổ Yên.

tịch Hồ Chí Minh, Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Chi bộ Đảng xã Tân Lộc và Chi bộ Đảng xã Hoàng Long chỉ đạo lực lượng vũ trang của các xóm ra sức luyện tập quân sự, sửa soạn vũ khí, tích cực tuần tra, canh gác giữ gìn trật tự trị an làng xóm, khẩn trương đào thêm hầm hố trú ẩn phòng tránh máy bay địch bắn phá, tích trữ cất giấu lương thực, thực phẩm chuẩn bị chiến đấu.

Sau hơn 1 tháng tấn công lên Việt Bắc, thực dân Pháp không đạt được mục tiêu của cuộc tiến công; ngược lại chúng bị quân và dân ta chặn đánh khắp nơi, buộc phải rút lui. Cuộc tấn công mang tên Lê-a của chúng đã bị thất bại. Trước tình hình đó, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp quyết định huy động thêm lực lượng mở cuộc càn quét vùng Tuyên Quang, Thái Nguyên, Việt Trì, Phủ Lạng Thương, cuộc hành quân mang mật danh Xanh-tuya (siết chặt), hướng càn quét chủ yếu của địch là Thái Nguyên. Ngày 20/11/1947, quân Pháp mở cuộc hành quân Xanh-tuya. Với cuộc hành quân này, hàng nghìn quân Pháp đã bao vây, đóng chốt tới 32 điểm trên địa bàn 7 huyện của tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 16/12/1947, quân Pháp càn quét, đốt phá áp Thu Quang (Vinh Quang) sau đó kéo quân sang đồn Bò, bến Nít, xuống Đầm Mương vượt qua sông Công sang Cải Đan ra Phố Cò về xóm Sơn Cốt (xã Đắc Sơn). Ngày 19/12/1947, một toán quân địch từ Sơn Cốt càn qua Phố

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

Cò đến Xuân Nguyên gặp 1 trung đội bộ đội và 1 tiểu đội du kích địa phương. Trận chiến diễn ra quyết liệt, kết quả có 15 tên địch chết; trong trận chiến này, địa bàn Vinh Sơn có bà Vũ Thị Dóc bị bắn chết và 2 người bị bắt đi là ông Dương Đình X và ông Dương Đình Lập. Ngày 22/12/1947, chiến thắng Việt Bắc Thu Đông năm 1947 đã làm thất bại chiến lược “*Đánh nhanh, thắng nhanh*” của thực dân Pháp.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng và củng cố chính quyền vững mạnh, ngày 24/4/1949, cử tri các xã Tân Lộc, Hoàng Long đi bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp tỉnh và xã. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân xã Tân Lộc bầu đồng chí Dương Văn Xưa giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã. Hội đồng Nhân dân xã Hoàng Long bầu đồng chí Phạm Văn Nhật giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã.

Sau bầu cử Hội đồng Nhân dân, xã Tân Lộc đổi tên thành xã Tân Quang, đồng chí Dương Ngọc Chác làm Bí thư Chi bộ¹. Tháng 9/1949, xã Hoàng Long sáp nhập với xã Tiến Bộ (Hồng Tiến ngày nay) thành xã Hồng Tiến. Lúc này, xóm Vinh Quang thuộc về xã Hồng Tiến, huyện Phổ Yên.

1. Theo Lý lịch đảng viên của đồng chí Dương Ngọc Chác, tại sổ lưu của Huyện ủy Đồng Hỷ.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy về “*đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng*”, Chi bộ Đảng các xã Tân Lộc, Hoàng Long chú trọng công tác kết nạp đảng viên, xóm Sơn Tía có đồng chí Nguyễn Thị Quyền được đứng trong hàng ngũ của Đảng (tháng 12/1949)¹.

Năm 1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt sinh lực địch và kiềm chế địch chi viện vào mặt trận Cao - Bắc - Lạng. Đến tháng 9/1950, địch huy động nhiều cánh quân đánh vào thị xã Thái Nguyên.

Do bị thất bại ở nhiều nơi, ngày 11/10/1950, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương buộc phải cho quân rút khỏi thị xã Thái Nguyên. Chiều 12/10/1950, toàn tỉnh Thái Nguyên sạch bóng quân xâm lược Pháp. Chiến thắng Biên giới thu đông năm 1950 đã đưa cuộc kháng chiến của nhân dân ta phát triển sang giai đoạn mới. Quân đội ta nắm quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ, chủ động tiến công và phản công lớn.

Để chuẩn bị cải cách ruộng đất, xã Tân Quang được chia tách thành 2 xã Tân Quang và Thành Công; lúc này, xóm Sơn Tía thuộc xã Thành Công. Ngay sau khi chia tách, bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền xã Thành Công được kiện toàn. Đồng chí Dương Văn Duyên được chỉ định

1. Tóm tắt lý lịch đảng viên xã Thành Công (tức Bá Xuyên) khai năm 1961, lưu tại Huyện ủy Đồng Hỷ.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính, đồng chí Dương Văn Thử làm Phó Chủ tịch. Căn cứ vào Điều lệ Đảng, số lượng đảng viên và tình hình thực tế tại địa phương, Huyện ủy Đồng Hỷ đã quyết định thành lập Chi bộ Đảng xã Thành Công, đồng chí Dương Văn Tự được chỉ định làm Bí thư Chi bộ. Cũng trong thời gian này, xã Hồng Tiến chia tách thành 2 xã Hồng Tiến và Thắng Lợi, thôn Vinh Quang thuộc xã Thắng Lợi. Sau khi chia tách xã, bộ máy Đảng, chính quyền và các đoàn thể từng bước được kiện toàn. Đồng chí Đào Ngọc Tuyên làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Lưu Kim Xây (Vũ Tiến) được cử làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã.

Từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953, tỉnh Thái Nguyên tiến hành giảm tô ở 33 xã thuộc 4 huyện Đồng Hỷ, Phú Lương, Phú Bình, Đại Từ, xã Thành Công nằm trong đợt giảm tô này. Tiếp đó, từ ngày 20/12/1953 đến ngày 25/1/1954, xã Thắng Lợi cùng các xã trong huyện Phổ Yên tổ chức đấu tranh triệt để giảm tô. Đội giảm tô do Đoàn ủy II và Liên Khu ủy Việt Bắc cử xuống đã dựa hẳn vào bản, cố nông, tìm chọn cốt cán, phát động nhân dân phát hiện, đấu tranh với địa chủ. Đến cuối năm 1953, Đội giảm tô cơ bản hoàn thành nhiệm vụ.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ “*Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*”, ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương

được ký kết. Ở Việt Nam, miền Bắc hoàn toàn giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục đấu tranh hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, thực hiện thống nhất Tổ quốc. Cùng với nhân dân miền Bắc, người dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang vui mừng, phấn khởi bước vào thực hiện nhiệm vụ khôi phục, phát triển kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Ngày 25/4/1954, xã Thành Công, Thắng Lợi, Tân Quang, Bình Sơn, Lương Sơn cùng với 42 xã khác thuộc huyện Phổ Yên, Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Bình bắt đầu thực hiện đợt 1 cải cách ruộng đất. Sau hơn 3 tháng, đợt 1 cải cách ruộng đất đã hoàn thành. Nông dân nghèo được chia ruộng đất, trâu, bò và nông cụ...

Từ kinh nghiệm của cải cách ruộng đất đợt 1, ngày 22/10/1954, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tiếp tục lãnh đạo triển khai cải cách ruộng đất đợt 2 ở 22 xã thuộc các huyện Đại Từ, Đồng Hỷ, Phú Bình và Phổ Yên, trong đó có xã Thành Công, Thắng Lợi tiến hành cải cách ruộng đất.

Đến đầu năm 1955, cải cách ruộng đất ở Thành Công cơ bản kết thúc. Kết quả, xã Thành Công có 17 hộ địa chủ, 10 hộ phú nông, 4 hộ bóc lột, 117 hộ trung nông, 94 hộ bản nông, 115 hộ cố nông, 3 hộ dân nghèo, 12 hộ lao động khác; trong đó xóm Sơn Tía có 1 địa chủ. Toàn xã Thắng Lợi có 18 hộ là địa chủ, 15 hộ phú nông, 8 hộ bóc lột, 132 hộ trung nông, 139 hộ bản nông, 160 hộ cố

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

nông, 37 hộ dân nghèo, 49 hộ là lao động khác; xóm Vinh Quang có 1 trường hợp là địa chủ. Bên cạnh những kết quả đạt được, cải cách ruộng đất cũng phạm một số sai lầm, khuyết điểm. Năm 1957, thực hiện sửa sai, trường hợp ở xóm Sơn Tía được hạ thành phần từ địa chủ xuống phú nông; trường hợp địa chủ ở xóm Vinh Quang được hạ xuống trung nông.

Sau thời gian sửa sai, thực hiện Nghị quyết Hội nghị 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban Hành chính các huyện Phổ Yên, Đồng Hỷ, tổ chức Đảng và bộ máy chính quyền các cấp được quan tâm củng cố. Chi bộ xã Thành Công trong thời gian này do đồng chí Dương Văn Lương¹, đồng chí Dương Văn Nội làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính. Bí thư Chi bộ xã Thắng Lợi là đồng chí Đào Ngọc Tuyên², đồng chí Nguyễn Văn Lũng làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính.

Kết quả đạt được trong cải cách ruộng đất, nhất là sau thời gian sửa sai có tác dụng động viên tinh thần cách mạng để nhân dân tập trung thực hiện các chính sách của Nhà nước trong sản xuất nông nghiệp. Theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng: *“Lấy đổi công hợp tác*

1. Nghị quyết số 25-NQ/TN ngày 30/10/1958 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc công nhận chi ủy.

2. Nghị quyết số 228-NQ/TN ngày 20/10/1958 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc công nhận chi ủy

làm trọng tâm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp”, đến cuối năm 1957, các xóm Sơn Tía, Vinh Quang đã có tổ đổi công theo hình thức vắn công cho nhau, mỗi tổ có khoảng 5 - 7 hộ. Từ hình thức đổi công từng vụ, từng việc ban đầu, các tổ đã phát triển lên hình thức đổi công thường xuyên.

Trên nền tảng phát triển của phong trào tổ đổi công, từ năm 1958 đến năm 1960, các xã Thành Công, Thắng Lợi đã diễn ra quá trình hợp tác hóa nông nghiệp mạnh mẽ, kết quả là sự ra đời của các hợp tác xã nông nghiệp. Năm 1960, Hợp tác xã Sơn Tía được thành lập do ông Nguyễn Văn Lã làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Vinh Quang do ông Dương Đình Dục làm Chủ nhiệm. Sự ra đời của 2 hợp tác xã đánh dấu bước thắng lợi quan trọng trong sản xuất nông nghiệp.

Tháng 9/1960, Đảng Lao động Việt Nam tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III tại Hà Nội. Đại hội cụ thể hóa đường lối cách mạng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc bằng Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965). Đây là chương trình tiến công vào nghèo nàn, lạc hậu, từng bước cải thiện đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng, bảo vệ vững chắc miền Bắc, tăng cường chi viện cho miền Nam.

Bên cạnh việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang tiếp tục tham gia học tập tại Trường cấp I Thành Công (thành lập năm 1955) và Trường cấp I Thắng Lợi (thành lập năm 1958). Phong

trào bình dân học vụ được duy trì đều đặn. Tại xóm Sơn Tía có lớp bình dân học vụ của ông Lĩnh được mở ra. Đến cuối năm 1960, về cơ bản 2 xóm Vinh Quang và Sơn Tía đã xóa được nạn mù chữ. Người dân Sơn Tía, Vinh Quang khi ốm đau đến khám, chữa bệnh tại Trạm xá xã Thắng Lợi (năm 1959), Trạm xá xã Thành Công (tháng 8/1960).

Thực tiễn xây dựng hợp tác xã nông nghiệp đã đặt ra yêu cầu nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng. Năm 1962, Đảng bộ xã Thắng Lợi được thành lập, là một trong 3 Đảng bộ đầu tiên trực thuộc Huyện ủy Phố Yên¹; đồng thời, Chi bộ Vinh Quang được thành lập do đồng chí Tạ Ngọc Giao làm Bí thư. Tháng 5/1963, Chi bộ xã Thành Công được chuẩn y lên Đảng bộ². Tại thời điểm này, Chi bộ Sơn Tía được thành lập. Phấn khởi trước sự kiện thành lập Đảng bộ tại địa phương, cùng với nhân dân xã Thắng Lợi, Thành Công các xóm Vinh Quang, Sơn Tía hăng hái bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương.

1. Báo cáo số 09-BC/PY ngày 5/1/1963 của Huyện ủy Phố Yên về Tổng kết công tác năm 1962, tr.14.

2. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ, Ban Sưu tầm không xác minh được ngày chính thức thành lập của Đảng bộ xã Thành Công, nhưng tìm thấy ngày thành lập các chi bộ trực thuộc của 7 Đảng bộ sớm nhất huyện Đông Hỷ, trong đó có xã Thành Công là tháng 5/1963. Vì vậy, Ban Biên soạn lấy tháng 5/1963 là thời gian thành lập Đảng bộ xã Thành Công.

Trong năm 1963, 50 hộ xã viên của Hợp tác xã Phan Bôi (Mỹ Hào, Hưng Yên) lên xây dựng kinh tế mới. Lúc này, Hợp tác xã Phan Bôi do ông Vũ Văn Hoàn làm Chủ nhiệm, Bí thư Chi bộ là đồng chí Hoàng Văn Trà. Đến năm 1967, do mất mùa nên 43 hộ xã viên của Hợp tác xã Phan Bôi đã về quê cũ, còn lại 7 hộ ở lại. Đồng thời, 7 hộ của Hợp tác xã Phan Bôi (Mỹ Hào) sáp nhập vào Hợp tác xã Sơn Tía.

Giữa lúc nhân dân Sơn Tía, Vinh Quang đang tích cực lao động sản xuất, chuẩn bị nền tảng cho chủ nghĩa xã hội thì bối cảnh chung của đất nước và tình hình trong tỉnh có nhiều chuyển biến. Từ năm 1965, máy bay Mỹ liên tục trinh sát trên địa bàn tỉnh Bắc Thái¹. Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy và chính quyền các xã Thành Công, Thắng Lợi, nhân dân xóm Vinh Quang và Sơn Tía nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Công tác sơ tán, tổ chức xây dựng hệ thống hầm hào phòng tránh, thông tin báo động, cấp cứu được thực hiện kịp thời.

Cuối năm 1965, quân và dân các xã Thành Công, Thắng Lợi đã xây dựng được mỗi xã hai trận địa trực chiến (mỗi trận địa 1 trung đội); trong đó, địa bàn Vinh Sơn ngày nay có 2 trận địa tại đồi Đát Chọc và Mả Chánh Già. Các đơn vị trực chiến ở trên các đồi cao theo

1. Ngày 21/4/1965, Chính phủ ban hành quyết định sáp nhập 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn thành tỉnh Bắc Thái.

đôi địch. Các trận địa được trang bị vũ khí bắn máy bay khi chúng xuất hiện.

Trong 2 năm (1966 - 1967), máy bay Mỹ ném bom đánh phá ác liệt địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Ngày 23/4/1966, đế quốc Mỹ huy động 3 tốp máy bay trinh sát trên bầu trời Bắc Thái¹. Trong thời kỳ chiến tranh phá hoại, giặc Mỹ tăng cường cho máy bay hoạt động trinh sát và bắn phá trên vùng trời tỉnh Bắc Thái. Trên địa bàn xóm Sơn Tía của xã Thành Công, máy bay Mỹ ném bom làm chết 2 người và bị thương 1 người, xóm Vinh Quang (xã Thắng Lợi) bị máy bay Mỹ oanh tạc bằng bom bi, bom phá ở cánh đồng Thuyền Ngâm khiến cho bà Trương Thị Lịch tử vong, bà Trần Thị Ngăm bị thương khi đang đi cấy.

Ngày 11/3/1967, giặc Mỹ huy động 46 máy bay ném 180 quả bom phá, nhiều quả bom bi và bắn rốc-két xuống 12 điểm trong khu gang thép Thái Nguyên khiến 7 người chết, 23 người bị thương, nhà cửa, máy móc bị phá hủy. Trong đợt này, quân dân Thái Nguyên đã bắn rơi nhiều máy bay, trong đó có 1 chiếc rơi tại xóm Lầy (xã Minh Đức)². Khi máy bay bị bắn rơi, phi công đã nhảy xuống Khe Me (nay thuộc xóm Vinh Quang 2), nhân dân xóm Vinh Quang cùng bộ đội bắt phi công giao cho Huyện đội Phổ Yên.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.26.

2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, *Thái Nguyên - Lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)*, 2001, tr.139-140.

Song song với nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu, nhân dân các xã tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất nông nghiệp. Trong điều kiện có chiến tranh, người dân Sơn Tía, Vinh Quang tranh thủ sản xuất vào thời điểm không bị giặc bắn phá, hạn chế tập trung đông người, đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất, tích cực trồng lúa và cây hoa màu để bổ sung nguồn thực phẩm.

Sau những thất bại nặng nề tại 2 miền Nam - Bắc, ngày 1/11/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc. Miền Bắc tạm thời không có chiến tranh. Tranh thủ thời gian hòa bình, nhân dân Sơn Tía, Vinh Quang bắt tay vào phát triển kinh tế - xã hội. Trong sản xuất nông nghiệp, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi, nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang tích cực đẩy mạnh thâm canh, tăng cường khai hoang phục hóa, mở rộng diện tích canh tác; đẩy mạnh việc chăn nuôi và phát triển đàn gia súc để lấy sức kéo và tận dụng nguồn phân bón.

Giữa lúc nhân dân Vinh Quang, Sơn Tía đang ra sức phát triển sản xuất thì ngày 2/9/1969 Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam từ trần. Với niềm tiếc thương vô hạn, nhân dân 2 xóm tham gia Lễ truy điệu Người do Đảng ủy xã Thành Công, Đảng ủy xã Thắng Lợi tổ chức. Biếm đau thương thành hành động cách mạng, nhân dân Sơn Tía, Vinh Quang đã đoàn kết,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

quyết tâm cùng nhân dân 2 xã hoàn thành nhiệm vụ khôi phục, phát triển kinh tế, chi viện miền Nam.

Từ năm 1969 đến năm 1971 là khoảng thời gian địa bàn 2 xóm Vinh Quang, Sơn Tía không bị máy bay Mỹ bắn phá, nhân dân đã tranh thủ đẩy mạnh hơn nữa phong trào sản xuất và xây dựng hợp tác xã. Tuy nhiên, trận lũ lớn năm 1971 làm nước sông Công dâng cao khiến nhiều diện tích canh tác bị ngập úng, 2 xóm bị ngập sâu, mùa màng bị thiệt hại nghiêm trọng. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi, nhân dân 2 xóm tập trung cứu úng cho diện tích lúa bị ngập, nạo vét kênh mương để tiêu nước. Nhờ đó, những chân ruộng bị ngập nước đã tiêu úng nhanh chóng, ít bị ảnh hưởng. Mặt khác, nhân dân tiến hành cấy lúa mùa muộn, trồng hoa màu và rau để giải quyết khó khăn về lương thực. Các gia đình bị thiệt hại do lụt đã nhận được sự hỗ trợ kịp thời của cấp ủy, chính quyền và bà con làng xóm để ổn định cuộc sống.

Từ năm 1970, Đảng và Nhà nước bắt đầu xây dựng Khu Công nghiệp Gò Dầu ở khu vực Tây Nam huyện Đông Hỷ và Tây Bắc huyện Phổ Yên. Sự ra đời của khu công nghiệp ở ngay bên kia sông đã có tác động đến đời sống nhân dân, sự phát triển của kinh tế - xã hội ở địa phương. Khu Công nghiệp Gò Dầu phát triển đã thu hút người dân các khu vực lân cận về làm việc tại các nhà

máy, xí nghiệp, trong đó có người dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang.

Tháng 4/1972, đế quốc Mỹ huy động lực lượng lớn không quân, hải quân trở lại bắn phá miền Bắc. Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh Bắc Thái và Huyện ủy Phổ Yên, Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ và chính quyền các xã Thắng Lợi, Thành Công đã nhanh chóng chuyển hướng từ thời bình sang thời chiến. Công tác phòng không sơ tán được thực hiện triệt để. Nhân dân nhanh chóng tu sửa và đào thêm nhiều hầm trú ẩn, hào giao thông phòng tránh bom, đạn. Trong thời gian này, trên địa bàn Vinh Sơn ngày nay có Trường Đào tạo công nhân (nay là Trường Cao Đẳng Công nghệ và Kinh tế công nghiệp Thái Nguyên khi đó đứng chân tại vị trí của Trường Trung học cơ sở Nguyễn Du của thành phố Sông Công ngày nay) sơ tán đến, chính quyền xã và người dân địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi để thầy, trò nhà trường sớm ổn định công tác và đời sống. Bên cạnh đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang vẫn bám sát đồng ruộng, đẩy mạnh chăn nuôi, đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ thuế với Nhà nước, chi viện tiền tuyến miền Nam.

Trận tập kích chiến lược 12 ngày đêm đánh phá Thủ đô Hà Nội và nhiều thành phố khác ở miền Bắc bị thất bại thảm hại sau trận “*Điện Biên Phủ trên không*”. Ngày

30/12/1972, đế quốc Mỹ tuyên bố ngừng ném bom toàn miền Bắc và đề nghị nối lại đàm phán ở Pa-ri. Ngày 27/1/1973, Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam chính thức được ký kết, buộc Mỹ phải rút hết quân đội của mình và quân đồng minh, để nhân dân Việt Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình. Hòa bình được lập lại ở miền Bắc, cùng với nhân dân miền Bắc, người dân xóm Vinh Quang, Sơn Tía bắt tay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục phát triển kinh tế - xã hội.

Năm 1975, quân đội ta liên tiếp mở các chiến dịch lớn, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, miền Nam hoàn toàn giải phóng, kết thúc 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ của dân tộc Việt Nam. Từ đây, đất nước thống nhất, non sông thu về một mối.

Trong không khí vui mừng của ngày hội non sông, nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Sơn dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cải Đan¹, khẩn trương bắt tay vào xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song nhân dân vẫn tích cực thi đua sản xuất để ủng hộ đồng bào miền Nam khắc phục hậu quả chiến tranh.

1. Thực hiện *Quyết định 136/NV ngày 7/4/1967 của Bộ Nội vụ*, từ ngày 1/1/1975, xã Thắng Lợi đổi tên thành Cải Đan, xã Thành Công đổi tên thành Bá Xuyên; lúc này, xóm Sơn Tía thuộc xã Bá Xuyên, xóm Vinh Quang thuộc xã Cải Đan.

Xác định nông nghiệp là mặt trận chính trong phát triển kinh tế, Đảng ủy các xã lãnh đạo hợp tác xã nông nghiệp tiến hành nhiều biện pháp kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất. Hưởng ứng chiến dịch làm thủy lợi kênh mương hồ Núi Cốc, từ năm 1976 đến năm 1979, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy các xã Bá Xuyên, Cải Đan, hàng chục lao động các xóm Sơn Tía, Vinh Quang có mặt trên công trường xây dựng kênh mương hồ Núi Cốc, góp phần hoàn thành công trình thủy lợi trọng điểm của tỉnh. Khi hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc hoàn thành, sản xuất nông nghiệp của địa phương có thêm nhiều điều kiện phát triển, tình trạng lũ lụt, hạn hán cơ bản được khắc phục.

Trong thời gian cuối thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980), nhất là từ năm 1980, phong trào sản xuất đã bộc lộ nhiều hạn chế. Trước tình hình đó, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW về *“Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”* (gọi tắt là Khoán 100).

Ngay sau Đại hội, Đảng ủy các xã Bá Xuyên, Cải Đan tổ chức quán triệt Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết của Tỉnh ủy về việc thực hiện khoán sản phẩm trong các hợp tác xã nông nghiệp; đồng thời quyết định giao khoán diện tích theo lao động và nhân khẩu ngay trong vụ mùa năm 1981. Cải tiến công tác

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

khoán đã đem lại kết quả tích cực. Tình hình sản xuất nông nghiệp có bước phát triển cả về diện tích và năng suất. Năm 1985, diện tích lúa của xóm Sơn Tía là 56,24ha, 20ha màu; diện tích lúa của xóm Vinh Quang là 66,84ha, màu là 24ha; sản lượng lương thực quy ra thóc của xóm Sơn Tía đạt 143,43 tấn, xóm Vinh Quang là 150,10 tấn¹.

Để đảm bảo đủ nước cung cấp cho hoạt động sản xuất, năm 1981, hồ Núc Nác được đầu tư xây dựng trên địa bàn xóm Sơn Tía, đảm bảo cung cấp nguồn nước cho sản xuất với dung tích chứa khoảng 30.000m³.

Chăn nuôi có điều kiện phát triển. Đàn trâu, bò được chăm sóc tốt hơn nên hiện tượng trâu, bò chết rét giảm nhiều. Bên cạnh đó, người dân 2 xóm Vinh Quang, Sơn Tía còn phát triển chăn nuôi gia cầm, chủ yếu là gà, vịt. Nông nghiệp phát triển, nhân dân Vinh Quang, Sơn Tía là một trong những đơn vị có nhiều thành tích trong việc làm nghĩa vụ với Nhà nước².

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế, các hoạt động văn hóa - giáo dục cũng có tiến bộ. Số lượng con em nhân dân xóm Sơn Tía, Vinh Quang tham gia học tập tại các trường của xã Bá Xuyên, Cải Đan ngày càng đông, hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học.

1. Số liệu Lịch sử Thống kê thị xã Sông Công năm 1985, Diện tích, sản lượng lương thực năm 1985.

2. Báo cáo ngày 20/1/1986 của Thị ủy Sông Công tại Đại hội đại biểu thị xã lần thứ nhất, tr.4.

Từ nửa cuối năm 1978, tình hình biên giới phía Bắc có diễn biến phức tạp, hết sức căng thẳng, công tác bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội và công tác quân sự địa phương luôn được tăng cường. Ngày 17/2/1979, cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ. Chấp hành Lệnh động viên của Chủ tịch nước ngày 5/3/1979 và hưởng ứng lời kêu gọi ngày 18/2/1979 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cải Đan trong năm 1979, xóm Sơn Tía, Vinh Quang có 10 người con lên đường nhập ngũ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Từ năm 1981 đến năm 1985, xóm Vinh Quang và Sơn Tía có 32 thanh niên nhập ngũ.

Để xây dựng Đảng vững mạnh, đủ sức lãnh đạo phong trào địa phương ngày càng phát triển, Đảng ủy các xã xác định làm tốt 3 mặt công tác: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật Đảng được tăng cường. Trên tinh thần tự phê bình và phê bình thẳng thắn, dân chủ, Đảng bộ đã biểu dương những đồng chí chấp hành tốt kỷ luật và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa biến chất.

Việc bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới được coi trọng, nhiều đoàn viên ưu tú được bồi dưỡng, rèn luyện bổ sung cho hàng ngũ chiến đấu của Đảng. Riêng 5 năm (1976 - 1980), xóm Sơn Tía, Vinh Quang đã kết nạp được 2 đồng chí.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

Cùng với xây dựng Đảng, Đảng bộ các xã cũng chú trọng nâng cao năng lực điều hành của bộ máy chính quyền và vị trí, vai trò của các đoàn thể quần chúng. Giai đoạn 1976 - 1985, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cải Đan, cử tri xóm Vinh Quang, Sơn Tía tham gia 4 kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào các năm 1977, 1979, 1981 và năm 1984. Đồng chí Đồng Minh Bạo được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bá Xuyên cả 4 nhiệm kỳ. Hội đồng nhân dân xã Cải Đan bầu đồng chí Nguyễn Văn Tông làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 1977 - 1979, đồng chí Trần Dâu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 1979 - 1981, đồng chí Ngô Quang Đạo làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 1981 - 1984 và nhiệm kỳ 1984 - 1987.

Theo Quyết định số 102-HĐBT ngày 2/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng do Phó Chủ tịch Tố Hữu ký, Bá Xuyên cùng các xã Tân Quang, Phúc Tân, Bình Sơn, cắt về trực thuộc huyện Phổ Yên; tuy nhiên, Quyết định trên chưa kịp thực hiện¹. Ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 113/QĐ-HĐBT về việc thành lập thị xã Sông Công trên cơ sở thị trấn Mỏ Chè, xã Cải Đan, xã Bá Xuyên và Tân Quang. Thực hiện Quyết định số

1. Theo Nghị quyết số 20/NQ/ĐH ngày 20/6/1985 của Huyện ủy Đồng Hỷ lại bàn giao cho Thị ủy Sông Công 2 Đảng bộ Tân Quang và Bá Xuyên.

113/QĐ-HĐBT từ ngày 1/7/1985, xã Cải Đan, Bá Xuyên (trong đó có xóm Vinh Quang, Sơn Tía) chính thức là đơn vị hành chính cấp xã của thị xã Sông Công.

Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội đã đánh giá tình hình đất nước và đề xướng công cuộc đổi mới. Đó là đổi mới tư duy trong việc nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tạo cơ sở đổi mới toàn diện đất nước, đưa nước ta từng bước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, trước mắt là thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1986 - 1990) với 3 chương trình kinh tế lớn về lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đổi mới là một quyết định quan trọng, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình phát triển của đất nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các xã Cải Đan, Bá Xuyên, nhân dân xóm Sơn Tía, Vinh Quang đã ra sức phát triển sản xuất, xây dựng quê hương. Tuy nhiên năm 1986, sản xuất gặp nhiều khó khăn do thời tiết, do vậy, diện tích lúa của các xóm giảm so với năm 1985: năm 1986 và năm 1987, diện tích canh tác lúa của xóm Sơn Tía là 52,99ha (giảm 3,25ha); xóm Vinh Quang cấy được 55,6ha (giảm 11,24ha so với năm 1985), năm 1987 là 58ha (giảm 8,84ha). Chăn nuôi chưa được phát triển. Năm 1986, đàn trâu, bò của xóm Sơn Tía là 100 con, đàn

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

lợn có 87 con; tổng đàn gia súc của xóm Vinh Quang có 155 con, đàn lợn có 110 con¹.

Sản xuất phát triển tạo điều kiện để nhân dân hoàn thành nghĩa vụ thuế với Nhà nước. Riêng trong năm 1986, xóm Sơn Tía đã huy động được 15.544,5kg, xóm Vinh Quang huy động được 24.758kg².

Để tiếp tục đưa sản xuất nông nghiệp phát triển lên một bước, Đảng ủy các xã Bá Xuyên, Cải Đan lãnh đạo tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp về cơ bản chưa thoát khỏi cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung, xã viên chưa được làm chủ ruộng đất và sản phẩm làm ra. Nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất mà Chỉ thị 100 chưa đáp ứng được, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về *“Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”* (hay Khoán 10).

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy các xã Bá Xuyên, Cải Đan, Hợp tác xã Sơn Tía, Hợp tác xã Vinh Quang triển khai công tác khoán. Năng suất lúa bình quân năm 1988 đạt 21 tạ/ha. Về chăn nuôi, đàn trâu, bò, đàn lợn và đàn gia cầm được chăm sóc cẩn thận.

1. Thống kê số liệu lịch sử 1985 - 1989 thị xã Sông Công, Điều tra chăn nuôi 1986 - 1989.

2. Số liệu Lịch sử Thống kê thị xã Sông Công, Kết quả huy động lương thực năm 1986.

Từ năm 1996 đến năm 1999, phong trào sản xuất nông nghiệp ở Sơn Tía, Vinh Quang phát triển mạnh, người nông dân gắn bó chặt chẽ với đồng ruộng. Năm 1997, Hợp tác xã nông nghiệp Sơn Tía chuyển đổi thành Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển sản xuất. Năng suất lúa liên tục đạt những thành tích quan trọng. Năm 1999, bình quân năng suất lúa của xóm Sơn Tía, Vinh Quang đạt 90 - 100 kg/sào. Đàn trâu, bò được duy trì, cung cấp đủ sức kéo phục vụ sản xuất. Đàn lợn và đàn gia cầm phát triển mạnh. Phong trào nuôi thả cá tiếp tục phát triển, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Trước kia, con đường mòn từ ngã tư trung tâm xã ngày nay đi về phía nam để tới xóm Vinh Quang hoặc xã Minh Đức (huyện Phổ Yên) phải lội qua con suối chảy qua xã, không có cầu hoặc đường tránh. Trời mưa, nước suối dâng cao, việc lội qua rất khó khăn, những năm 1992 - 1993, Vinh Sơn được đầu tư xây dựng đập tràn, người dân đi lại được thuận lợi hơn.

Công tác giáo dục được Đảng bộ và chính quyền các xã Bá Xuyên, Cải Đan quan tâm. Trong giai đoạn này, trên địa bàn xóm Sơn Tía có 1 phân hiệu Trường Tiểu học do Trường Tiểu học xã Bá Xuyên quản lý và 1 phân hiệu Trường Tiểu học do Trường Tiểu học xã Cải Đan quản lý. Chính quyền xã, nhà trường và phụ huynh tu sửa trường,

lớp cho các em học sinh đủ lớp để học. Chất lượng dạy và học được nâng cao. Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu cho nhân dân có nhiều cố gắng.

Phát huy tinh thần “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, trong 5 năm (1986 - 1990), nhân dân 2 xóm Sơn Tía, Vinh Quang đã giao 21 tân binh. Công tác giữ gìn an ninh trật tự được đảm bảo, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục duy trì. Ban Công an các xã đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra trên địa bàn. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, Ban Công an các xã phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền chủ trương, chính sách quốc phòng, an ninh cho nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ các xã lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, tổ chức quán triệt tới đảng viên và quần chúng đường lối đổi mới, cổ vũ các nhân tố mới, phổ biến những kinh nghiệm tốt, đồng thời tích cực đấu tranh chống những quan điểm và nhận thức sai trái, lệch lạc, bảo vệ đường lối và các quan điểm đúng đắn của Đảng.

Song song với việc xây dựng, phát triển Đảng, với phương châm “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ*”, Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cải

Đan đã lãnh đạo tổ chức thành công 3 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1987 - 1989, nhiệm kỳ 1989 - 1994 và nhiệm kỳ 1994 - 1999, trên tinh thần dân chủ, an toàn, đúng luật. Ủy ban nhân dân các xã đã phát huy vai trò trong điều hành, quản lý nhà nước bằng pháp luật, kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân để tổ chức điều hành thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từng bước đổi mới nội dung và hình thức hoạt động. Hội Phụ nữ đẩy mạnh phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, phát triển sản xuất. Hội Nông dân phát động các phong trào lao động sản xuất, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cung ứng vật tư, giống cây, giống con cho hội viên và tham gia chỉ đạo cuộc vận động giúp nhau xóa đói giảm nghèo. Đoàn Thanh niên hăng hái hưởng ứng và đi đầu trong phong trào *“Thanh niên lập nghiệp”*, *“Tuổi trẻ giữ nước”*. Năm 1988, thanh niên các xã Bá Xuyên, Cải Đan hăng hái cùng Đoàn Thanh niên thị xã Sông Công tham gia lao động, cải tạo tuyến đường từ ngã ba Bãi Đổ (phường Lương Châu ngày nay) đi Quốc lộ 3 (ngã 4 Khu Công nghiệp Sông Công hiện nay), từ nền đường rải đá học do Liên Xô giúp ta xây dựng bỏ dỡ thành đường đất thuận tiện cho việc đi lại nội thị lên thành phố Thái Nguyên. Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống *“Bộ đội Cụ Hồ”* xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền.

Hoạt động của các đoàn thể đa dạng, thiết thực, góp phần đoàn kết nhân dân trong xã cùng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Trước năm 1999, Vinh Sơn mới chỉ là 2 xóm nhỏ thuộc các xã lớn (xóm Sơn Tía thuộc xã Bá Xuyên, Tân Lộc, Tân Quang, Thành Công; xóm Vinh Quang thuộc xã Hoàng Long, Hồng Tiến, Thắng Lợi, Cải Đan) song vùng đất Vinh Sơn vẫn là một phần một không thể tách rời của lịch sử huyện, lịch sử của tỉnh và của đất nước. Gắn với dòng chảy lịch sử của 2 huyện Đồng Hỷ và Phổ Yên, nhân dân Sơn Tía dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Tân Lộc (từ năm 1946), Chi bộ Tân Quang (từ năm 1949), Chi bộ Thành Công (từ năm 1953), Đảng bộ xã Thành Công (từ năm 1963), Đảng bộ xã Bá Xuyên (từ năm 1975); nhân dân Vinh Quang dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã Hoàng Long (từ năm 1947), Chi bộ Đảng xã Hồng Tiến (từ năm 1950), Đảng bộ xã Thắng Lợi (từ năm 1962), Đảng bộ xã Cải Đan (từ năm 1975) đã hăng hái tham gia các phong trào chung của 2 xã, góp phần vào thắng lợi chung của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy đời sống còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân các xóm Sơn Tía, Vinh Quang luôn kiên định theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đế quốc Mỹ, với khẩu hiệu *“Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”*,

người dân xóm Sơn Tía, xóm Vinh Quang có 86 người lên đường nhập ngũ, nhiều người tham gia lực lượng dân quân, du kích chiến đấu; trong đó có 19 liệt sĩ đã anh dũng hy sinh và 11 thương, bệnh binh. Trên địa bàn Vinh Sơn ngày nay có Mẹ Trần Thị Hành và Mẹ Dương Thị Năng được Đảng và Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Chương I

ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (GIAI ĐOẠN 1999 - 2010)

I. Xã Vinh Sơn thành lập, Đảng bộ lãnh đạo kiện toàn, ổn định bộ máy tổ chức, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội (1999 - 2000)

Thực hiện Nghị định số 18/1999/NĐ-CP ngày 10/4/1999 của Chính phủ về việc “*Điều chỉnh địa giới hành chính và thành lập các xã, phường thuộc các huyện Đại Từ, Phổ Yên và thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên*”, năm 1999, xã Vinh Sơn được thành lập trên cơ sở 410ha diện tích tự nhiên, 904 nhân khẩu của xóm Sơn Tía (xã Bá Xuyên) và 382ha diện tích tự nhiên, 1.119 nhân khẩu của xóm Vinh Quang (xã Cải Đan). Tại thời điểm thành lập, xã gồm 4 xóm: Sơn Tía, Vinh Quang 1, Vinh Quang 2, Vinh Quang 3. Đến tháng 5/1999, xóm Sơn Tía tách thành 3 xóm: Sơn Tía, Tân Sơn và Bờ Lở.

Thực hiện Quyết định số 19-QĐ/TU ngày 4/5/1999 của Thị ủy Sông Công, Đảng bộ xã Vinh Sơn được thành lập gồm 66 đảng viên (trong đó có 37 đảng viên của Chi bộ Sơn Tía và 29 đảng viên của Chi bộ Vinh Quang), có 4 chi bộ trực thuộc (Vinh Quang 1, Vinh Quang 2, Vinh

Quang 3 và Sơn Tía). Đồng thời, Thị ủy Sông Công chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời xã Vinh Sơn gồm 9 đồng chí. Trong đó, đồng chí Khương Văn Dân được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy lâm thời; đồng chí Dương Đình Nhung làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Khánh Hòa làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng ủy¹.

Thực hiện Quyết định số 68/QĐ-UB ngày 5/5/1999 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công về việc “*Chỉ định Ủy ban nhân dân lâm thời xã Vinh Sơn*”, đồng chí Đào Văn Thép được bầu giữ chức Triệu tập viên Hội đồng nhân dân xã, Dương Đình Nhung giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Lê Văn Thìn giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (Trưởng Công an xã), đồng chí Trần Văn Biên làm Ủy viên phụ trách Xã đội trưởng, đồng chí Triệu Đức Quang làm Ủy viên phụ trách văn hóa, lao động, thương binh xã hội; đồng chí Lương Thị Liên làm Ủy viên phụ trách địa chính, giao thông, thủy lợi.

Sự kiện thành lập xã (tháng 4/1999) và thành lập Đảng bộ xã (ngày 4/5/1999) có ý nghĩa quan trọng quyết định sự ổn định, phát triển của địa phương trong các chặng đường tiếp theo. Từ đây, các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của xã được Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo theo chủ trương của Thị ủy và vận dụng phù hợp

1. *Quyết định số 22-QĐ/TU ngày 5/5/1999 của Thị ủy Sông Công về việc chuyển giao tổ chức Đảng.*

vào thực tế của xã. Đây là bước phát triển vượt bậc trong công tác xây dựng Đảng, có tác dụng động viên, khích lệ rất lớn đối với cán bộ, đảng viên Vinh Sơn.

Ngày 23/5/1999, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn đã làm lễ ra mắt. Ngày 24/5/1999 chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới.

Khi mới thành lập, vấn đề xây dựng và phát triển của xã có nhiều thách thức. Cơ sở vật chất của xã còn nghèo nàn, trụ sở làm việc chưa có, phải thuê nhà kho của Trạm Vật tư nông nghiệp; trên địa bàn xã mới có 2 phân hiệu tiểu học, chưa có Trường Trung học cơ sở, phải học tại Trường Trung tâm thị xã nên việc học của các cháu gặp nhiều khó khăn, chưa có Trạm Y tế...

Bên cạnh đó, xã cũng có những thuận lợi cơ bản tạo điều kiện để giải quyết những khó khăn trên. Nhân dân Vinh Sơn có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái. Cán bộ, đảng viên nhiệt huyết, am hiểu tình hình địa phương.

Phát huy những thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn ổn định tổ chức, bắt tay vào làm việc. Cùng với đó, các ban, ngành, đoàn thể cũng được thành lập. Mặt trận Tổ quốc xã do đồng chí Tạ Ngọc Oánh làm Chủ tịch lâm thời; Đoàn Thanh niên xã do đồng chí Đào Văn Thép làm Bí thư lâm thời; Hội Nông dân do đồng chí Hoàng Văn Dinh làm Chủ tịch lâm thời; Hội Cựu chiến binh do đồng chí Bùi Thanh Sen làm

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

Chủ tịch lâm thời; Hội Phụ nữ xã được thành lập do đồng chí Dương Thị Đỡ làm Chủ tịch lâm thời.

Để có nơi làm việc, Đảng ủy chỉ đạo xây dựng trụ sở Ủy ban nhân dân xã tại xóm Bờ Lở. Đến cuối năm 2000, trụ sở hoàn thành và đi vào hoạt động. Tiếp đó, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời xã Vinh Sơn đã ra Nghị quyết số 07-NQ/ĐU về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng nhân dân 6 tháng cuối năm 1999. Nghị quyết đã đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm là:

- Về kinh tế - xã hội: Đẩy mạnh sản xuất, thâm canh cấy lúa, cây chè, các loại cây ăn quả, phát triển kinh tế hộ gia đình. Duy trì và phát huy hiệu quả kinh tế hợp tác xã, chuyển đổi khuyến khích phát triển các dịch vụ phục vụ cho sản xuất và đời sống dân sinh đảm bảo đúng quy chế. Động viên nhân dân chăm sóc và thu hoạch lúa chiêm, các loại hoa màu, giữ vững và phát triển đàn gia súc, gia cầm, chú trọng đàn trâu, bò đảm bảo phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế.

Hội Nông dân cần chủ động thông qua các chương trình kinh tế của phòng sản xuất ở thị xã và các trung tâm nghiên cứu và phát triển miền núi (Trại Ngựa) để mạnh dạn đưa các loại giống lúa mới, cây ăn quả và vật nuôi có năng suất chất lượng cao vào sản xuất.

- Đề nghị với Phòng Giáo dục thị xã Sông Công cho thành lập Trường Tiểu học, đồng thời đề nghị với Trung tâm Y tế thị xã cho xây dựng Trạm Y tế.

- Thực hiện tốt các hương ước, quy ước về nếp sống mới; thực hiện các chính sách xã hội đối với các gia đình thương binh, liệt sĩ.

- củng cố đội ngũ làm công tác an ninh viên ở cơ sở, bồi dưỡng và nâng cao trách nhiệm làm công tác an ninh viên ở cơ sở. Có kế hoạch củng cố và xây dựng lực lượng dân quân.

- Củng cố kiện toàn cấp ủy, chi bộ trong Đảng bộ, đảm bảo cho sự lãnh đạo của Đảng có chất lượng và hiệu quả. Thường xuyên xây dựng Đảng mạnh về chính trị, tư tưởng, vững trong nghiệp vụ lãnh đạo, nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên để lãnh đạo hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Duy trì, củng cố và kiện toàn đội ngũ trưởng xóm, trưởng thôn hoạt động có chất lượng.

Triển khai Nghị quyết của Đảng bộ lâm thời, trong nông nghiệp Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, trong đó trọng tâm là phát triển nông nghiệp. Đảng ủy lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, thâm canh cây lúa. Nhân dân trong xã tận dụng tối đa diện tích để cấy lúa. Tổng diện tích lúa năm 1999 là 258ha, năng suất lúa cả năm đạt 32 tạ/ha; sản lượng lúa cả

năm đạt 820,2 tấn¹. Bước sang năm 2000, diện tích cấy lúa là 223ha (giảm 35ha so với năm 1999) nhưng do thời tiết thuận lợi nên năng suất lúa cao hơn năm trước, đạt 33 tạ/ha, sản lượng lương thực quy ra thóc đạt 736 tấn².

Bên cạnh cây lúa, nhân dân còn tích cực trồng ngô, lạc, khoai lang, sắn... Diện tích ngô vụ đông năm 1999 khoảng 65 - 70ha, năng suất bình quân đạt 27 tạ/ha; diện tích lạc là 15ha, năng suất bình quân là 10 tạ/ha³. Năm 2000, diện tích cây ngô vụ đông là 42ha, năng suất 27 tạ/ha; diện tích khoai lang là 49ha, năng suất đạt 37 tạ/ha, sản lượng là 179 tấn; diện tích cây sắn là 16ha, năng suất đạt 90 tạ/ha, sản lượng là 144 tấn⁴.

Cây chè được nhân dân tập trung chăm sóc và trồng mới. Đến năm 2000, tổng diện tích chè toàn xã là 70ha; năng suất bình quân đạt 65 tạ/ha. Ngoài ra, người dân còn trồng cây ăn quả phù hợp với thổ nhưỡng của địa phương như cây vải thiều, nhãn.

Công tác thủy lợi được quan tâm. Tháng 10/1999, xã đã chủ động triển khai và huy động đào đắp được trên 4.000m³ đất đường giao thông và thủy lợi, phát quang

1. Số liệu lịch sử 1995 - 1999 thị xã Sông Công.

2. Phòng thống kê Sông Công, *Niên giám thống kê năm 2000*.

3. *Báo cáo ngày 15/7/2000 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn về kết quả công tác lãnh đạo trong năm 1999 - 2000 và phương hướng - mục tiêu - chỉ tiêu - nhiệm vụ chủ yếu trong 5 năm (2000 - 2005)*.

4. Phòng thống kê Sông Công, *Niên giám thống kê năm 2000*.

các tuyến đường với chiều dài trên 2.000m. Tiếp đó, tháng 11/2000, xã đã huy động được 1.475 lượt người, phát quang được 3.740m, đào đắp, nạo vét kênh mương và đường giao thông được 1.009m³ đất. Các xóm Vinh Quang 1, Vinh Quang 2, Vinh Quang 3, Tân Sơn, Sơn Tía đã triển khai xây dựng hệ thống kênh mương. Toàn xã đã hoàn thành được 3 trạm bơm điện¹.

Với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, nhân dân trong xã đã tích cực xây dựng hệ thống kênh mương, trạm bơm điện. Đến năm 2000, xã đã xây dựng được 3 trạm bơm điện, kiên cố 950m dài kênh mương.

Bên cạnh đó, nhân dân Vinh Sơn còn chăm sóc tốt 242ha rừng trồng theo Chương trình PAM; đồng thời được sự hỗ trợ từ chính sách cấp đất trồng rừng cho các hộ để chủ động sử dụng (với thời hạn 5 năm), nhân dân tích cực chuyển dịch diện tích rừng PAM để thay thế cây trồng khác.

Trong chăn nuôi, năm 1999, tổng đàn trâu, bò của xã có 334 con, đàn lợn của xã có 1.721 con². Công tác bảo vệ vật nuôi được quan tâm. Đàn gia súc được tiêm phòng theo định kỳ của Trạm bảo vệ thực vật. Trong năm 2000,

1. Báo cáo số 19-NQ/ĐU ngày 30/12/2000 của Đảng ủy xã Vinh Sơn về lãnh đạo - thực hiện nhiệm vụ trong năm 2000 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2001.

2. Số liệu lịch sử 1995 - 1999 thị xã Sông Công.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

trên địa bàn xã tuy có dịch lở mồm, long móng nhưng được sự chỉ đạo kịp thời nên số lượng đàn gia súc, gia cầm vẫn tăng.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của con em trong xã, ngày 24/6/1999, Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn lập Đề nghị số 09/ĐN-UB đề nghị thành lập Trường Tiểu học, Trường Trung học cơ sở xã Vinh Sơn. Đến cuối năm 1999, Trường Tiểu học xã Vinh Sơn được thành lập¹ trên cơ sở 2 phân hiệu Trường Tiểu học xã Cải Đan và xã Bá Xuyên, tại khu vực xóm Tân Sơn và Vinh Quang 1 do cô Phạm Thị Thủy làm Hiệu trưởng. Mặc dù còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, nhưng nhà trường đã cố gắng duy trì, nâng cao chất lượng dạy và học ngay từ đầu năm học 1999 - 2000. Kết quả, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp cuối cấp cũng đạt 100%, Trường Tiểu học đạt danh hiệu tiên tiến năm học 1999 - 2000.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm. Ngay sau khi thành lập xã, Trạm Y tế cũng được xây dựng tại xóm Bờ Lở do ông Dương Quốc Thức - Y sĩ quân đội chuyển ngành về làm Trạm trưởng. Tuy mới được thành lập còn nhiều khó khăn về nơi khám, chữa bệnh nhưng Trạm Y tế đã cố gắng đảm bảo việc khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Các chương trình y tế

1. *Quyết định số 1002/QĐ-SGD ngày 19/8/1999 của Giám đốc Sở Giáo dục tỉnh Thái Nguyên.*

quốc gia, y tế cộng đồng được triển khai và tổ chức có hiệu quả. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho y tế tiếp tục được nâng cấp. Đội ngũ cán bộ y tế được bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ. Hằng năm, Trạm Y tế xã khám và điều trị cho hàng nghìn lượt người. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được duy trì thường xuyên, phát huy tốt đội ngũ cộng tác viên dân số và câu lạc bộ phụ nữ nên trong năm 2000, xã không có người sinh con thứ 3, không có người tảo hôn.

Ngày 28/8/1999, Đảng ủy xã ra Quyết định số 08-QĐ/ĐU về *“Thành lập Ban Chỉ đạo Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới, đời sống văn hóa mới trên địa bàn”*, Ban Chỉ đạo do đồng chí Nguyễn Khánh Hòa làm Trưởng ban. Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao có nhiều tiến bộ với các hoạt động như giao lưu văn hóa văn nghệ, thể thao, bóng chuyền, bóng đá trong toàn xã do Đoàn Thanh niên phối hợp với các đoàn thể tổ chức, nhất là hoạt động tổ chức hè cho các cháu thiếu niên. Cùng trong thời gian này, xã đã san ủi, hình thành sân vận động (sân bóng đá), tạo nơi vui chơi, hoạt động cho thanh thiếu nhi và người dân.

Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên, vốn tự có, vốn do dân đóng góp, xã đầu tư mạnh cho xây dựng cơ bản, từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương

như hệ thống giao thông, thủy lợi, sửa chữa, xây mới phòng học.

Cũng trong năm 1999, Vinh Sơn được đầu tư xây dựng cầu treo. Cầu được làm bằng gỗ có chiều dài 108m; bắc qua sông Công nối liền giữa xã với phường Mỏ Chè. Từ khi có cầu, nhân dân sang chợ Mỏ Chè và các vùng khác được thuận tiện hơn.

Công tác quản lý thu ngân sách và điều hành chi đảm bảo chặt chẽ theo quy định, tiết kiệm, bám sát với thực tế của địa phương. Việc thu ngân sách đảm bảo thu đúng, thu đủ. Năm 1999, thu ngân sách của xã đạt kết quả cao¹. Thu ngân sách năm 2000 được 123,9 triệu đồng. Chi ngân sách cho các hoạt động thường xuyên, chi trả lương, phụ cấp cho các đối tượng theo đúng chế độ. Tổng chi năm 2000 là 216 triệu đồng.

Thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công và gia đình chính sách, hộ nghèo, Đảng ủy chỉ đạo tập trung hướng dẫn rà soát các đối tượng theo Nghị định số 28/CP của Chính phủ. Xã đã đề nghị cấp trên khen thưởng, bổ sung, đồng thời thành lập Ban liên lạc Cựu Thanh niên xung phong để làm tốt các chế độ chính sách đối với Cựu Thanh niên xung phong. Công tác chi trả tiền lương, chế

1. Báo cáo số 47-BC/TU ngày 8/10/1999 của Thị ủy Sông Công, công tác 9 tháng đầu năm và những mục tiêu nhiệm vụ chủ yếu của quý IV năm 1999.

độ cho các đối tượng đảm bảo đúng tiêu chuẩn và thời gian quy định.

Công tác an ninh thường xuyên được củng cố. Ban Chỉ huy quân sự xã được thành lập, củng cố về tổ chức lực lượng, biên chế và nhanh chóng đi vào hoạt động. Ban Chỉ huy quân sự xã đã quản lý tốt lực lượng dự bị động viên, tổ chức huấn luyện ở các đơn vị theo nhiệm vụ hằng năm; phối hợp với Ban Công an xã tổ chức tuần tra, đảm bảo an ninh trên địa bàn; tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thực hiện tốt công tác diễn tập ZT99. Lực lượng dân quân xã được huy động tối đa để giải quyết nhiệm vụ cấp bách, tổ chức gặp mặt động viên và tiễn chân thanh niên lên đường nhập ngũ.

Địa bàn xã Vinh Sơn trước khi thành lập được coi là khu vực không có các tệ nạn xã hội xảy ra. Nhưng sau khi xã được thành lập, các tệ nạn xã hội có chiều hướng phát triển, nhất là từ khi cầu treo qua sông Công hoàn thiện. Trong những tháng cuối năm 1999, trên địa bàn xã xảy ra 9 vụ, 6 tháng đầu năm 2000 là 16 vụ, chủ yếu là trộm cắp tài sản, gây gổ mất đoàn kết. Vì vậy, ngay sau khi thành lập, Ban Công an từ xã đến các xóm thường xuyên tuần tra, canh gác kịp thời phát hiện xử lý các vụ việc. Ban Công an xã đã giải quyết được 9 vụ, thu hồi tang vật, phạt hành chính nộp ngân sách Nhà nước.

Bên cạnh đó, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động thường xuyên, nâng cao ý thức cảnh giác và chấp hành pháp luật cho nhân dân. Trong thời gian này, đồng chí Lê Văn Thìn làm Trưởng Công an xã. Công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu từng bước được củng cố và duy trì thường xuyên, đáng lưu ý với những hộ ở nông trường Bắc Sơn về khu vực Vinh Quang quản lý nhưng chưa nhập khẩu và thuộc quản lý của xóm. Trước tình hình đó, Đảng ủy chỉ đạo Chi bộ Vinh Quang làm các thủ tục đăng ký hộ khẩu cho các hộ đến cư trú.

Bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế, đặc biệt là âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch, mặt trái của cơ chế thị trường... Đảng ủy tập trung thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng đến cán bộ, đảng viên. Hằng năm, Đảng bộ đều cử cán bộ, đảng viên đi học các lớp bồi dưỡng chính trị của tỉnh, thị xã nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết Trung ương 6 lần thứ 2 (khóa VIII) về “*Xây dựng, chỉnh đốn Đảng*”, Đảng bộ xã tập trung kiểm điểm đảng viên, kiện toàn tổ chức Đảng. Để tổ chức thực hiện tốt cuộc vận

động xây dựng, chỉnh đốn Đảng và gắn công tác xây dựng Đảng với đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, Đảng bộ đã lãnh đạo làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện, nâng cao chất lượng đảng viên, thực hiện nghiêm túc đợt phê bình và tự phê bình. Qua đó, mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện đạo đức, lối sống, gương mẫu giữ gìn phẩm chất của người đảng viên theo Điều lệ Đảng.

Cùng với củng cố tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên, trong 2 năm (1999 - 2000), Đảng bộ đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới. Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Đảng bộ đưa công tác phát triển Đảng lên một bước mới. Trong năm 2000, Đảng bộ kết nạp được 10 đồng chí, hầu hết là người trẻ tuổi, có nhiều đóng góp trong các phong trào của địa phương.

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về xây dựng chính quyền vững mạnh, xã đẩy mạnh hoạt động nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền, thực sự là cơ quan dân cử của dân, do dân và vì dân. Hội đồng nhân dân xã luôn bám sát đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, căn cứ vào tình hình địa phương để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh. Phát huy những thuận lợi, khắc

phục những khó khăn, ngay sau khi thành lập, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể xã Vinh Sơn đã bắt tay ngay vào công việc, trước mắt ổn định tổ chức, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Ủy ban nhân dân được kiện toàn, củng cố về tổ chức theo quy định của pháp luật, xây dựng quy chế hoạt động, thảo luận thể chế hóa đường lối của Đảng, nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Các mặt công tác như thực hiện cải cách hành chính, quản lý tài chính ngân sách, quản lý đất đai... đều có nhiều tiến bộ, quy chế dân chủ ở cơ sở được mở rộng và từng bước đi vào chiều sâu.

Ngày 14/11/1999, Đảng bộ xã Vinh Sơn đã lãnh đạo thực hiện thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004, có 19 đại biểu trúng cử vào Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ mới. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã bầu các chức danh chủ chốt, trong đó, đồng chí Khương Văn Dân làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Dương Đình Nhung làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Từ khi được thành lập, Mặt trận Tổ quốc thực sự là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, vận động nhân dân và các đoàn thể tham gia xây dựng chính quyền, xây

dựng cuộc sống mới ở khu dân cư. Mặt trận Tổ quốc xã đã phối hợp với các đoàn thể lãnh đạo cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*” tham gia công tác bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp đảm bảo đúng luật. Mặt trận Tổ quốc xã cũng vận động nhân dân thực hiện tốt các phong trào quyên góp ủng hộ đồng bào bão lụt năm 1999 đạt kết quả tốt.

Đoàn Thanh niên xã do đồng chí Đào Văn Thép làm Bí thư đã có nhiều cố gắng trong tuyên truyền và vận động thanh niên tham gia các phong trào do Thị Đoàn, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phát động. Giai đoạn này, Đoàn Thanh niên xã Vinh Sơn đã tích cực tham gia đắp đường Thanh Niên do Thị Đoàn tổ chức. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên cũng chỉ đạo chăm lo, củng cố xây dựng tổ chức và phát triển đoàn viên. Sau 1 năm thành lập, Đoàn Thanh niên có trên 60 đoàn viên. Tháng 8/2000 Ban Chấp hành Đoàn xã đã tổ chức cuộc thi cán bộ Đoàn giỏi thu hút đoàn viên tham gia. Ban Chấp hành Đoàn xã chỉ đạo các chi đoàn tình nguyện làm đường làng, ngõ xóm và đường liên thôn, liên xã, đặc biệt là tham gia đắp đường do Thị Đoàn Sông Công tổ chức. Hưởng ứng phong trào “*Tuổi trẻ giữ nước*”, Đoàn đã phối hợp với các ngành làm tốt công tác tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự, giúp đoàn viên nâng cao nhận thức về trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc bảo vệ Tổ quốc. Triển khai phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”, Đoàn Thanh niên xã Vinh Sơn

đã tham gia nhận các phần việc đào đắp kênh mương gây quỹ. Bên cạnh đó, nhiều đoàn viên, thanh niên đã mạnh dạn vay vốn để sản xuất, chăn nuôi. Ngoài ra, Đoàn còn tổ chức các hoạt động văn hóa, giao lưu văn hóa văn nghệ và công tác ra vào hè cho các cháu thiếu niên với nhiều hình thức sinh hoạt phong phú được Thị Đoàn đánh giá cao.

Hội Phụ nữ xã do bà Dương Thị Đỡ làm Chủ tịch đã tích cực vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ và nhân dân thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình, đẩy mạnh thực hiện phong trào “*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*”, “*Giúp nhau làm kinh tế gia đình*”. Năm 2000, Hội Phụ nữ xã Vinh Sơn đã thành lập các câu lạc bộ chị em không sinh con thứ 3 ở các xóm nên đã hạn chế tỷ lệ sinh con thứ 3.

Khi thành lập, Hội Nông dân xã có 60 hội viên do ông Hoàng Văn Dinh làm Chủ tịch; năm 2000, tăng lên 100 hội viên. Hội đã chăm lo, củng cố và phát triển hội viên, đăng ký thực hiện 6 chuẩn mực do Trung ương Hội phát động, chỉ đạo và quản lý đồng vốn vay có hiệu quả, sử dụng đúng mục đích. Ngoài ra, Hội còn phối hợp với Phòng Quản lý sản xuất thị xã tổ chức, tập huấn cho hội viên các lớp học bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật chăm sóc cây lúa, cây chè, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng và vật nuôi, đặc biệt là bệnh lở mồm long móng ở trâu, bò và đàn lợn, hạn chế mức thấp nhất về thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

Hội Cựu chiến binh do ông Bùi Thanh Sen làm Chủ tịch luôn đi sát cơ sở, nắm bắt tình hình, chăm lo xây dựng và củng cố chi hội ngày càng vững mạnh, vận động hội viên tích cực tham gia công tác Hội. Hội đã thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo, đến năm 2000, 100% hội viên Hội Cựu chiến binh đều có mức sống trung bình trở lên, nhiều hội viên có mức thu nhập khá, không có hộ nghèo.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân Vinh Sơn đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, công tác lãnh đạo cũng còn nhiều thiếu sót và tồn tại như: Trong sản xuất nông nghiệp, nhiều diện tích cấy, trồng vẫn phụ thuộc vào thiên nhiên, năng suất lúa tuy có tăng so với trước song vẫn ở mức thấp so với các địa bàn khác của thị xã, chuyển dịch cơ cấu cây trồng ở các xóm còn chậm mới ở phạm vi hẹp do đó hiệu quả kinh tế chưa cao. Việc thành lập và phát huy hiệu lực của hợp tác xã chuyển đổi còn chậm và kém hiệu quả, nhất là sau khi xã thành lập, tách các xóm theo đơn vị hành chính mới, khâu quản lý, điều hành của Ban quản lý Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Sơn Tía bị buông lỏng, ảnh hưởng tới công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, cứng hóa kênh mương.

Trong 2 năm (1999 - 2000) dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, xã đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Song bên

cạnh đó vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế cần khắc phục: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm chưa phát huy được tối đa tiềm năng của địa phương; phát triển ngành nghề ở nông thôn nhỏ lẻ, chưa vững chắc; tệ nạn xã hội ở một số thôn, xóm tuy được ngăn chặn nhưng còn phức tạp; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa theo kịp tình hình mới, có trường hợp tư tưởng thiếu vững vàng, giảm sút ý chí chiến đấu... Những tồn tại, yếu kém trên đặt ra yêu cầu nâng cao vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, tăng cường công tác vận động quần chúng là những nhân tố cơ bản để góp phần thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Mặc dù mới là Ban Chấp hành lâm thời, song Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo, lãnh đạo củng cố tổ chức, bộ máy nhà nước cấp xã. Đặc biệt là công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ chú trọng củng cố xây dựng các chi bộ, chỉ đạo các xóm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2000 - 2005)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 24/6/2000 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 27/6/2000 của Ban Thường vụ Thị ủy về Đại hội Đảng bộ các cấp, ngày 5/9/2000, Đảng bộ xã Vinh Sơn tổ chức Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2000 - 2005) với sự tham

dự của 66 đảng viên. Đại hội đã đánh giá những kết quả đã đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời 6 tháng cuối năm 1999 và năm 2000 như: năng suất lúa tăng từ 31 - 32 tạ/ha (năm 1999) lên 33 - 34 tạ/ha (năm 2000). Mỗi khẩu thu nhập bình quân 215 đồng/tháng. Trường Tiểu học, Trạm Y tế xã được thành lập. Đội ngũ làm công tác an ninh được củng cố từ xã đến xóm. Ban Chỉ huy quân sự được thành lập, nhanh chóng đi vào hoạt động, củng cố về lực lượng. Kết quả phân tích chất lượng đảng viên và phân loại tổ chức Đảng 6 tháng đầu năm 2000, toàn Đảng bộ có 64/66 đảng viên loại I, 2 đảng viên loại II, các chi bộ giữ vững trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, xã còn tồn tại nhiều hạn chế như: năng suất lúa tuy cao nhưng vẫn ở mức thấp so với thị xã, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vào đồng ruộng ở các xóm còn chậm; việc thành lập và phát huy hiệu quả của hợp tác xã còn chậm và kém hiệu quả. Trường Tiểu học được thành lập nhưng cơ sở vật chất cho dạy và học còn nhiều thiếu thốn. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân còn hạn chế, nhất là chương trình y tế dự phòng, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn cao. Công tác văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao còn nghèo về nội dung và thiếu về cơ sở vật chất; những hiện tượng tiêu cực có chiều hướng gia tăng. Công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực của chính quyền và hoạt

động của đoàn thể quần chúng chưa theo kịp yêu cầu đổi mới kinh tế của địa phương¹.

Công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực của chính quyền và hoạt động của đoàn thể quần chúng chưa theo kịp yêu cầu đổi mới kinh tế của địa phương. Một số chi bộ còn lúng túng trong việc đổi mới phương thức lãnh đạo, chưa rõ chức năng lãnh đạo với phân công các cá nhân phụ trách, nghị quyết lãnh đạo của chi bộ còn dàn đều, chưa tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở...

Hiệu lực quản lý của chính quyền từ xã đến các xóm chưa cao, nhất là việc duy trì thực hiện quy định chưa nghiêm. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhân dân chưa được chú trọng, hoạt động của các đoàn thể nhân dân từ xã đến cơ sở chưa đều, thiếu tính chủ động chưa thực sự tạo ra phong trào quần chúng sâu rộng trong toàn xã.

Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra mục tiêu chung đến năm 2005 là: *“Tập trung đẩy mạnh sản xuất, thâm canh cây lúa, giữ vững và phát triển cây chè, cây ăn quả, tranh thủ mọi thời cơ và tập trung mọi nguồn lực để tạo ra sự phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng xã Vinh Sơn với cơ*

1. Báo cáo ngày 15/7/2000 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn về kết quả công tác lãnh đạo trong năm 1999 - 2000 và phương hướng - mục tiêu - chỉ tiêu - nhiệm vụ chủ yếu trong 5 năm tới (2000 - 2005).

cấu nông - lâm nghiệp - chăn nuôi và dịch vụ cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giữ vững và ổn định về chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh ngày càng vững chắc, tăng cường đoàn kết trong Đảng bộ và nhân dân, giữ kỷ cương, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân trong sạch vững mạnh cùng với thị xã tiến vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”¹.

Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra một số mục tiêu đến năm 2005 như: Phấn đấu sản lượng lương thực hằng năm đạt 900 tấn và đạt 1.000 tấn năm 2005; thu nhập bình quân đầu người đạt 3,5 - 4 triệu đồng, phấn đấu đạt 5 triệu đồng vào năm 2005; phấn đấu không có người sinh con thứ 3; đến năm 2005 cả xã không còn hộ nghèo.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Khương Văn Dân được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Đình Nhung được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Đào Văn Thép làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Ban Chấp hành khóa mới được kiện toàn đi vào hoạt động, chỉ đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Tháng 10/2000,

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn về kết quả công tác lãnh đạo nhiệm kỳ 2000 - 2005 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản 5 năm (2006 - 2010) trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

Đảng ủy xã quyết định thành lập Ban Dân vận xã Vinh Sơn gồm 10 đồng chí; trong đó, đồng chí Đào Văn Thép làm Trưởng ban¹.

Kế thừa và phát huy truyền thống của Đảng bộ, những kinh nghiệm tích lũy được sau 15 năm thực hiện đường lối đổi mới, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh, huyện vào thực tế địa phương, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn 2000 - 2005.

Giai đoạn 2000 - 2005, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân Vinh Sơn đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất.

Trong nông nghiệp, do thời tiết diễn biến phức tạp, tình hình hạn hán kéo dài làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp. Trước tình hình đó, Đảng ủy chỉ đạo chủ động nguồn nước, hồ đập và khai thác có hiệu quả các trạm bơm, hệ thống thủy lợi đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất. Mặc dù đất nông nghiệp giảm nhưng sản lượng lúa tăng đều qua các năm: năm 2002, tổng sản

1. Quyết định số 03-QĐ/ĐU ngày 3/10/2000 của Đảng ủy xã Vinh Sơn, Quyết định thành lập Ban Dân vận xã Vinh Sơn.

lượng lương thực đạt 910 tấn, năm 2003 đạt 918 tấn, năm 2004 đạt 934 tấn, năm 2005 đạt 995 tấn¹.

Sản xuất phát triển là do xã đã xây dựng được 3 trạm bơm điện và 4.164m kênh; xây mới hệ thống nội đồng xóm Tân Sơn dài 320m và kênh Vinh Quang 1; đồng thời vận động nhân dân cùng các chiến sĩ Đơn vị D7 E209 đào đắp, tu sửa kênh mương trên toàn xã đảm bảo cho việc tưới tiêu được thuận lợi. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã chủ động về giống, phân bón, thuốc trừ sâu cung cấp cho bà con.

Bên cạnh cây lúa, xã còn chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, tích cực sản xuất vụ đông, mở rộng diện tích cây ngô, lạc, đậu tương. Năm 2005, diện tích ngô đông đạt 65ha, sản lượng đạt 211,3 tấn; diện tích cây lạc là 17ha, năng suất đạt 9,5 tạ/ha, sản lượng đạt 16,1 tấn; đỗ tương là 15ha, sản lượng đạt 15,7 tấn; khoai lang 8ha, sản lượng đạt 54,4 tấn... Diện tích và sản lượng các loại rau màu vẫn được duy trì ổn định. Sản lượng lương thực có hạt năm 2002 đạt 1.081 tấn, năm 2003 đạt 1.116 tấn, năm 2004 là 1.175 tấn, năm 2005 đạt 1.196 tấn².

1. Phòng Thống kê thị xã Sông Công, *Niên giám thống kê thị xã Sông Công năm 2008*.

2. Phòng Thống kê thị xã Sông Công, *Niên giám thống kê thị xã Sông Công năm 2008*.

Cây chè được xác định là cây trồng chủ lực trong phát triển kinh tế của địa phương, được Đảng ủy xã quan tâm chú trọng đầu tư. Tuy nhiên trong giai đoạn 2000 - 2005, diện tích trồng chè của xã có nhiều biến động. Năm 2000, diện tích chè của xã là 96ha (chưa kể diện tích chè của một số hộ thuộc Nông trường Bắc Sơn chuyển về. Năm 2002 là 185ha; năm 2003 tăng lên 195ha, năm 2004 giảm xuống còn 155ha. Trước tình hình đó, được sự giúp đỡ về khoa học kỹ thuật, hỗ trợ tiền mua giống mới (chè cành) của Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công và các cơ quan chuyên môn, đến năm 2005 diện tích chè tăng lên 161ha¹. Nhiều hộ gia đình đã có thu nhập cao từ sản xuất chè như ở xóm Vinh Quang ³².

Được sự quan tâm của Đảng ủy, việc trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng tiếp tục được triển khai mạnh mẽ. Riêng trong năm 2005, xã đã trồng mới được 22ha, chủ yếu là cây keo và bạch đàn lai; đã làm được vườn ươm tạo nguồn vốn phục vụ cho nhân dân tại địa phương. Công tác bảo vệ rừng cũng được đặc biệt quan tâm. Xã đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống cháy rừng, thành

1. Phòng Thống kê thị xã Sông Công, *Niên giám thống kê thị xã Sông Công năm 2008*.

2. Báo cáo số 10-BC/ĐU ngày 18/6/2006 của Đảng ủy xã Vinh Sơn, Sơ kết thực hiện Chỉ thị 59-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn giai đoạn 2001 - 2005.

lập đội phòng cháy, chữa cháy ở từng cơ sở, sẵn sàng xử lý làm nhiệm vụ khi có cháy xảy ra.

Đi đôi với trồng trọt, chăn nuôi tiếp tục được quan tâm phát triển. Các hộ gia đình tích cực chăn nuôi theo phương pháp công nghiệp, rút ngắn thời gian nuôi. Số lượng đàn trâu, bò, đàn lợn tăng đều: Năm 2001, đàn trâu có 432 con, đàn bò có 251 con, đàn gia cầm 1.037 con. Năm 2002, đàn trâu có 436 con, đàn bò có 166 con, đàn gia cầm có 1.264 con. Tuy nhiên, năm 2004, trên địa bàn xã xuất hiện dịch cúm gia cầm, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động chăn nuôi của xã. Một số gia đình nuôi gia cầm quy mô lớn không tiêu thụ được hoặc tiêu thụ với giá thấp nên bị thiệt hại tương đối về kinh tế. Trước tình hình đó, xã đã chỉ đạo tiêu hủy 297 con gà của gia đình bà Đặng Thị Dán ở xóm Bờ Lở. Ngoài ra, xã cũng chỉ đạo tiêm phòng cúm cho đàn gia cầm, cấp thuốc khử trùng tiêu độc cho các hộ chăn nuôi, hạn chế việc mua bán gia cầm từ nơi khác đến.

Giai đoạn 2001 - 2005, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn tích cực chỉ đạo thực hiện tốt xây dựng cơ sở hạ tầng. Xã đã huy động mọi nguồn vốn cho đầu tư xây dựng cơ bản theo phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”. Trong 5 năm, xã đã tu sửa và nâng cấp các tuyến đường liên thôn và liên xã như: dải xỉ tuyến đường đi hồ Núc Nác tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của

nhân dân. Riêng năm 2005, xã đã xây dựng thêm 2 cầu tràn ở xóm Bờ Lở và xóm Sơn Tía; bê tông hóa 653m đường nông thôn các xóm Vinh Quang 1, 2, 3, Sơn Tía; đổ đất tôn cao nền đường đoạn từ cầu tràn Đổ Đông đi các xóm Sơn Tía, Vinh Quang và khu trung tâm xã.

Công tác thu, chi ngân sách được thực hiện đầy đủ. Hằng năm, xã đều hoàn thành dự án thu chi, đảm bảo thu đúng, thu đủ. Việc chi cho hoạt động của các ngành, cho công tác Đảng, chính quyền và các đoàn thể thực hiện theo phương châm “*hợp lý, tiết kiệm*”, góp phần quan trọng vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Năm 2005, tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 199,393 triệu đồng, chi ngân sách là 562 triệu đồng¹.

Quán triệt quan điểm của Đảng coi giáo dục là “*Quốc sách hàng đầu*” với mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, Đảng ủy xã Vinh Sơn đã có nhiều chính sách quan tâm tới sự nghiệp “trồng người”. Xã đã hoàn thành chương trình phổ cập bậc tiểu học và trung học cơ sở. Trong 5 năm (2000 - 2005), Ủy ban nhân dân xã đã sửa chữa 4 phòng học ở Vinh Quang và Tân Sơn, xây mới 3 phòng học và đề nghị thị xã Sông Công san mặt bằng Trường Tiểu học. Được sự quan tâm, chăm lo nên chất lượng giáo dục không ngừng được tăng cao.

1. Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 31/12/2005, kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2005, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2006, tr.6.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú trọng. Trạm Y tế được trang bị cơ sở vật chất và đội ngũ y, bác sĩ được củng cố. Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế được nâng lên, công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân đạt hiệu quả cao. Từ tháng 10/2001, bà Nguyễn Thùy Liên làm Trạm trưởng Trạm Y tế xã¹, đến tháng 5/2004, bà Phạm Thị Kim Nhung làm Trạm trưởng Trạm Y tế xã. Nhiệm kỳ 2000 - 2005, Trạm Y tế xã thực hiện chế độ trực đúng quy định của ngành y tế, thực hiện đều đặn các đợt, kỳ, các chương trình y tế quốc gia, chương trình vệ sinh phòng dịch, kiểm tra thường xuyên, công tác vệ sinh phòng dịch, vệ sinh thực phẩm. Năm 2005, Trạm Y tế xã đã tiến hành khám, chữa bệnh cho 1.699 lượt bệnh nhân. Cũng trong năm 2005, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình thường xuyên được củng cố. Cán bộ Trạm Y tế còn tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về dân số - kế hoạch hóa gia đình, từng bước hạn chế gia đình sinh con thứ 3; đặc biệt làm tốt cấp phát đầy đủ các dụng cụ tránh thai, phục vụ nhân dân sử dụng các biện pháp tránh thai, được nhân dân hưởng ứng cao. Do vậy, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2005 còn 1,73%.

1. Từ ngày 1/10/2001, ông Dương Quốc Thức được Trung tâm Y tế thị xã điều chuyển về Trạm Y tế xã Bình Sơn.

Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục được duy trì và phát triển. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao cho nhân dân các xóm trong dịp tết Nguyên đán, những ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn. Trong năm 2005, xã đã tổ chức thành công Đại hội Văn hóa Thể dục thể thao lần thứ nhất. Đặc biệt, xã đã đẩy mạnh thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Đến năm 2005, toàn xã có 279 hộ đạt gia đình văn hóa cấp xã, 28 hộ cấp thị xã và 2 hộ cấp tỉnh; 3 xóm đạt khu dân cư tiên tiến (Tân Sơn, Vinh Quang 2, Bờ Lở).

Thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công và gia đình chính sách, hộ nghèo, Đảng ủy tập trung chỉ đạo cán bộ làm công tác thương binh xã hội cùng các ngành, các xóm nắm chắc danh sách các đối tượng chính sách có hoàn cảnh khó khăn để có sự giúp đỡ kịp thời và thăm hỏi, tặng quà nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27/7, Tết, lúc ốm đau. Xã cũng làm tốt công tác chi trả phụ cấp đúng đối tượng đảm bảo về thời gian và không có trường hợp nào sai phạm. Trong năm 2005, xã đã tổ chức cho các đối tượng chính sách đi thăm Lăng Hồ Chủ tịch và tặng 8 sổ tiết kiệm; cùng với Hội Chữ thập đỏ thị xã - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã vận động nhân dân đóng góp công, tiền xóa nhà dột nát cho gia đình bà Tạ Thị Tư xóm Vinh Quang 2.

Công tác giảm nghèo có nhiều cố gắng. Xã đã có chính sách tạo điều kiện cho hộ nghèo phát triển như cứu trợ đột xuất trong lúc giáp hạt, cho vay vốn người nghèo, giúp đỡ giống, vốn, tập huấn khoa học kỹ thuật. Tổng số vốn vay theo nguồn vốn người nghèo của Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên là 788 triệu đồng. Nhờ vậy, số hộ nghèo giảm từ 76 hộ (năm 2001) xuống còn 16 (năm 2005), giảm 60 hộ.

Nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ xã lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, nêu cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu, kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường giáo dục quốc phòng toàn dân. Ban Chỉ huy quân sự xã duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc danh sách dự bị động viên, thanh niên trong độ tuổi đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân. Hàng năm, Vinh Sơn đều hoàn thành chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ đảm bảo chất lượng tốt. Trong nhiệm kỳ, toàn xã có 38 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự.

Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động thường xuyên, nâng cao ý thức cảnh giác và chấp hành pháp luật Nhà nước. Các ban, ngành, đoàn thể đã vận động quần chúng nhân dân chủ động phòng ngừa, tố giác tội phạm và bài trừ tệ nạn xã hội. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã cũng chú trọng giải quyết đơn

thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ cơ sở. Riêng 6 tháng đầu năm 2005, xã đã giải quyết 2 vụ, gửi công an thị xã giải quyết 1 vụ...

Công tác xây dựng Đảng được đẩy mạnh trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được Đảng bộ thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng kế hoạch. Đảng ủy đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Năm 2003, Chi bộ ghép giáo dục - y tế được thành lập do đồng chí Phạm Thị Thủy làm Bí thư.

Đảng ủy tăng cường, củng cố tổ chức Đảng, sắp xếp bộ máy cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và thị xã. Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ và đảng viên được quan tâm. Để nâng cao năng lực lãnh đạo và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, từng bước đáp ứng nhu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ủy tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên trong xã tham gia học các lớp bồi dưỡng ngắn hạn hoặc đào tạo tại chức. Đến năm 2005, toàn xã có 5 đồng chí có trình độ đại học, 2 đồng chí có trình độ trung cấp chuyên môn và 9 đồng chí có trình độ trung cấp lý luận, 1 đồng chí

được đào tạo chỉ huy trưởng quân sự xã tại Trường Quân sự tỉnh Thái Nguyên.

Công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009 và Đại hội Đảng bộ các cấp thực hiện theo Hướng dẫn số 17-HD/TCTW ngày 24/3/2003 của Ban Tổ chức Trung ương đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

Hàng năm, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức kiểm tra 100% chi bộ trực thuộc và đảng viên về việc chấp hành Điều lệ Đảng, thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước. Cùng với đó, Đảng ủy đưa công tác kiểm điểm phê bình, tự phê bình trở thành nền nếp trong sinh hoạt Đảng nhằm nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, năng lực lãnh đạo của cấp ủy, rèn luyện chất lượng đảng viên.

Quan tâm tới công tác phát triển Đảng, Đảng ủy xã cử những quần chúng ưu tú tham gia học lớp tìm hiểu về Đảng. Từ năm 2000 đến năm 2005, Đảng ủy kết nạp 40 đảng viên mới¹, đảm bảo chất lượng.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, bộ máy chính quyền ngày càng được củng cố và hoạt động có hiệu quả.

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn về kết quả công tác lãnh đạo nhiệm kỳ 2000 - 2005 và phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản 5 năm (2006 - 2010) trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

Hội đồng nhân dân xã không ngừng nâng cao hiệu quả trong phương thức hoạt động. Nội dung chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân cải tiến theo phương hướng dân chủ, nâng cao chất lượng, tích cực, chủ động trong việc thực hiện chức năng giám sát, phát huy vai trò cơ quan quyền lực, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân. Ủy ban nhân dân đã nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, thể chế hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân cùng cấp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, chủ động tổ chức triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Năm 2004, cử tri Vinh Sơn tham gia bỏ phiếu bầu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2011¹. Toàn xã đã bầu được 21 đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Sau bầu cử, Đảng ủy chỉ đạo bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đảm bảo đúng theo luật. Đồng chí Dương Đình Nhung được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đào Văn Thép được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trong những năm 2000 - 2005, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn động viên các tầng lớp nhân dân hoàn

1. Ngày 14/11/2008, Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 4, đã thông qua Nghị quyết số 25/2008/QH12 về việc kéo dài kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp đến năm 2011, để thống nhất bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp vào cùng 1 ngày.

thành thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò là tổ chức chính trị rộng lớn cùng với các đoàn thể vận động nhân tham gia phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*, giúp nhau làm kinh tế, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Mặt trận Tổ quốc còn phát động các phong trào ủng hộ quyên góp, cứu trợ nhân đạo, *“đền ơn đáp nghĩa”* đạt kết quả tốt, được nhân dân ủng hộ.

Các phong trào *“Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước”* của Đoàn Thanh niên luôn thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia đem lại nhiều kết quả thiết thực, giúp phát hiện nhiều nhân tố cho công tác phát triển Đảng. Với phong trào *“Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”* và 5 chương trình trọng tâm của Trung ương Hội, Hội Phụ nữ xã đã thu hút được đông đảo hội viên tham gia.

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Hội Nông dân xã Vinh Sơn dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hội đã lên chương trình thực hiện, phổ biến Chỉ thị 59 và kế hoạch của Đảng ủy tới từng cán bộ, hội viên. Bên cạnh đó, Hội còn chủ động tham gia các chương trình

kinh tế - xã hội như: Chương trình xóa đói giảm nghèo, chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình... Trong 5 năm (2000 - 2005), Hội đã phối hợp với Ủy ban nhân dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển giao khoa học kỹ thuật nông nghiệp cho nông dân. Hội còn đứng ra tín chấp vốn Ngân hàng Chính sách cho nông dân vay. Đến năm 2005, Hội có 272 hội viên, tỷ lệ tập hợp đạt 54%.

Hội Cựu chiến binh luôn giữ vững truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, nêu gương sáng trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là đối với thế hệ trẻ.

III. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II (nhiệm kỳ 2005 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 15/2/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về “*Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVII*” và Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 29/3/2005 của Thị ủy Sông Công về “*Đại hội Đảng bộ, chi bộ cơ sở và Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ VI*”, ngày 12/8/2005, Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ II (nhiệm kỳ 2005 - 2010) được tổ chức. Đại hội tổng kết những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 là: Sau 5 năm thực hiện nghị quyết của Đảng bộ, tổng sản lượng lương thực tăng đáng kể, năm 2005 sản lượng

lượng thực có hạt đạt 1.196 tấn. Xã đã xây dựng cầu tràn Đò Đông và 2 cầu tràn ở xóm Sơn Tía, Bờ Lở; xây dựng nhà làm việc của Ủy ban nhân dân, Trường Tiểu học, Trạm Y tế. Xã đã hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục trung học cơ sở. 6/6 xóm xây dựng được nhà văn hóa, 6/6 khu dân cư tiên tiến, 4/6 xóm đạt xóm văn hóa cấp thị xã. Trong 5 năm, trên địa bàn xã không có tệ nạn ma túy. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, Đảng bộ xã thành lập thêm Chi bộ giáo dục - y tế. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã kết nạp được 40 đảng viên mới.

Từ những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát của xã trong 5 năm tới là: Phát huy sức mạnh đại đoàn kết, huy động tối đa mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng xã Vinh Sơn với cơ chế nông, lâm nghiệp chăn nuôi và dịch vụ, nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng nhân dân trong sạch vững mạnh, cùng với thị xã xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát đó, Đảng bộ xã Vinh Sơn phấn đấu đến năm 2010 đạt một số chỉ tiêu sau:

- Tăng trưởng kinh tế bình quân từ 10% trở lên (trong đó nông - lâm nghiệp 4 - 5%, dịch vụ 6 - 10%).

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

- Sản lượng lương thực quy ra thóc bình quân đạt 1.200 tấn/năm.

- Thu nhập đầu người bình quân đạt 10 triệu đồng.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5% trở lên.

- Giảm tỷ suất sinh thô hàng năm từ 0,2 đến 0,3%^{o1}.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Dương Đình Nhung được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Văn Thép được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Cảnh được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II, Đảng bộ động viên nhân dân khắc phục khó khăn của thời tiết, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống lúa lai vào sản xuất. Nhân dân tích cực thâm canh tăng vụ, cơ cấu lại cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng của địa phương. Tuy nhiên, diện tích cấy lúa liên tục giảm: Năm 2006, diện tích lúa cả năm của toàn xã là 211,4ha; năm 2007 giảm còn 207ha; năm 2008, năm 2009 ổn định với 210ha; đến năm 2010 tiếp tục giảm còn 208ha. Diện tích giảm nên sản lượng lúa cả năm cũng giảm từ 944 tấn (năm 2006) xuống còn 904 tấn (năm 2007), 903 tấn

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn về kết quả công tác lãnh đạo nhiệm kỳ 2000 - 2005 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản 5 năm (2006 - 2010).

(năm 2008), 928 tấn (năm 2009), 936 tấn (năm 2010)¹. Ngoài ra, địa phương còn trồng ngô. Tổng diện tích ngô năm 2010 trồng được 12ha (trong đó 4ha ngô vụ đông, 5ha ngô xuân và 4ha ngô hè); sản lượng đạt 52,6 tấn. Sản lượng lương thực có hạt tăng không ổn định qua các năm: 1.119 tấn (năm 2006), 1.117 tấn (năm 2007), 1.187 tấn (năm 2008), 1.150 tấn (năm 2009), 1.246 tấn (năm 2010)².

Trước tình hình đó, để nâng cao năng suất, sản lượng, xã chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Bên cạnh đó, được sự giúp đỡ của cấp trên, xã cũng tổ chức nhiều lớp tập huấn khoa học kỹ thuật cho nông dân về trồng rau sạch, chăn nuôi thú y, trồng và chăm sóc chế biến chè. Riêng năm 2010, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Hội Nông dân các cấp, các cơ quan khuyến nông tổ chức được 12 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật nông nghiệp với 528 lượt người tham dự³.

Chương trình phát triển cây chè được chú trọng. Trong 5 năm (2005 - 2010), xã đã trồng mới được 20ha chè cành, đưa tổng diện tích trồng chè lên 145ha. Nhân

1. Chi cục Thống kê thị xã Sông Công, *Niên giám thống kê thị xã Sông Công năm 2010*, 2011.

2. Chi cục Thống kê thị xã Sông Công, *Niên giám thống kê thị xã Sông Công năm 2010*, 2011.

3. Báo cáo số 10-BC/ĐB ngày 25/12/2010 của Đảng bộ xã Vinh Sơn về “Tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2010”, tr.2.

dân đã tập trung chăm sóc nên cây chè vẫn cho năng suất cao. Tuy nhiên, đến năm 2010, diện tích chè cũ giảm khoảng 20ha do thiếu nhân lực sản xuất. Được sự giúp đỡ của cơ quan khuyến nông, Hội Nông dân, các hộ trồng chè đã nỗ lực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăm sóc và chế biến chè, góp phần không nhỏ vào việc tăng thu nhập cho người dân, một số hộ gia đình có thu nhập cao từ chè cành.

Công tác quản lý và bảo vệ rừng cũng được đặc biệt quan tâm. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã chỉ đạo chuyển đổi được 201,7ha diện tích rừng PAM sang trồng rừng theo Dự án 661. Ủy ban nhân dân xã đã chủ động xây dựng 1 vườn ươm cung cấp giống phục vụ nhân dân địa phương. Ủy ban nhân dân xã đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy ở từng xóm sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có cháy rừng xảy ra. Năm 2010, trên địa bàn xã đã xảy ra 2 vụ cháy rừng, tổng diện tích rừng bị cháy là 2ha.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm đạt kết quả cao. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân, công tác phòng, chống dịch bệnh được thực hiện có hiệu quả. Trong 5 năm, trên địa bàn xã không có dịch bệnh phát sinh, đàn trâu, bò phát triển tốt với 655 con. Đàn lợn và đàn gia cầm được duy trì và phát triển tốt, nhiều gia đình chăn nuôi với quy mô trang trại như hộ bà Duyên ở xóm Sơn Tía, hộ anh Chung ở xóm Tân Sơn, hộ

anh Huế xóm Bờ Lở, trong đó nhiều hộ gia đình có thu nhập cao từ chăn nuôi chiếm 20% thu nhập.

Trong năm 2010, xã đã triển khai dự án chăn nuôi bò sinh sản cho 14 hộ nghèo với số tiền là 3 triệu đồng/hộ. Đồng thời, công tác tiêm phòng được tổ chức thực hiện tốt. Đội tiêm phòng thực hiện các chiến dịch tiêm phòng vắc-xin cúm gia cầm H5N1, tiêm phòng lở mồm long móng cho đàn gia súc theo đúng kế hoạch, đảm bảo không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn xã.

Được sự quan tâm của Nhà nước, sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân, cơ sở hạ tầng của địa phương có nhiều chuyển biến. Các công trình phúc lợi như đường giao thông, trường học được ưu tiên. Năm 2007, xã đã triển khai xây dựng cầu cứng Sông Công, vận động nhân dân hiến đất để rải nhựa cầu treo Vinh Sơn - Bình Sơn - Đèo Nhớn. Trong nhiệm kỳ, xã đã xây dựng trường, cứng hóa 7.086m đường bê tông nông thôn (trong đó xóm Bờ Lở được 580m, xóm Tân Sơn được 1.300m, xóm Sơn Tía 1.568m, xóm Vinh Quang 2 được 1.335m, Vinh Quang 1 là 1.100m, Vinh Quang 3 được 1.175m); giải phóng đường hành lang giao thông cầu treo Vinh Sơn đi Bình Sơn, Đèo Nhớn (Phúc Thuận). Nhờ làm tốt công tác vận động, 100% hộ dân ủng hộ và tự nguyện hiến đất làm đường, có hộ hiến hơn 900m đất như hộ anh Ngọ ở xóm Bờ Lở. Xã cũng phối hợp với Sở

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vận động nhân dân hiến đất để giải phóng mặt bằng xây dựng chống sạt lở bờ sông Con dài hơn 1.200m, đến năm 2010 đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Xác định tiểu thủ công nghiệp là lĩnh vực có chiều sâu để phát triển kinh tế, Đảng bộ, chính quyền xã luôn quan tâm và kêu gọi các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại địa phương như các xưởng cơ khí, xưởng mộc.

Công tác thu, chi ngân sách được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Ủy ban nhân dân xã tập trung thu triệt để mọi nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ. Đặc biệt thu đóng góp cho xây dựng cơ sở hạ tầng như cứng hóa đường bê tông, xây dựng trường, trạm bơm và các công trình nhà văn hóa ở các xóm. Nhiệm vụ chi đảm bảo cho mọi hoạt động của địa phương và ưu tiên chi cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng. Nhìn chung, công tác thu, chi ngân sách chặt chẽ đúng theo quy định, đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của địa phương. Năm 2010, tổng thu ngân sách xã là 162,831 triệu đồng; tổng chi ngân sách là 2,480 tỷ đồng¹.

Bên cạnh việc phát triển kinh tế, Đảng bộ đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục. Cơ sở vật chất được đầu

1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2011, tr.6.

tư xây dựng, tu bổ nhằm đáp ứng nhu cầu học tập. Năm 2007, bằng nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, xã đã xây dựng Trường Mầm non tại xóm Bồ Lở do cô Nguyễn Thị Chang làm Hiệu trưởng với 1 phòng làm việc của giáo viên và 6 phòng học, 1 nhà bếp và công trình vệ sinh; xây dựng sân Trường Tiểu học Vinh Sơn với tổng trị giá 238 triệu đồng, xây thêm 8 phòng học và nhà vệ sinh. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao. Những năm 2005 - 2010, các nhà trường luôn thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ của Bộ Giáo dục. Các cuộc vận động của ngành giáo dục được hưởng ứng, tiêu biểu như: “Hai không”¹, “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”. Tháng 5/2009, Trường Tiểu học vinh dự tổ chức đón Bằng công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Công tác y tế có nhiều tiến bộ. Đội ngũ bác sĩ, y tá, cán bộ y tế thôn luôn nêu cao ý thức trách nhiệm trong công việc được giao. Từ ngày 1/12/2008, bà Phạm Thùy Liên làm Trạm trưởng Trạm Y tế xã thay bà Phạm Thị Kim Nhung. Hằng năm, Trạm Y tế xã luôn thực hiện đầy đủ các chương trình y tế quốc gia; mỗi năm khám và chữa bệnh cho gần 2.000 lượt người và thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Cán bộ và nhân viên của

1. Hai không là: Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

Trạm Y tế thường xuyên thực hiện công tác chuyên môn, học tập nâng cao trình độ nghề nghiệp, phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, Ban Dân số gia đình cùng đội ngũ cộng tác viên ở các xóm tích cực tuyên truyền, vận động các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ, đa dạng hóa các biện pháp tránh thai. Hằng năm, Ban Dân số xã kết hợp với Ủy ban Kế hoạch hóa gia đình thị xã - Trung tâm Y tế thị xã mở các buổi tuyên truyền lồng ghép tới các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ. Nhờ vậy, tỷ suất sinh thô trên địa bàn xã trong 5 năm (2005 - 2010) giảm còn 0,3‰; đến năm 2009, xã không còn hộ sinh con thứ 3.

Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em luôn được Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể quan tâm. Trong các dịp hè, các em thiếu niên, nhi đồng được tổ chức sinh hoạt với các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh. Trong tổng kết hè có đánh giá kết quả kết hợp trao quà khuyến học với tổng số tiền trong 5 năm là 26,5 triệu đồng cho các em học sinh có thành tích xuất sắc. Ngoài ra, dịp tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, các cấp, các ngành cùng với chính quyền địa phương đã trao quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn, góp phần động viên các cháu. Xã đã thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 100% trẻ em dưới 6 tuổi theo đúng quy định của Nhà nước.

Từ năm 2005 đến năm 2010, phong trào thể dục thể thao trên địa bàn xã có nhiều khởi sắc. Hằng năm, vào dịp Tết cổ truyền xã tổ chức cho nhân dân vui xuân với các trò chơi dân gian, các môn thi đấu như cờ tướng, kéo co, đẩy gậy, bóng chuyền và cầu lông được tổ chức thi đấu sôi nổi tại sân nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã. Vào dịp hè mỗi năm, Đoàn Thanh niên xã duy trì giải bóng đá trẻ cho đoàn viên, thanh niên trong xã và học sinh, sinh viên về sinh hoạt hè tại cơ sở có sân chơi bổ ích được nhân dân ủng hộ. Ngoài ra, xã còn tham gia đầy đủ các môn thi đấu do thị xã tổ chức và đều đạt giải cao như các giải bơi thiếu niên và giải bóng đá thiếu niên nhi đồng. Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân, xã đã tổ chức lễ kỷ niệm 10 năm thành lập xã với sự tham gia của đông đảo các ban, ngành, đoàn thể và bà con nhân dân.

Thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, Ban Văn hóa phối hợp với Mặt trận Tổ quốc của xã xây dựng kế hoạch triển khai sâu rộng tới các xóm được nhân dân đồng tình ủng hộ. Các danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Làng văn hóa*”, “*Khu dân cư văn hóa*” được bình xét công khai, dân chủ ở các xóm. Kết quả, hằng năm trên địa bàn xã có trên 85% gia đình đạt “*Gia đình văn hóa*”, 40% khu dân cư đạt “*Khu dân cư tiên tiến*”. Đến năm 2010, 6/6 xóm

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

của xã đều có nhà văn hóa khang trang, đáp ứng yêu cầu hội họp, sinh hoạt văn hóa của nhân dân.

Phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ và chính quyền xã Vinh Sơn luôn thực hiện tốt chính sách đối với người có công. Hằng năm vào dịp Tết, ngày Thương binh liệt sĩ (27/7), xã đã tổ chức tặng quà cho các đối tượng chính sách. Đặc biệt, xã đã tặng sổ tiết kiệm cho thương binh, bệnh binh và các gia đình liệt sĩ. Ngoài ra, xã còn tổ chức cho các gia đình thương binh, liệt sĩ đi tham quan tại Tuyên Quang - Định Hóa và tham quan K9 (Hà Tây cũ). Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh còn tổ chức trồng vườn cây tình nghĩa cho các gia đình chính sách.

Công tác giảm nghèo cũng thường xuyên được Đảng bộ, chính quyền chú trọng triển khai bằng nguồn vốn ngân sách của thị xã và địa phương. Xã đã trợ cấp cho những gia đình gặp hoạn nạn, khó khăn. Mục tiêu giảm nghèo bền vững thu hút sự quan tâm của cấp ủy Đảng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cho các hộ vay vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội như vốn người nghèo... tạo điều kiện giúp nhân dân có vốn để sản xuất kinh doanh, xóa đói giảm nghèo. Trong nhiệm kỳ, các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều cố gắng triển khai các chương trình giúp đỡ hội viên, đặc biệt là hội viên nghèo về giống, kỹ thuật sản xuất thâm canh. Điển hình như Chi hội Phụ nữ xóm Sơn Tía đã giúp đỡ vốn làm kinh tế

cho chị em với số vốn là 120 triệu đồng. Đến cuối năm 2010, toàn xã còn 39 hộ nghèo và 32 hộ cận nghèo¹.

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh luôn là một trong những mặt công tác quan trọng được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo sâu sát. Đảng ủy xã đã có nghị quyết chuyên đề xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, từ đó đã phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ của dân quân trong từng giai đoạn. Hằng năm, Ban Chỉ huy quân sự xây dựng kế hoạch huấn luyện, kiểm tra công tác sẵn sàng chiến đấu và làm một số nhiệm vụ cấp bách ở địa phương phục vụ sản xuất, đời sống sinh hoạt của nhân dân. Đội ngũ cán bộ trung đội trưởng, tiểu đội trưởng được tập huấn theo kế hoạch của Ban Chỉ huy quân sự thị xã. Trong những năm 2005 - 2010, Ban Chỉ huy quân sự xã thực hiện tốt nhiệm vụ, thường xuyên nắm chắc danh sách công dân trong độ tuổi nhập ngũ, danh sách quân dự bị động viên, quân số dân quân theo Pháp lệnh. Hằng năm, Ban Chỉ huy quân sự xã thực hiện việc huấn luyện dân quân đạt loại khá, giỏi, bảo đảm quân số và chất lượng trong huấn luyện; đồng thời thực hiện tốt công tác diễn tập ZT. Xã luôn làm tốt công tác tuyển quân, đảm bảo số lượng và chất lượng. Giai đoạn 2005 - 2010, Vinh Sơn có 36 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự.

1. Báo cáo số 10-BC/ĐB ngày 25/12/2010 của Đảng bộ xã Vinh Sơn về “Tổng kết công tác lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2010”, tr.4.

Công tác an ninh được quan tâm. Ban Công an xã luôn làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy về xây dựng phong trào *“Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”*. Trên cơ sở đó, Đảng ủy xây dựng các nghị quyết chuyên đề sát với thực tế, chỉ đạo kịp thời và giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp trên địa bàn. Đội ngũ công an xã thường xuyên được củng cố. Tuy nhiên, trên địa bàn xã vẫn xảy ra tình trạng trộm cắp. Từ năm 2005 đến năm 2009, trên địa bàn xã xảy ra 54 vụ, Ban Công an đã xử lý vi phạm hành chính 5,280 triệu đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết 32 của Chính phủ về an toàn giao thông trên địa bàn, công an xã Vinh Sơn thường xuyên kiểm tra nhắc nhở người tham gia giao thông. Trong 5 năm, Ban Công an đã xử phạt 64 vụ vi phạm an toàn giao thông, số tiền phạt nộp ngân sách Nhà nước là 7,118 triệu đồng.

Bên cạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh đảm bảo trật tự an toàn xã hội, Đảng bộ xã Vinh Sơn luôn xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện tốt trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Về chính trị, Đảng ủy đã tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh

Thái Nguyên lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ II và nhiều nghị quyết chuyên đề quan trọng của Trung ương, tỉnh, thị xã. Sau mỗi đợt học tập, quán triệt các nghị quyết, Đảng ủy đã xây dựng thành chương trình hành động sát với tình hình thực tế của địa phương; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đưa các chuyên đề, mục tiêu đề ra vào cuộc sống.

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy xã đã tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” theo tinh thần Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2007 của Bộ Chính trị. Hàng năm, theo những chuyên đề đổi mới, các đồng chí báo cáo viên của Thị ủy về truyền đạt nội dung cho cán bộ, đảng viên học tập. Sau mỗi chuyên đề, 100% cán bộ, đảng viên đều viết bài thu hoạch đạt yêu cầu nội dung. Kết quả, cuộc vận động thực sự làm chuyển biến về nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhờ đó, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức xã Vinh Sơn được nâng lên rõ rệt, tạo nên động lực mới trên mọi mặt công tác. Những kết quả về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng bộ xã Vinh Sơn đã được Thị ủy Sông Công kiểm tra, đánh giá là Đảng bộ thực hiện tốt.

Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn đã xây dựng và ban hành quy chế hoạt động, phân

công công việc cụ thể cho từng Đảng ủy viên theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các chi bộ tổ chức thực hiện nhiệm vụ và thi hành Điều lệ Đảng, phát huy vai trò chi bộ là hạt nhân chính trị ở cơ sở. Các chi bộ tổ chức tốt việc sinh hoạt theo định kỳ với nhiều nội dung có chất lượng. Hằng tháng, Ban Thường vụ tổ chức giao ban với các đồng chí bí thư chi bộ, mục đích kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động ở các chi bộ để có biện pháp chỉ đạo, lãnh đạo góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, chính trị - xã hội ở địa phương. Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, Đảng bộ đã thành lập Chi bộ Cơ quan (năm 2007) và Chi bộ Trường Mầm non (năm 2008).

Công tác đánh giá, phân loại tổ chức Đảng và đảng viên được thực hiện nghiêm túc. Hằng năm, Đảng ủy và các chi bộ căn cứ vào quá trình phấn đấu rèn luyện của mỗi đồng chí và ý kiến đóng góp của nhân dân để đánh giá, phân loại. Kết quả phân loại năm 2009, tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ có 125 đồng chí, trong đó có 13 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 73 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ; 9/9 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ¹; Đảng bộ luôn hoàn thành nhiệm vụ.

Công tác phát triển đảng viên được Đảng ủy xác định là nhiệm vụ quan trọng để tăng cường sức chiến đấu cả

1. Tài liệu Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ III, nhiệm kỳ 2010 - 2015, 2010, tr.21.

về số lượng và chất lượng cho Đảng bộ. Quán triệt tinh thần Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 12/10/2004 của Ban Bí thư về “*Kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 115 ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh*” và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ II, trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ đã kết nạp được 25 đảng viên mới.

Việc trao tặng Huy hiệu 30, 40, 50, 60 năm tuổi Đảng cho các đảng viên được Đảng ủy nghiêm túc thực hiện theo đúng quy trình, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy xã tổ chức trao tặng huy hiệu cho 14 đồng chí.

Để tăng cường sức chiến đấu của Đảng, Đảng ủy rất chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát. Hằng năm, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng chương trình kiểm tra trong năm đối với các chi bộ. Năm 2005, Đảng ủy tổ chức kiểm tra các chi bộ về các khoản thu xây dựng cơ sở hạ tầng; kiểm tra việc chỉ đạo, lãnh đạo các chi bộ ở cơ sở, qua việc kiểm tra đã có kết luận cụ thể, làm cho việc lãnh đạo đi đúng hướng. Từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng ủy thực hiện 17 cuộc kiểm tra chi ủy, chi bộ về thực hiện nghị quyết của chi ủy, chi bộ. Kết quả kiểm tra, Đảng bộ có 3 đồng chí vi phạm kỷ luật bị xóa tên. Từ đó, Đảng ủy kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện vi phạm, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, xử lý nghiêm những đảng viên vi phạm.

Đảng ủy xã Vinh Sơn luôn xác định công tác cán bộ là yếu tố quan trọng, quyết định hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Vì vậy, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã quan tâm xây dựng nghị quyết chuyên đề về công tác cán bộ, tạo điều kiện cho một số đồng chí đi học, nâng cao trình độ văn hóa cũng như nghiệp vụ để tạo nguồn. Đến cuối năm 2009, xã có 4 đồng chí có bằng đại học, 7 đồng chí có bằng trung cấp, 1 đồng chí đang theo học đại học. Hằng năm, các ngành đều cử cán bộ đi tập huấn công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn giúp cho cán bộ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Công tác quản lý cán bộ của xã luôn được thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo hai yếu tố vừa hồng vừa chuyên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Thường vụ Đảng ủy kịp thời đôn đốc nhắc nhở cán bộ bảo đảm quy chế hoạt động. Nhờ vậy, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, đội ngũ cán bộ luôn hoạt động tốt và hoàn thành nghĩa vụ được giao.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân thực hiện chức năng, nhiệm vụ một cách nghiêm túc theo luật định. Trước mỗi kỳ họp, Hội đồng nhân dân phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, mỗi đại biểu luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Nhờ vậy, các kỳ họp đã phát huy được tinh thần làm chủ của nhân dân. Nghị quyết do Hội đồng ban hành luôn bám sát với tình hình

thực tế địa phương, quá trình triển khai thực hiện được nhân dân trong xã đồng tình ủng hộ.

Ủy ban nhân dân xã có nhiều cố gắng trong công tác tiếp dân, Đảng ủy xã Vinh Sơn đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã bố trí một phòng tiếp dân riêng, có lịch và nội quy tiếp dân đầy đủ, rõ ràng treo trang trọng trong phòng tiếp dân; cử đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phụ trách và trực tiếp tiếp dân. Có sổ sách tiếp dân và tiếp nhận đơn khiếu nại tố cáo của công dân.

Ủy ban nhân dân xã cũng chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là công tác tiếp dân, tổ chức họp giao ban với các trưởng xóm để kịp thời nắm bắt, giải quyết những vấn đề tồn đọng và triển khai nhiệm vụ trong tháng tiếp theo.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Mặt trận Tổ quốc đã thực hiện tốt công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền bằng những việc làm thiết thực như: Tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân. Xã thực hiện chỉ đạo các xóm phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tổ chức hội nghị theo Điều 26 và Pháp lệnh số

34/2007/PL-UBTVQH11 về “*Thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường*”. Ban công tác Mặt trận thôn phối hợp với các trưởng xóm tổ chức hội nghị để nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền đạt kết quả tốt, phát huy được quyền làm chủ của nhân dân. Từ năm 2005 đến năm 2010, Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp với các tổ chức tham gia xóa được 9 nhà dột nát cho hộ nghèo; làm tốt công tác hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư.

Đoàn Thanh niên xã luôn là lực lượng xung kích trên mặt trận xây dựng và phát triển kinh tế, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đoàn đã vận động đoàn viên, thanh niên tích cực hưởng ứng phong trào “*Thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” gắn với thực hiện cuộc vận động “*Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác*”.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ II, Hội Cựu chiến binh xã đã triển khai chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tới các chi hội và hội viên. Trong nhiệm kỳ, Hội đã phối hợp Hội Phụ nữ, Hội Nông dân xã, Trung tâm nghiên cứu chăn nuôi phát triển miền núi, Trung tâm dạy nghề của thị xã Sông Công mỗi năm mở từ 3 đến 5 lớp tập huấn, học tập kiến thức về khoa học kỹ thuật, chăn nuôi, trồng trọt, sửa chữa máy công

cụ cho hội viên. Nhiều đồng chí đã áp dụng thành công như mô hình chăn nuôi của hội viên Đồi, Lý (xóm Vinh Quang 2), Ấn, Thơm (Vinh Quang 1), Huyền (Tân Sơn)...

Trong 5 năm, Hội Phụ nữ đã tuyên truyền về việc thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế, chính trị - xã hội của địa phương, của Hội bằng nhiều hình thức như tờ rơi, tài liệu sinh hoạt Hội, hệ thống loa truyền thanh xóm. Bên cạnh đó, Hội Phụ nữ xã còn tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức người phụ nữ Việt Nam, giáo dục truyền thống yêu nước của dân tộc lồng ghép vào các buổi sinh hoạt Hội, các buổi mít tinh kỷ niệm các ngày lễ lớn. Thực hiện cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, chị em đã tích cực tham gia phong trào phụ nữ tiết kiệm, giúp nhau làm kinh tế, nuôi lợn nhựa tiết kiệm, hũ gạo tiết kiệm. Chị em còn học tập Bác về rèn luyện sức khỏe. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ Hội đã tổ chức phát động cuộc thi viết về tìm hiểu *“Thân thế sự nghiệp của Bác”* đến 100% các chi hội, thu bài thi viết *“Tìm hiểu tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* được hơn 200 bài. Hội đã tín chấp cho chị em vay vốn để sản xuất. Tính đến tháng 12/2010, tổng số vốn là hơn 3,5 tỷ đồng.

Sau hơn 10 năm thành lập (1999 - 2010), mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

xây dựng Đảng và hệ thống chính trị... cơ bản đạt được những thành tích đáng khích lệ, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đây là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ và nhân dân xã Vinh Sơn tiếp tục phấn đấu xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp hơn nữa trong giai đoạn tiếp theo.

Chương II

ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

LÃNH ĐẠO TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH

CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA,

TẬP TRUNG NGUỒN LỰC XÂY DỰNG

NÔNG THÔN MỚI (2010 - 2019)

I. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III (nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị khóa XI về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 27/11/2009 của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công về Đại hội Đảng bộ, chi bộ cơ sở và Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ VII, trong 2 ngày 20 và 21/6/2010, Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ III (nhiệm kỳ 2010 - 2015) được tổ chức trọng thể. Các đại biểu tham dự đã thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa II trình Đại hội, bầu Ban Chấp hành khóa mới. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III (nhiệm kỳ 2010 - 2015) đã xác định mục tiêu chung đến năm 2015 là: Tập trung tối đa mọi nguồn lực tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trên các mặt chính trị, kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, quyết tâm

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

xây dựng xã Vinh Sơn phát triển toàn diện. Đại hội cũng đã đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ.

Đại hội đề ra một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 3%.
- Thu ngân sách tăng 15% đến 20%/năm.
- Bê tông hóa 100% các tuyến đường liên thôn liên xóm.
- Tỷ suất sinh thô dưới 0,3‰.
- Hằng năm, có 90 - 95% gia đình đạt “*Gia đình văn hóa*”, 100% khu dân cư đạt “*Khu dân cư tiên tiến*”, 30% xóm đạt “*Làng văn hóa*”.
- 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trong đó hoàn thành tốt nhiệm vụ 80% và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đảng bộ phấn đấu đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh hằng năm.
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể 100% hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ¹.

1. Tài liệu Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ III (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.12.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Dương Đình Nhung được tín nhiệm tiếp tục giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Văn Thép được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Hưng được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Sau 5 năm (2010 - 2015), kinh tế của xã liên tục phát triển với mức tăng trưởng bình quân trong 5 năm là 16,3%; đời sống nhân dân được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2015 là trên 25 triệu đồng (tăng 2,1 lần so với năm 2010). Các mặt văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng, an ninh được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. Khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được phát huy. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị thường xuyên được quan tâm và hoạt động có hiệu quả.

Trong những năm 2010 - 2015, cơ cấu kinh tế của xã có sự dịch chuyển theo hướng tích cực, tỷ trọng nông nghiệp có xu hướng giảm, thủ công nghiệp và dịch vụ tăng. Diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp, nguồn nhân lực giảm do người dân đi làm trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn thị xã. Mặt khác, một số mặt

1. Quyết định số 534-QĐ/TU ngày 29/6/2010 của Thị ủy Sông Công, Quyết định chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn nhiệm kỳ 2010 - 2015.

hàng phục vụ cho sản xuất tăng cao. Trước tình hình đó, để ổn định nguồn lương thực, xã đã thực hiện các chính sách hỗ trợ của tỉnh và thành phố; đồng thời tổ chức chỉ đạo các xóm, hướng dẫn nhân dân đảm bảo các điều kiện thủy lợi, giống, vật tư, kỹ thuật chăm sóc, bảo vệ. Đặc biệt trong năm 2015, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo thực hiện phương án sản xuất cánh đồng gieo cấy 1 giống lúa lai LC 212 trong vụ xuân, vụ mùa tại các cánh đồng Bờ Ngòi, đồng Thuyền Ngâm, đồng Đất với diện tích 30ha. Nhờ vậy, tổng sản lượng lương thực cây có hạt tăng đều qua các năm: 1.333 tấn (năm 2011), 1.336 tấn (năm 2012), 1.405 tấn (năm 2013), 1.408 tấn (năm 2014), 1.506,3 tấn (năm 2015). Sản lượng lúa cả năm tăng từ 936 tấn (năm 2010), 1.007 tấn (năm 2011), 1.110 tấn (năm 2012), 1.116 tấn (năm 2013), 1.168 tấn (năm 2014), 1.601 tấn (năm 2015)¹. Đến năm 2015, do không còn phù hợp với tình hình mới, Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Sơn Tía giải thể.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng kế hoạch, quán triệt về công tác trồng và bảo vệ rừng; chỉ đạo các xóm có diện tích đồi núi thực hiện công tác phát triển, quản lý bảo vệ rừng. Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy đã thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch,

1. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công năm 2017, 2018*, tr.25.

phương án phòng cháy, chữa cháy, triển khai tới toàn thể các tổ dân phòng, các tổ chức, đoàn thể, nhân dân.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi đạt kết quả tốt. Chăn nuôi hộ gia đình tiếp tục phát triển. Ngoài ra trên địa bàn xã có một trang trại chăn nuôi lợn, quy mô được duy trì mức 100 con lợn nái, 700 con lợn thịt. Công tác thú y được thực hiện nghiêm túc, tăng cường các biện pháp kiểm soát dịch bệnh. Giai đoạn 2010 - 2015, trên địa bàn xã có xuất hiện dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, bệnh lở mồm long móng nhưng do làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh nên không bị lan ra diện rộng. Năm 2015, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với Phòng Kinh tế, Trạm Khuyến nông thành phố, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ tổ chức 2 lớp tập huấn: Kỹ thuật chăn nuôi gà, lợn với sự tham gia của 80 học viên; 1 lớp đào tạo sơ cấp nghề cho lao động nông thôn về kỹ thuật chăn nuôi dê, thỏ cho 30 học viên. Vì vậy, đàn gia súc phát triển tốt, đàn lợn và gia cầm vẫn duy trì và phát triển ổn định, nhiều gia đình có thu nhập cao từ chăn nuôi.

Xác định tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ là một lĩnh vực kinh tế có chiều sâu và phù hợp với xu thế phát triển của thời kỳ đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, do vậy Đảng bộ, chính quyền xã luôn quan tâm và kêu gọi các doanh nghiệp, hộ kinh doanh vào đầu tư sản xuất kinh doanh tại địa phương. Thu hút nhiều lao động ở địa

phương, đây là sự khởi đầu cho sự phát triển tiểu thủ công nghiệp tại xã Vinh Sơn. Tính đến hết năm 2015, trên địa bàn xã có 2 công ty tư nhân là: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn sản xuất Thương mại và Dịch vụ Hoàng Nam chủ yếu trong lĩnh vực chế biến gỗ, sản xuất đồ mộc; Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Thương mại Hạnh Nguyệt hoạt động trong lĩnh vực thu mua, chế biến chè thương phẩm. Các loại hình kinh doanh còn lại chủ yếu là kinh tế hộ gia đình, tự chủ sản xuất nông nghiệp, kết hợp buôn bán, dịch vụ, chiếm tỷ lệ 39%, trong đó có trên 60% hộ thuần nông và gia đình hưu trí.

Điểm nổi bật trong giai đoạn 2010 - 2015 là xã Vinh Sơn bắt đầu thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Triển khai xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy đã ban hành Quyết định số 33-QĐ/ĐU ngày 3/10/2010 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn xã Vinh Sơn do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Tiếp đó, ngày 6/10/2010, Ủy ban nhân xã ban hành Quyết định số 164/QĐ-UBND về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban¹; Quyết định số

1. Báo cáo số 232/BC-UBND ngày 3/10/2011 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn “Về tiến trình triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2011 trên địa bàn xã”.

197/QĐ-UBND ngày 11/8/2011 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn về việc thành lập Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020...

Năm 2011, Đảng bộ lãnh đạo xây dựng “*Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Nông thôn mới xã Vinh Sơn, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020*”; “*Đề án xây dựng Nông thôn mới xã Vinh Sơn, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020*” đã được phê duyệt. Trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới kết hợp với thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xã còn tập trung điều chỉnh và xây dựng quy hoạch sử dụng đất. Công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng thực hiện theo đúng quy định. Việc vận động hiến đất làm đường giao thông nông thôn được đông đảo nhân dân hưởng ứng.

Bắt tay vào thực hiện xây dựng nông thôn mới, địa bàn xã Vinh Sơn có những thuận lợi cơ bản là được chọn làm điểm chỉ đạo được đầu tư, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước, kết hợp lồng ghép của các ngành liên quan và nguồn đóng góp của nhân dân để phát triển các công trình giao thông nông thôn trọng điểm, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, chợ nông thôn, các công trình thủy lợi, nước sạch.

Bên cạnh những thuận lợi, địa phương cũng gặp không ít khó khăn. Xã có điểm xuất phát từ nền nông nghiệp nhỏ lẻ, đời sống của người dân ở mức thấp, phát triển kinh tế trên địa bàn chủ yếu là tự phát. Cơ sở hạ tầng còn kém. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ còn manh mún chưa đáp ứng được nhu cầu mua bán của nhân dân. Trình độ dân trí không đồng đều, tỷ lệ lao động được đào tạo còn thấp, tư duy sản xuất hàng hóa, kinh tế thị trường còn hạn chế. Bên cạnh đó, qua thống kê, rà soát, Vinh Sơn bước vào thực hiện xây dựng nông thôn chỉ đạt 4 - 5 tiêu chí cơ bản. Trong đó, cơ sở hạ tầng là một trong những tiêu chí khó khăn nhất.

Đến năm 2015, được sự đầu tư của tỉnh, thị xã và đóng góp của nhân dân, xã đã cơ bản hoàn thành các chương trình, dự án đề ra như: xây dựng và nâng cấp các tuyến đường giao thông; xây dựng kênh mương; kiến thiết trụ sở Ủy ban nhân dân; xây dựng trung tâm văn hóa xã; làm rãnh thoát nước, bó vỉa hè, lắp điện chiếu sáng tuyến đường từ cầu cứng vào trung tâm Ủy ban nhân dân xã; xây mới 3 nhà văn hóa và một số công trình khác. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, hằng năm xã tiếp tục phân bổ nguồn vốn đối ứng thích hợp để các xóm xây dựng cơ sở hạ tầng, bê tông hóa 15.296m đường giao thông, xây mới hơn 2,5km kênh mương. Thực hiện chương trình mở rộng đường giao thông nông thôn, làm kênh mương thủy lợi theo

tiêu chí xây dựng nông thôn mới, xã đã vận động nhân dân hiến trên 22.000m² đất.

Trong những năm đầu thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới song song với triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III, được Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của thị xã tạo điều kiện giúp đỡ, sự vào cuộc tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, đặc biệt có sự đồng tình ủng hộ của nhân dân trong xã, chung tay xây dựng nông thôn mới, đến cuối năm 2015, xã Vinh Sơn đã hoàn thành 19/19 tiêu chí theo bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên. Những kết quả đạt được là điểm nhấn tạo nên diện mạo xã Vinh Sơn ngày nay.

Việc quản lý đất đai và thực hiện quy hoạch được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, Hội đồng nhân dân giám sát Ủy ban nhân dân xã thực hiện nghiêm túc, đáp ứng được yêu cầu quản lý và phát triển của địa phương, đáp ứng được yêu cầu của nhân dân. Trong 5 năm (2010 - 2015), xã đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, làm hồ sơ chuyển nhượng, chuyển quyền sử dụng cho 245 trường hợp.

Hoạt động tài chính, tín dụng có nhiều chuyển biến tích cực. Xã triển khai kịp thời các chính sách thuế và phí, thu, chi ngân sách cơ bản thực hiện theo dự toán, đảm bảo các hoạt động của bộ máy và thực hiện các nhiệm vụ kinh tế,

xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã. Đồng thời, xã Vinh Sơn thực hiện nghiêm túc các chủ trương thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, đảm bảo an sinh xã hội. Giai đoạn 2010 - 2015, nhiệm vụ thu ngân sách của xã đạt khá, thu ngân sách hằng năm đều cao hơn so với kế hoạch thị xã giao. Công tác chi ngân sách đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, thực hiện chi đúng, chi tiết kiệm. Năm 2015, tổng thu ngân sách là trên 6,4 tỷ đồng, chi ngân sách 6,1 tỷ đồng¹.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo phát triển khá toàn diện cả về quy mô, số lượng và chất lượng. Đảng ủy quan tâm xây dựng kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên. Năm 2014, Trường Tiểu học và Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Năm học 2015 - 2016, Trường Mầm non có 18 giáo viên, 193 cháu. Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi đến trường đạt 89%, trẻ mẫu giáo và trẻ 5 - 6 tuổi đạt 100%. Trường Tiểu học có 22 cán bộ, viên chức, tổng số học sinh là 205 em với 10 lớp (trong đó, 41 em học sinh lớp 1). Tổng kết năm học 2014 - 2015, Trường Tiểu học có 33 học sinh được khen toàn diện, 82 học sinh được khen thưởng từng mặt, 99% học sinh lên lớp. Xã duy trì vững chắc phổ cập giáo dục

1. Báo cáo số 18-BC/ĐU ngày 18/12/2015 của Đảng ủy xã Vinh Sơn, kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2015, tr.1.

tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, phổ cập giáo dục bậc trung học cơ sở.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình và bảo vệ, chăm sóc trẻ em được Đảng bộ quan tâm chú trọng. Cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng, từng bước nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, khám, chữa bệnh miễn phí cho người nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi được thực hiện thường xuyên. Hằng năm, Trạm Y tế xã đã triển khai thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, y tế dự phòng. Tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin là 111,3% (năm 2010), 1 (năm 2014), 97% (năm 2015). Năm 2015, Trạm Y tế xã đã khám được 2.344 lượt người. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã còn tổ chức tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Từ ngày 1/5/2015, ông Hà Duy Nghĩa làm Trạm trưởng Trạm Y tế xã.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình và bảo vệ bà mẹ, trẻ em được quan tâm chú trọng và thực hiện có hiệu quả. Ban Dân số đã tổ chức tuyên truyền, phát động chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản tại các xóm trên địa bàn xã. Trạm Y tế hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện tốt các biện pháp tránh thai, tư vấn kế hoạch sinh sản, chăm sóc, bảo vệ trẻ cho nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là đối tượng phụ nữ trong độ tuổi sinh sản.

Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các phong trào văn hóa thể thao quần chúng, không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* tiếp tục được đẩy mạnh và mở rộng với nòng cốt là phong trào xây dựng xóm văn hóa, gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa. Giai đoạn 2010 - 2015, tất cả các thôn trên địa bàn xã đã có hệ thống loa truyền thanh hoạt động có hiệu quả góp phần thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và tuyên truyền đường lối, chủ chương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thành công Đại hội Văn hóa Thể dục thể thao xã lần thứ III với nhiều môn thi đấu, được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia hưởng ứng.

Đối với các gia đình có công với cách mạng, Đảng bộ và chính quyền xã thể hiện sự quan tâm, tri ân sâu sắc bằng những việc làm cụ thể như thường xuyên thăm hỏi, động viên, chi trả kịp thời chế độ theo đúng đối tượng. Cuộc vận động ủng hộ đồng bào bão lụt, quỹ *“Vì người nghèo”*, quỹ *“Đền ơn đáp nghĩa”* đã được nhân dân nhiệt tình ủng hộ.

Chương trình giảm nghèo, xóa nhà dột nát cho hộ nghèo có nhiều cố gắng. Đến năm 2014, xã đã xóa xong

nhà dột nát cho hộ nghèo. Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ, số hộ nghèo của xã giảm từ 27 hộ (năm 2010) xuống còn 18 hộ (năm 2014), 16 hộ (năm 2015); tỷ lệ hộ nghèo năm 2010 là 4,5%, năm 2014 giảm xuống còn 2,67%.

Nhiệm vụ quốc phòng của xã được Đảng bộ, chính quyền triển khai thực hiện nghiêm túc. Đảng bộ tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; củng cố xây dựng lực lượng dân quân từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Hằng năm, xã đều hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu tuyển quân, chương trình giáo dục kiến thức quốc phòng cho các đối tượng và kế hoạch huấn luyện lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên. Ban Chỉ huy quân sự duy trì có nền nếp chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, tham mưu kịp thời các phương án tác chiến khi có tình huống xảy ra, đồng thời triển khai kế hoạch diễn tập hằng năm theo sự chỉ đạo của cấp trên. Đội ngũ cán bộ Ban Chỉ huy quân sự được đào tạo và tập huấn nghiệp vụ thường xuyên nên luôn hoàn thành suất xác nhiệm vụ được giao. Từ năm 2010 đến năm 2015, xã có 30 thanh niên nhập ngũ.

Lực lượng công an chủ động nắm bắt tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, phân loại các đối tượng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, mở các đợt cao điểm trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, góp phần làm hạn

chế các tệ nạn xã hội và giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn. Ban Công an xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, tố giác các tội phạm, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội gắn với phong trào xây dựng địa bàn trong sạch vững mạnh. Từ năm 2010 đến năm 2014, trên địa bàn xã có tổng số 43 vụ việc, đã giải quyết 20 vụ, chuyển công an cấp trên giải quyết 23 vụ, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự 11 triệu đồng; thực hiện kiểm soát giao thông bằng 274 buổi, xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 47,590 triệu đồng. Ngoài ra, giai đoạn này, trên địa bàn xã xảy ra “điểm nóng đồng Phú”¹. Trước tình hình đó, Đảng ủy xã đã phối hợp với các ngành, các cấp xử lý “điểm nóng”.

Quán triệt quan điểm “*Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*”, Đảng bộ xã tập trung thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ hết sức quan trọng.

1. Cô đồng Phạm Thị Phú dùng khả năng đặc biệt của mình để chữa bệnh bằng cách xoa bóp, dấm lên người các bệnh nhân. Việc chữa bệnh của đồng Phú là chưa có cơ sở khoa học; đồng thời còn gây mất trật tự do có nhiều người đến chữa bệnh.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy chỉ đạo chặt chẽ công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Đảng ủy và các chi bộ tích cực làm tốt công tác triển khai học tập, tuyên truyền, giáo dục trong Đảng bộ và nhân dân về các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Trung ương Đảng khóa IX, Nghị quyết của tỉnh, thành phố. Cán bộ, đảng viên và nhân dân ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng trong sáng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xây dựng Đảng bộ, chi bộ là hạt nhân lãnh đạo ở địa phương.

Công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng. Đảng bộ tập trung việc triển khai, quán triệt, học tập và thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ VII và các nghị quyết chuyên đề của Đảng bộ xã đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* và Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên

về “*Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng ủy xã xác định là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của cả hệ thống chính trị, lấy nội dung học tập theo tấm gương Bác để mỗi cán bộ, đảng viên học tập và noi theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Sau gần 4 năm thực hiện Chỉ thị 03 đã tạo những chuyển biến nhất định về nhận thức trong tổ chức cơ sở Đảng, cán bộ, đảng viên và công chức, góp phần tạo sự lan tỏa sâu rộng trong Đảng; tạo sự nhất trí cao trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân về thực hiện cuộc vận động.

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 20/3/2012, Kế hoạch số 20-KH/TU và Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 27/4/2012 của Thị ủy Sông Công về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 (khóa XI) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, Đảng ủy xã đã chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên. Tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy và cá nhân từng đồng chí ủy viên Ban Thường vụ đã nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết. Kết quả kiểm điểm được đánh giá đạt yêu cầu. Đảng ủy đã chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 đảm bảo đúng theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy. Qua việc kiểm điểm, các tập thể và cá nhân đã nhận ra những hạn chế để khắc phục góp phần xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh.

Trong công tác tổ chức, cán bộ, Đảng bộ đã xây dựng, thực hiện quy chế lãnh đạo và làm việc của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, chương trình công tác toàn khóa và hàng năm của Đảng bộ. Bên cạnh đó, Đảng bộ cũng thường xuyên bổ sung, rà soát về quy hoạch cán bộ nguồn cho Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015 và giai đoạn 2015 - 2020. Đảng ủy xã Vinh Sơn đã bầu bổ sung 2 ủy viên Ban Chấp hành, 1 ủy viên Ban Thường vụ và bầu chức danh Phó Bí thư Thường trực.

Đối với công tác phát triển Đảng, Đảng bộ xã thường xuyên quan tâm, chăm lo, chú trọng đến công tác phát triển đảng viên mới, không ngừng bổ sung nguồn sinh lực và sức chiến đấu của Đảng. Nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ đã kết nạp được 29 đồng chí. Đảng ủy cũng quan tâm đến việc trao huy hiệu Đảng cho đảng viên và thực hiện theo đúng quy trình, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Từ năm 2010 đến năm 2015, Đảng ủy xã đã tổ chức trao huy hiệu Đảng cho 32 đồng chí.

Hàng năm, Đảng ủy xã đều tiến hành đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng đúng theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương đảm bảo đúng với mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ, chi bộ và đội ngũ đảng viên. Việc đánh giá, phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên được thực hiện nghiêm túc; mỗi đồng chí đảng viên nêu cao tự phê bình và phê bình của mình, từ đó tham gia đóng góp ý kiến và thống nhất khách quan, dân chủ có ý nghĩa thiết thực trong chi bộ, Đảng bộ. Qua phân loại tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đảng viên, mỗi năm có trên 70% tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh (trong đó có 15% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu), không có tổ chức Đảng yếu kém.

Công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc và thực hiện có hiệu quả theo chương trình, kế hoạch đã đề ra, trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm, những lĩnh vực được nhân dân quan tâm như quản lý đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước... Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đã đảm bảo cho Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị được thực hiện tốt, đồng thời nâng cao sức chiến đấu và giữ nghiêm kỷ luật của Đảng. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, toàn Đảng bộ đã kỷ luật cảnh cáo 2 đồng chí, khiến

trách 6 đồng chí; thực hiện xóa tên khỏi danh sách đảng viên 2 đồng chí.

Công tác dân vận của Đảng được phát huy. Đảng ủy luôn chủ động, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, trên cơ sở đó vận động, tuyên truyền nhân dân hăng hái thực hiện đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương. Khối Dân vận xã thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 20/5/2011 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *“Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giai đoạn 2011 - 2015”*, quan tâm chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Kết quả, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, công tác dân vận đã có những bước phát triển rõ rệt, đặc biệt là công tác vận động nhân dân tích cực tham gia các phong trào xây dựng nông thôn mới.

Song song với sự phát triển của tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền xã cũng không ngừng được củng cố kiện toàn. Hội đồng nhân dân đã có nhiều đổi mới trong việc tổ chức các kỳ họp. Thông qua các Hội nghị tiếp xúc cử tri và các cuộc giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các tổ

Hội đồng nhân dân và từng đại biểu Hội đồng nhân dân đã kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và những vấn đề phát sinh từ cơ sở để kịp thời phản ánh, kiến nghị đến các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, đồng thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng thành những giải pháp tích cực để phát triển kinh tế - xã hội.

Ủy ban nhân dân đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân về các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tập trung triển khai thực hiện thắng lợi các chương trình, đề án, nghị quyết chuyên đề mà Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy đã đề ra. Ủy ban nhân dân xã đẩy mạnh cải cách hành chính để phục vụ nhu cầu giao dịch của nhân dân được tốt hơn; tăng cường tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng nhà ở, xây dựng cơ sở hạ tầng, giải quyết kịp thời những ý kiến thắc mắc bức xúc của nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 5/1/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016”, ngày 22/5/2011, Đảng ủy chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016

với 100% cử tri xã Vinh Sơn tham gia. Hội đồng nhân dân xã được bầu gồm 23 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhất trí bầu đồng chí Dương Đình Nhung giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đào Văn Thép được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, chú trọng xây dựng, củng cố tổ chức hội, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, Hội Phụ nữ tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa, thu hút đông đảo hội viên và chị em phụ nữ tham gia, tiêu biểu như thực hiện tốt các phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”. Hội đã vận động chị em và nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, hỗ trợ chị em phát triển kinh tế, cải thiện môi trường sống và giảm nghèo.

Đoàn Thanh niên xã là tổ chức đi đầu trong bồi dưỡng tạo nguồn phát triển đảng viên mới. Đoàn đã vận động các đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia các phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”. Hằng năm, đoàn viên, thanh niên của xã đã tham gia chương

trình huấn luyện dân quân tự vệ đạt kết quả cao. Công tác tuyên truyền pháp luật, chống tệ nạn xã hội xây dựng nếp sống mới được tuyên truyền đến các chi đoàn thanh niên lồng ghép vào các buổi sinh hoạt văn nghệ.

Hội Nông dân tuyên truyền, vận động hội viên thi đua lao động sản xuất kinh doanh, đoàn kết giúp đỡ nhau giảm nghèo và làm giàu. Trong nhiệm kỳ, Hội đã phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội Sông Công để tín chấp cho 4 tổ vay vốn với tổng số vốn gần chục tỷ đồng. Bên cạnh đó, Hội đã phối hợp với các ngành chuyên môn như Phòng Kinh tế, Trạm Khuyến nông, Trạm Bảo vệ thực vật thị xã... mở các lớp tập huấn cho hội viên. Năm 2012, Hội Nông dân đã tổ chức Đại hội đại biểu Hội Nông dân xã lần thứ III (nhiệm kỳ 2012 - 2017).

Hội Cựu chiến binh xã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên phát huy truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội...

Với những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân xã Vinh Sơn vinh dự được khen thưởng: Đảng bộ xã 5 năm liền (năm 2010, 2011, 2012, 2013, 2015) được Thị ủy Sông Công công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh; trong đó

năm 2013 là Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua vì đã đạt thành tích xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2014 và Giấy khen của Ủy ban nhân dân thị xã, hằng năm đều đạt tập thể lao động tiên tiến.

II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn kiểu mẫu (2015 - 2019)

Năm 2015 là năm có nhiều sự kiện quan trọng của Đảng bộ - năm diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp và đặc biệt là Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức vào tháng 5/2015. Đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức vào thời điểm thị xã Sông Công đang chuẩn bị kỷ niệm 30 năm ngày thành lập thị xã và chuẩn bị thành lập thành phố Sông Công. Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa III (nhiệm kỳ 2010 - 2015); Báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia vào dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, Đảng bộ thị xã lần thứ VIII, tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát của Đảng bộ xã trong 5 năm tới là: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết, tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả mọi*

nguồn lực, khai thác tiềm năng thế mạnh xây dựng xã Vinh Sơn phát triển toàn diện”¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Đào Văn Thép được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Định và đồng chí Nguyễn Văn Hưng được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Vũ Thị Thu Hải và Lê Quốc Hưng làm Ủy viên Ban Thường vụ².

Sau 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa IV, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và sự cố gắng của toàn thể nhân dân trong xã, việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương đã đạt được những kết quả tích cực và tiếp tục phát triển ổn định, giáo dục, y tế được thực hiện tốt, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, quốc phòng, an ninh được tăng cường và củng cố vững chắc.

Để triển khai tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, Đảng ủy ra các nghị quyết hướng dẫn, đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã và các đoàn thể xây dựng kế hoạch, tổ chức vận động nhân dân tham gia thực hiện các

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn khóa III tại Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV nhiệm kỳ 2015 - 2020.

2. Quyết định số 779-QĐ/TU ngày 13/5/2015, chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Sơn khóa IV, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

nhiệm vụ. Trong những năm 2015 - 2016, kinh tế của xã có những bước tiến mới và đạt kết quả quan trọng. Sản xuất nông, lâm nghiệp tuy còn gặp khó khăn do thời tiết, dịch bệnh nhưng xã đã kịp thời chỉ đạo tháo gỡ.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, Đảng ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp và giao chỉ tiêu cho các xóm; đảm bảo gieo cấy đúng khung lịch, thời vụ. Đặc biệt, từ năm 2015, Đảng bộ xã đã chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển sản xuất cánh đồng lúa lai 30ha tại xóm Vinh Quang 1, Vinh Quang 2 và Tân Sơn; kế hoạch đăng ký chuyển đổi cây trồng từ cây lúa sang trồng ngô với tổng diện tích 23.777m²; thực hiện chính sách hỗ trợ giống lúa lai, ngô lai theo phương án sản xuất nông nghiệp với 94,3ha lúa lai, 54,3ha ngô lai. Năm 2016, diện tích lúa cả năm là 232ha tăng 6ha so với năm 2015. Sản lượng lúa đạt 1.124 tấn (năm 2016 giảm 44 tấn so với năm 2015), 1.122 tấn (năm 2017 giảm 2 tấn so với năm 2016)¹. Diện tích cây lương thực có hạt là 331,5ha, sản lượng lương thực có hạt đạt 1.475 tấn². Trước tình hình đó, năm 2018, Đảng ủy chỉ đạo triển khai thực hiện duy trì cánh đồng lúa lai 30ha tại đồng Thuyền Ngâm, Bờ Ngòi, Đồng Đất tại xóm Vinh Quang 1, Vinh Quang

1. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công năm 2017*, 2018.

2. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công năm 2017*, 2018, tr.25.

2 và xóm Tân Sơn và đạt hiệu quả cao vào vụ xuân. Tuy nhiên, vụ mùa không duy trì được cánh đồng lúa lai do giống lúa LC25 không có, các hộ đã chuyển cấy giống lúa thuần chất lượng cao KD18, do ảnh hưởng của thời tiết mưa nhiều vào cuối vụ nên một số diện tích lúa bị đổ ảnh hưởng đến năng suất. Sản lượng lương thực cây có hạt năm 2018 đạt 1.498,9 tấn. Đầu năm 2019, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các xóm tuyên truyền, vận động các hộ sản xuất gieo cấy đúng lịch gieo trồng vụ chiêm xuân năm 2019; nhận và giao đầy đủ số lượng giống lúa lai đến các hộ: 1.186kg lúa lai LC25, LC212 để nhân dân cấy tại các cánh đồng lúa. Đến tháng 2/2019, một số hộ đã cấy diện tích cấy khoảng 12ha/83ha.

Bên cạnh đó, được sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, các tổ thủy nông đã thực hiện công tác duy tu sửa chữa, nạo vét kênh mương đảm bảo cung cấp đủ nước phục vụ gieo cấy. Ủy ban nhân dân xã cũng chỉ đạo khảo sát, sửa chữa trạm bơm xóm Vinh Quang 1, Vinh Quang 2, sửa đập Khe Giếng, hồ Núc Nác, phục vụ sản xuất.

Ngoài ra, xã còn tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký thực hiện các mô hình theo phương án sản xuất nông, lâm nghiệp của thành phố. Ngay đầu năm, xã tổ chức 3 lớp tập huấn kỹ thuật về gieo trồng và chăm sóc lúa lai, biện pháp phòng bệnh lở mồm long móng cho lợn với 146 lượt người tham gia.

Ủy ban nhân dân xã cũng chỉ đạo các công chức chuyên môn, các xóm tăng cường kiểm tra, chuẩn bị kế hoạch, phương án, điều kiện phòng, chống lụt bão theo phương châm 4 tại chỗ, xử lý và khắc phục kịp thời hậu quả lụt, úng nếu xảy ra. Đồng thời, xã cũng chỉ đạo các tổ thủy nông, các xóm tổ chức nạo vét, duy tu trạm bơm, củng cố hồ đập đảm bảo chủ động tưới tiêu cho toàn bộ diện tích lúa. Xã cũng phối hợp khảo sát thiết kế 9 công trình mương thủy lợi và 8 công trình đường giao thông nông thôn theo kế hoạch đăng ký của các xóm trong xây dựng nông thôn mới.

Công tác quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng thường xuyên được quan tâm và chỉ đạo. Năm 2016, xã đã trồng mới được 42,2ha đạt 281% so với chỉ tiêu đã đề ra tại Nghị quyết năm 2016 và trồng được 4.500 cây keo¹. Trong năm 2018, xã đã hướng dẫn tuyên truyền nhân dân thực hiện việc trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Diện tích rừng trồng mới trong năm là 14ha. Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy đã xây dựng kế hoạch, phương án phòng cháy, chữa cháy, triển khai tới toàn thể các tổ phòng cháy, chữa cháy, các tổ chức, đoàn thể và nhân dân. Ngoài ra, Ban Chỉ đạo còn phối hợp với Hạt kiểm lâm rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng.

1. Báo cáo số 57-BC/ĐU ngày 27/12/2016 của Đảng ủy xã Vinh Sơn “Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị năm 2016”, tr.2.

Phối hợp với Chi cục Thống kê thành phố thống kê diễn biến rùng¹.

Tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ tiếp tục được quan tâm, phát triển. Đến hết năm 2018, 2 công ty tư nhân: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Minh Thọ; Công ty Trách nhiệm Hữu hạn và Thương mại Vinh Đức, tiếp tục phát triển.

Được sự quan tâm của Đảng ủy, công tác chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục được phát triển. Từ năm 2015, thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xã đã hỗ trợ 3 mô hình (1 trang trại và 2 gia trại) với tổng số tiền 90 triệu đồng, nghiệm thu cấp cơ sở 2 mô hình (trang trại gà) đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ.

Công tác thú y trên toàn xã được thực hiện nghiêm túc, tăng cường các biện pháp kiểm soát dịch bệnh, tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân về mức độ nguy hiểm của dịch bệnh đối với đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt là bệnh dại trên đàn chó, bệnh lở mồm long móng với đàn lợn. Đầu năm 2019, trên địa bàn xã xuất hiện dịch lở mồm long móng, để khống chế bệnh, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo tổ thú y thực hiện phun khử trùng tiêu độc tại nơi trung tâm của xã, trung tâm xóm Vinh Quang 1, Vinh Quang 2, khu vực Đập Níp, ngã ba đường đi xã Bình Sơn và các hộ gia đình có lợn có dấu hiệu của bệnh; đồng

1. Báo cáo số 584/BC-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2018.

thời, thực hiện tiêm bao vây 500 liều vắc-xin lở mồm long móng cho lợn nái và lợn đực giống của một số hộ gia đình xung quang vùng có lợn bị lở mồm long móng. Thực hiện tiêu hủy 12 con lợn không rõ nguồn gốc tại khu vực Đập Níp và bến Toang xóm Vinh Quang 1, Vinh Quang 2; tiêu hủy 1 con lợn bị mắc bệnh tại xóm Vinh Quang 3.

Diện tích trồng chè có nhiều biến động do giá cả thị trường như giá phân bón, thuốc trừ sâu tăng, lực lượng lao động hạn chế, trong khi đó giá sản phẩm chè thấp. Vì vậy, diện tích trồng chè trên địa bàn xã tăng không đáng kể từ 114,2ha (năm 2015) lên 115,2ha (năm 2016)¹. Năm 2018, xã đã thực hiện nghiệm thu 0,9ha đất trồng chè và cấp 16.250 cây chè giống các loại; hướng dẫn các hộ xuống giống đảm bảo quy trình kỹ thuật. Ngoài ra, xã còn khuyến khích phát triển mô hình sản xuất cây ăn quả trên địa bàn các xóm.

Để đáp ứng nhiệm vụ thu, chi của địa phương, trên cơ sở dự toán Luật Ngân sách, Đảng ủy đã chủ trương lãnh đạo, quán triệt tiết kiệm chi, tận dụng khai thác các nguồn thu trên địa bàn. Năm 2016, thu ngân sách đạt trên 6,2 tỷ đồng; chi hơn 4,8 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực

1. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công năm 2017, 2018*, tr.30.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN _____

hiện các chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, học sinh, sinh viên, nước sạch vệ sinh môi trường...

Công tác xây dựng cơ bản có nhiều tiến bộ. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các xóm đăng ký xây dựng đường giao thông nông thôn. Các xóm đã triển khai xây dựng được 859m đường (trong đó có đường nội đồng U Bò 180m; đường nội đồng Hào 160m, đường trạm bơm Vinh Quang 1 dài 174m, đường nội đồng Búi Chít - Sơn Tía dài 105m, đường xóm Tân Sơn dài 240m) với 134,8 tấn xi măng. Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra, quản lý lĩnh vực đất đai; giải quyết nhu cầu về nhà ở, đất sản xuất kinh doanh cho các dự án trên địa bàn xã, đền bù giải phóng mặt bằng Trung tâm Văn hóa Thể thao xã giai đoạn 2, Dự án Khu vực phòng thủ của thành phố, Dự án Thao trường huấn luyện của Trung đoàn 209... Năm 2018, xã đã thi công 2.263m đường bê tông, 810m mương thủy lợi.

Từ những kết quả đạt được sau 5 năm thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (2011 - 2015), năm 2016, Vinh Sơn vinh dự được chọn làm điểm xây dựng nông thôn kiểu mẫu¹.

1. Là mô hình tiếp nối của chương trình xây dựng nông thôn mới nhưng ở mức độ cao hơn, mở rộng hơn về mặt số tiêu chí.

Ban quản lý xây dựng nông thôn mới của xã đã lập kế hoạch xây dựng nông thôn tiên tiến, điển hình giai đoạn 2016 - 2020. Năm 2017, xã bắt đầu tiến hành xây dựng các kế hoạch chi tiết về xây dựng xóm nông thôn kiểu mẫu, hộ gia đình nông thôn mới, đề xuất cơ chế hỗ trợ, đồng thời lấy ý kiến của nhân dân. Để về đích nông thôn kiểu mẫu, xã đã tập trung vào củng cố và nâng cao 6 tiêu chí còn đạt thấp là: thu nhập, hình thức tổ chức sản xuất, thủy lợi, môi trường, cơ sở vật chất, văn hóa - giáo dục, trong đó, thu nhập là tiêu chí được ưu tiên hàng đầu, cơ sở hạ tầng cũng được đặc biệt chú trọng.

Năm 2018, xã có 75% hộ gia đình đạt từ 3 tiêu chí hộ gia đình nông thôn mới, trong đó có 50% hộ đạt 4 tiêu chí hộ gia đình nông thôn mới; có 4/6 xóm đạt từ 7 tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu. Ngoài 50 hộ thực hiện hộ gia đình nông thôn mới - vườn mẫu theo phương án thí điểm hỗ trợ kinh phí xây dựng xóm nông thôn mới kiểu mẫu, hộ và vườn hộ gia đình nông thôn mới thuộc địa bàn xã giai đoạn 2017 - 2020.

Đối chiếu với các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 và Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 về điều chỉnh bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, đến tháng 2/2019, xã Vinh Sơn đạt 12 tiêu chí là: quy hoạch, giao thông, điện, cơ

sở hạ tầng thương mại nông thôn, thông tin và truyền thông, nhà ở dân cư, lao động việc làm, giáo dục đào tạo, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, quốc phòng, an ninh. Còn 7 tiêu chí đạt ở mức thấp hoặc chưa đạt là: thủy lợi, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, hộ nghèo, tổ chức sản xuất, văn hóa, môi trường và an toàn thực phẩm¹.

Trong công tác giáo dục, xã đã làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Từ nguồn ngân sách nhà nước và vốn huy động của nhân dân, xã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, tu sửa cơ sở vật chất trường, lớp. Đến năm 2018, xã có 2/2 trường đạt chuẩn quốc gia (Trường Tiểu học đạt chuẩn mức độ 2, Trường Mầm non đạt chuẩn mức độ 1). Công tác xây dựng và kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý các cấp học được quan tâm.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học luôn được quan tâm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu dạy và học trên địa bàn. Triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của thành phố, xã phát động. Năm học 2017 - 2018, Trường Mầm non của xã có 8 lớp, 21 giáo viên và 264 học sinh; Trường Tiểu học có 10 lớp, 44 giáo viên, 231 học sinh; Trường Trung học cơ sở có 10 lớp, 36 giáo viên, 231

1. Báo cáo ngày 10/2/2019 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Sơn về kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu xã Vinh Sơn năm 2018.

học sinh¹. Các nhà trường đều hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ năm học 2017 - 2018, tuyển sinh các cấp học năm học mới 2018 - 2019. Đến năm 2018, Trường Mầm non đạt phổ cập cho trẻ 5 tuổi, Trường Tiểu học đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt phổ cập trung học cơ sở mức độ 3. Ngoài ra, Trung tâm học tập cộng đồng và các nhà trường đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện tốt Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2013 - 2020*”, xếp loại cộng đồng học tập cấp xã đạt loại tốt.

Trạm Y tế đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Chất lượng khám và điều trị ban đầu được nâng cao. Cán bộ y tế nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện thường xuyên. Đảng bộ quan tâm tới chăm sóc sức khỏe cho trẻ em. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin năm 2016, 2017 đạt 100%.

Công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình được tổ chức tốt. Cán bộ y tế xã đã tuyên truyền, phát động chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, góp phần hỗ trợ người dân trong việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và thực hiện tốt các mục tiêu dân

1. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công năm 2017, 2018*.

số. Tỷ suất sinh thô giảm từ 20,6‰ (năm 2015) xuống còn 17,14‰ (năm 2016)¹. Đến năm 2018, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên có chiều hướng gia tăng. Tỷ suất sinh thô là 19,35‰, tăng 10‰ so với cuối năm 2017. Năm 2018 trên địa bàn xã có 6 trường hợp sinh con thứ 3.

Từ năm 2015 đến đầu năm 2019, công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao tiếp tục được đẩy mạnh, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị. Xã đã triển khai thực hiện quy chế, quy định nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” có nhiều chuyển biến. Năm 2016, tỷ lệ gia đình văn hóa là 96%; 4 xóm đạt danh hiệu xóm văn hóa. Công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước kịp thời. Cũng trong năm 2016, nhà văn hóa xóm Tân Sơn được xây dựng và đưa vào sử dụng; nhà văn hóa Vinh Quang 3 được xây dựng theo tiêu chuẩn nông thôn mới. Năm 2018, xã có 628 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 4/6 xóm đạt danh hiệu xóm văn hóa.

Các chế độ chính sách đối với người có công, thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, các đối tượng bảo trợ xã hội luôn được các cấp, các ngành

1. Báo cáo số 57-BC/ĐU ngày 27/12/2016 của Đảng ủy xã Vinh Sơn “*Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị năm 2016*”.

quan tâm và thực hiện theo quy định. Hằng năm, vào các dịp lễ, Tết, xã tổ chức thăm hỏi, tặng quà, chi trả trợ cấp kịp thời đến các đối tượng chính sách. Trong năm 2016, xã đã nhận và cấp quà của Chủ tịch nước, quà của tỉnh, thành phố và các tổ chức khác tổng 126 suất trị giá gần 31 triệu đồng; tặng quà nhân dịp 27/7 cho 61 đối tượng với số tiền 19,9 triệu đồng, hỗ trợ thăm chiến trường xưa với số tiền là 3 triệu đồng.

Chương trình giảm nghèo được triển khai tích cực. Ban Chỉ đạo giảm nghèo xã tổ chức rà soát, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo. Những hộ nghèo, cận nghèo được vay vốn sản xuất bằng các chính sách ưu đãi, góp phần giảm nghèo. Số hộ nghèo qua các năm là 25 hộ nghèo năm 2016, 24 hộ năm 2017; số hộ cận nghèo giảm từ 13 hộ (năm 2016) xuống còn 8 hộ (năm 2017), 5 hộ (năm 2018)¹. Ngoài ra, xã còn triển khai công tác nhân đạo, từ thiện, vận động nhân dân ủng hộ xây dựng “quỹ vì người nghèo”; xã đã hỗ trợ tiền điện cho 25 hộ nghèo với tổng số tiền là 13,754 triệu đồng; 120 lao động có việc làm mới.

Để đảm bảo an ninh trật tự, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được triển khai đồng bộ, sâu rộng. Tuy nhiên, từ năm 2016 đến đầu năm 2019, tình hình an ninh trên địa bàn xã còn phức tạp. Năm 2017, xảy ra 5

1. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công năm 2017*.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN

vụ (1 trộm cắp tài sản, 1 vụ sử dụng súng trái phép, 1 vụ đánh bạc, 1 vụ làm giả chứng minh nhân dân, 1 vụ tai nạn lao động). Năm 2018 trên địa bàn xảy ra 6 vụ việc (trộm cắp tài sản 2 vụ, 1 vụ gây mất trật tự công cộng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản 1 vụ, phá hủy công trình 1 vụ, đập phá tài sản 1 vụ). Công an xã đã phối hợp với công an thành phố điều tra giải quyết 6 vụ, hiện tại đã làm rõ 4 vụ (1 vụ gây mất trật tự công cộng, 2 vụ trộm cắp tài sản, 1 vụ phá hủy công trình); còn 2 vụ đang trong quá trình điều tra, giải quyết.

Lực lượng dân quân, dự bị động viên của xã phối hợp với Ban Công an xã tổ chức tuần tra, canh gác bảo vệ an ninh thôn, xóm. Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ huấn luyện dân quân, tự vệ và chi trả đầy đủ chế độ ngày công cho lực lượng dân quân tham gia huấn luyện theo quy định. Trong 3 năm (2016 - 2018), toàn xã có 21 thanh niên lên đường nhập ngũ. Năm 2018, Ban Chỉ huy quân sự xã phối hợp Ban Chỉ huy quân sự thành phố phúc tra quân nhân dự bị, chuẩn bị huấn luyện năm 2018 cho 3 đồng chí. Thực hiện tốt công tác sơ tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2019 có 24 công dân, kết quả sơ tuyển được 18 công dân.

Đảng bộ có nhiều cố gắng trong công tác xây dựng Đảng. Công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kiểm

tra, giám sát, dân vận được quan tâm chỉ đạo sát sao. Trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng ủy tổ chức tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Tỉnh ủy, Thành ủy. Từ năm 2015 đến năm 2019, Đảng bộ tiếp tục triển khai Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, chỉ đạo các chi bộ học tập các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Năm 2016, công tác phân loại đảng viên đạt kết quả tốt. Toàn Đảng bộ có 120 đảng viên tham gia phân loại, trong đó 11 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 68 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 41 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, 5 chi bộ trong sạch vững mạnh, 1 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Trong năm 2017, Đảng bộ có 2 đảng viên vi phạm kỷ luật (1 đồng chí bị kỷ luật cảnh cáo, 1 đồng chí khiển trách).

Công tác cán bộ được tập trung chỉ đạo kiện toàn đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định, quy trình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm cả về nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng,

riêng trong 2 năm (2016 - 2017), Đảng bộ đã kết nạp được 10 đảng viên mới. Đến hết năm 2018, toàn Đảng bộ có 137 đảng viên, sinh hoạt trong 9 chi bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy. Ủy ban Kiểm tra đã tham mưu cho Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm, đồng thời xây dựng chương trình giám sát của Ủy ban Kiểm tra hàng năm tới các ban xây dựng Đảng và các chi bộ. Năm 2016, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tham mưu cho Đảng ủy thành lập 2 đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra 2 Chi bộ Sơn Tía và Vinh Quang 2. Qua công tác kiểm tra cho thấy, các chi bộ đã tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đảng ủy; các chi bộ và đảng viên thực hiện tốt các quy định của Điều lệ Đảng. Toàn Đảng bộ không có tổ chức cơ sở Đảng vi phạm quy định Điều lệ Đảng. Năm 2017, Đảng ủy đã thực hiện 2 cuộc kiểm tra, trong đó kiểm tra việc triển khai học tập, tuyên truyền phổ biến và tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Vinh Sơn lần thứ IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) đối với các tổ chức chính trị - xã hội và kiểm tra công tác tổ chức, sinh hoạt Đảng của chi bộ và đảng viên Chi bộ Sơn Tía. Đảng ủy đã giao cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện 1 cuộc giám sát việc triển khai và tổ chức thực hiện Đề án 01 ngày 9/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về *“Nâng cao chất lượng sinh hoạt chính trị,*

tu tưởng ở cơ sở trên địa bàn thành phố Sông Công giai đoạn 2016 - 2020” về việc triển khai các văn bản lãnh đạo của Đảng ủy năm 2017.

Năm 2016, Đảng ủy xã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn xã Vinh Sơn. Kết quả, đã bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố; Hội đồng nhân dân xã khóa IV bầu được 23 đại biểu. Ngày 30/6/2016, tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Đào Văn Thép giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Đồng chí Nguyễn Văn Hưng giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân tiếp tục có sự đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật. Hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân và các ban của Hội đồng nhân dân ngày càng có chất lượng hơn, nhất là những nội dung, vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm. Những kiến nghị của cử tri và đại biểu Hội đồng nhân dân được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tiếp thu và giải quyết cơ bản.

Ủy ban nhân dân xã bám sát nhiệm vụ của Đảng ủy, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, tăng cường công tác quản lý Nhà nước

trên các lĩnh vực. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được nâng cao. Quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện của Ủy ban nhân dân tập trung vào các nhiệm vụ lớn, quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, về quốc phòng, an ninh, đặc biệt là xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, quản lý sử dụng đất đai, thu, chi ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, phòng chống thiên tai, dịch bệnh... Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức về cải cách hành chính của cán bộ, công chức được nâng lên. Đội ngũ cán bộ, công chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham mưu, cụ thể hóa nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và các văn bản chỉ đạo của các cấp để hoàn thành cơ bản chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Để nhanh chóng về đích nông thôn mới, năm 2018, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện thiết kế chi tiết 6 khu dân cư mẫu và 459 hộ gia đình, giao bản vẽ thiết kế tới từng hộ.

Hoạt động của các đoàn thể quần chúng có nhiều chuyển biến tích cực với nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả đã góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Mặt trận Tổ quốc luôn phát huy vai trò tập hợp khối đại đoàn kết

toàn dân và tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả; đồng thời duy trì tốt chế độ sinh hoạt và hội họp. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trước và sau các kỳ họp Hội đồng nhân dân đảm bảo dân chủ, chất lượng và đúng luật. Đồng thời tổ chức tốt công tác hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2016 - 2021. Từ năm 2016, Mặt trận Tổ quốc tích cực vận động nhân dân thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu. Với những đóng góp quan trọng đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tặng bằng khen. Từ năm 2016, đồng chí Hà Ngọc Vinh được bầu làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã thay đồng chí Khương Văn Bình.

Đoàn Thanh niên đã triển khai phối hợp với các tổ chức tình nguyện thực hiện nhiều hoạt động từ thiện nhân đạo tại địa phương. Hoạt động của Đoàn Xã đã có nhiều khởi sắc. Đoàn Thanh niên đã xây dựng kế hoạch và phát động phong trào thanh niên Vinh Sơn tham gia xây dựng nông thôn kiểu mẫu. Trong dịp hè hàng năm, Đoàn Thanh niên đã tổ chức tốt các hoạt động, phong trào nhằm thu hút, tập hợp thanh thiếu niên tham gia sinh hoạt. Đến hết năm 2018, Đoàn có 65 đoàn viên, sinh hoạt ở 9 chi đoàn do đồng chí Lê Thị Hà làm Bí thư.

Hội Phụ nữ luôn hoàn thành kế hoạch công tác hằng năm. Chất lượng hoạt động Hội được đổi mới và duy trì, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời thực hiện công tác củng cố, kiện toàn cán bộ đối với các chi hội, có sự thay đổi về nhân sự đáp ứng được yêu cầu công tác trong tình hình mới. Thực hiện mô hình điểm “*Gia đình năm không, ba sạch*”, Hội đã quán triệt đến toàn thể hội viên, tổ chức trồng hoa cây cảnh khu trung tâm văn hóa xã và tuyến đường nhà văn hóa xóm Sơn Tía, thường xuyên tổ chức vệ sinh các tuyến đường tự quản. Từ năm 2016, đồng chí Dương Thị Hải Yến làm Chủ tịch Hội Phụ nữ xã. Tính đến tháng 2/2019, Hội Phụ nữ xã có 785 hội viên, sinh hoạt trong 6 chi hội.

Hội Nông dân hoạt động nền nếp hơn. Hằng năm, Hội tổ chức đoàn kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hội, chỉ thị, nghị quyết của Hội, thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt và hoạt động của Hội, mô hình nuôi hươu sao lấy nhung (đối với con đực) và sinh sản được thực hiện góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho bà con, có 22 hộ dân tham gia, trong đó có 17 hộ trong dự án và 5 hộ không trong dự án. Năm 2018, đàn hươu có 45 con (mỗi hộ nuôi từ 2 đến 4 con), có 23 con hươu đực đang cho khai thác nhung. Hội đã phối hợp với Hội Phụ nữ tập huấn hỗ trợ pháp lý cho hội viên; tổ chức cho cán bộ, hội viên đăng ký hộ sản xuất kinh doanh giỏi, ký cam kết hộ nông dân sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi thực phẩm an

toàn. Từ tháng 3/2016, đồng chí Vũ Văn Lâm được bầu làm Chủ tịch Hội Nông dân. Tính đến tháng 2/2019, Hội có 335 hội viên, sinh hoạt tại 6 chi hội.

Hội Cựu chiến binh đã thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Hội, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn từ Ủy ban xã di Đập Níp; đồng thời phát động hội viên đoàn kết, gương mẫu xây dựng nông thôn kiểu mẫu và triển khai kế hoạch đến các chi hội. Đến hết năm 2018, tổng số hội viên của Hội Cựu chiến binh là 157 đồng chí, 6 chi hội, do đồng chí Dương Văn Dượng làm Chủ tịch.

Những thành tích đạt được từ năm 2015 đến năm 2019 đã phản ánh sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ và nhân dân địa phương. Đây là điều kiện để Đảng bộ và nhân dân Vinh Sơn hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV (nhiệm kỳ 2010 - 2020) đề ra và hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

KẾT LUẬN

Xã Vinh Sơn tuy mới được thành lập song vùng đất này đã có truyền thống lịch sử lâu đời gắn với các xã lớn Bá Xuyên (Đồng Hỷ), Cải Đan (Phổ Yên). Theo dòng lịch sử của đất nước, gắn với dòng chảy của lịch sử 2 huyện trực thuộc (trước năm 1999), nhân dân Vinh Sơn đã góp phần cùng nhân dân các xã Bá Xuyên, Cải Đan trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Năm 1999, xã Vinh Sơn được thành lập, từ đây nhân dân trong xã có điều kiện phát huy tinh thần lao động sáng tạo, nhạy bén của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa để xây dựng quê hương.

Ngay sau khi đơn vị hành chính xã được xác lập, Đảng bộ xã Vinh Sơn ra đời trên cơ sở Chi bộ Sơn Tía (Đảng bộ Bá Xuyên) và Chi bộ Vinh Quang (thuộc Đảng bộ Cải Đan). Đảng bộ xã Vinh Sơn trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Trải qua 20 năm xây dựng và trưởng thành (1999 - 2019), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, đời sống nhân dân được cải thiện, cơ sở vật chất điện, đường, trường, trạm cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân.

Từ một xã thuần nông, sản xuất nông nghiệp là chính, đời sống còn nhiều khó khăn thiếu thốn. Đến nay, cơ cấu

kinh tế của xã đã đa dạng về loại hình và các hoạt động kinh tế phi nông nghiệp ngày càng chiếm tỷ trọng cao, đem lại thu nhập ổn định cho nhân dân. Tính đến hết năm 2018, diện mạo quê hương Vinh Sơn có nhiều thay đổi: 100% đường liên xã đã được cứng hóa; hệ thống thủy lợi đáp ứng được 79% diện tích tưới, chủ động sản xuất 2 vụ lúa; trên địa bàn xã không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,22%, không còn nhà dột nát; 100% hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% các hộ dân được sử dụng điện. Các trường học được công nhận chuẩn quốc gia. Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Đời sống người dân được cải thiện và có thu nhập khá, bình quân đạt 40 triệu đồng/người/năm (năm 2018). Các hình thức tổ chức sản xuất được đổi mới và hoạt động có hiệu quả. Xã đã được công nhận là xã nông thôn mới vào năm 2015 và tiếp tục thực hiện chương trình nông thôn mới kiểu mẫu. Tính đến tháng 2/2019, Vinh Sơn đã đạt 12/19 tiêu chí nông thôn kiểu mẫu và phấn đấu về đích trong dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập xã. Bên cạnh đó, quốc phòng, an ninh được củng cố vững chắc, đời sống nhân dân ổn định và ngày càng được nâng cao về vật chất và tinh thần.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương, Đảng bộ thường xuyên chú trọng đến công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt đảm bảo sự thắng lợi trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị

qua từng giai đoạn lịch sử. Đảng bộ không ngừng trưởng thành về mọi mặt. Trải qua 4 kỳ Đại hội Đảng bộ, mỗi kỳ Đại hội là một mốc son lịch sử đánh dấu sự trưởng thành của Đảng bộ trong từng chặng đường cách mạng. Từ 4 chi bộ ban đầu (năm 1999) với 66 đảng viên, đến tháng 2/2019, Đảng bộ xã có 9 chi bộ với 137 đảng viên. Qua quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động tại địa phương, Đảng bộ xã đã nhiều lần đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Hệ thống chính trị được củng cố, tăng cường đã phát huy mạnh mẽ vai trò tiên phong lãnh đạo, được nhân dân trong xã tin tưởng, đồng thuận trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Những thành tích đã đạt được từ khi thành lập đến nay là kết quả của sự đoàn kết, thống nhất ý chí tự lực, tự cường, sự phấn đấu vươn lên không mệt mỏi của Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân xã Vinh Sơn xây dựng quê hương phát triển toàn diện và vững chắc hơn, diện mạo nông thôn có nhiều thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Từ trong quá trình lãnh đạo ở địa phương, trên cơ sở những thành quả đã đạt được, Đảng bộ xã Vinh Sơn đã rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất, nắm vững quan điểm, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, gắn triển khai nghị

quyết với chương trình cụ thể nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng của địa phương, Đảng bộ xã đặc biệt coi trọng kinh nghiệm này. Bởi vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng một cách sáng tạo, phù hợp với từng điều kiện cụ thể sẽ giúp cho việc chủ động đề ra những nghị quyết, cơ chế phù hợp nhằm phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Đảng bộ xã luôn nhanh nhạy và chủ động nắm bắt những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để vận dụng vào chỉ đạo các phong trào ở địa phương. Từ trong phong trào thực tiễn đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu của tập thể và cá nhân biết vận dụng sáng tạo những quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng để làm ăn có hiệu quả, góp phần đưa nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Thứ hai, thường xuyên chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thống nhất trong Đảng bộ; trên cơ sở đó không ngừng mở rộng khối đại kết toàn dân trên địa bàn xã.

Ngay từ khi ra đời, Đảng bộ xã Vinh Sơn luôn nêu cao tư tưởng “*lấy dân làm gốc*”, gắn bó mật thiết với nhân dân, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, phát huy quyền

làm chủ của người lao động. Đảng phải liên hệ mật thiết với nhân dân, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, phát huy quyền làm chủ của người lao động, không được xa rời quần chúng.

Trên cơ sở nhiệm vụ chung trong từng giai đoạn lịch sử, Đảng bộ xã đã xác định các nội dung, hình thức công tác dân vận phù hợp nên đã phát huy được sức mạnh của nhân dân trong xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới và tích cực hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập xã (1999 - 2019).

Thứ ba, chú trọng đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng đi đôi với xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Sự lãnh đạo của Đảng bộ là nhân tố có tính quyết định đảm bảo mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng ở Vinh Sơn. Chính vì vậy, sự trưởng thành, phát triển của quê hương gắn liền với sự trưởng thành, lớn mạnh của tổ chức Đảng, chất lượng của đội ngũ đảng viên luôn là nhiệm vụ cần thiết. Bồi dưỡng lý luận cách mạng là một trong những nội dung trọng tâm để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong tình hình mới. Thực tế 20 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ xã Vinh Sơn đã chứng minh, tổ chức Đảng ở mỗi giai đoạn không ngừng được xây dựng về chính trị,

tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị luôn được coi trọng, dù phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới lâm vào khủng hoảng, biến động phức tạp, nhưng đảng viên trong Đảng bộ vẫn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ luôn đổi mới, tự chỉnh đốn nên đã theo kịp tình hình, giữ vững vai trò lãnh đạo. Coi công tác cán bộ là vấn đề then chốt, bởi vậy, cần có kế hoạch tạo nguồn trước mắt cũng như lâu dài, lựa chọn, bồi dưỡng những đảng viên có phẩm chất chính trị và năng lực thực tế vào cương vị chủ chốt, phù hợp. Chú trọng công tác rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ, trong đó, quan trọng nhất là nâng cao năng lực lãnh đạo về kinh tế, quán triệt sâu sắc nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thể hiện rõ nét qua những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân đã đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Sự đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, trước hết là đoàn kết trong đội ngũ lãnh đạo chủ chốt làm cơ sở cho khối đoàn kết toàn dân là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt. Đoàn kết vừa là truyền thống, vừa là một vấn đề có tính nguyên tắc trong Đảng, đem lại sức mạnh to lớn để vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng. Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, chỉ khi nào Đảng bộ, các chi bộ giữ vững được đoàn kết, nhất trí, thì khi đó tổ chức Đảng mới phát huy được sức mạnh tổng hợp, tập hợp được quần chúng nhân dân, còn

ngược lại, khi phong trào trong Đảng thiếu sự đoàn kết thống nhất, mâu thuẫn, bè phái thì sẽ thất bại. Đây là một trong những kinh nghiệm quý báu cần vận dụng triệt để hơn nữa.

Thứ tư, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, đồng thời phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là yếu tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Mối quan hệ Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được phân định rõ, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Đảng bộ luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua Nhà nước, đoàn thể và trực tiếp với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”. Đảng bộ lãnh đạo bằng nghị quyết, chủ trương, chính sách và chính quyền thực hiện. Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Phải thường xuyên đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng và những thành tích đã đạt được trong 20 năm (1999 - 2019), Đảng

bộ và nhân dân xã Vinh Sơn tranh thủ các điều kiện thuận lợi, khắc phục khó khăn tiếp tục vươn lên giành nhiều thắng lợi mới to lớn hơn, phấn đấu về đạt danh hiệu xã nông thôn mới kiểu mẫu vào đúng dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập xã.

PHỤ LỤC

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Là thân nhân của liệt sĩ</i>
1	Trần Thị Hành	Vinh Quang 3	Trương Văn Tình Trương Văn Tiến
2	Dương Thị Năng	Vinh Quang 1	Vũ Văn Cường Vũ Văn Hùng

NGƯỜI BỊ DỊCH BẮT TÙ ĐÀM

Đặng Văn Tác sinh năm 1947 thuộc xóm Sơn Tía

DANH SÁCH LIỆT SĨ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
<i>Thời kỳ kháng chiến chống Pháp</i>				
1	Lê Văn Tác	Vinh Quang 3	1929	1950
<i>Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ</i>				
1	Trần Văn Đồi	Vinh Quang 2	1939	1967
2	Phạm Công Xuất	Bờ Lở	1941	1970
3	Vũ Văn Hùng	Vinh Quang 1	1947	1970
4	Bùi Văn Chiến	Sơn Tía	1948	1970
5	Trần Văn Luận	Vinh Quang 2	1950	1970
6	Trương Văn Tình	Vinh Quang 3	1947	1971

7	Nguyễn Minh Châu	Vinh Quang 1	1948	1971
8	Lê Xuân Hân	Vinh Quang 3	1949	1971
9	Trương Văn Tiến	Vinh Quang 3	1945	1972
10	Vũ Văn Cường	Vinh Quang 1	1950	1972
11	Dương Như Dưỡng	Vinh Quang 2	1950	1972
12	Nguyễn Văn Hải	Tân Sơn	1953	1972
13	Dương Đình Toán	Vinh Quang 1	1954	1974
<i>Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (sau năm 1975)</i>				
1	Trần Văn Phúc	Vinh Quang 1	1959	1978
2	Trần Văn Toàn	Vinh Quang 2	1958	1979
3	Nguyễn Như Lai	Sơn Tía	1960	1981
4	Dương Như Thực	Vinh Quang 2	1957	1991

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ CÁC KHÓA

Stt	Họ và tên	Chức vụ
Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời		
1	Khương Văn Dân	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Đình Nhung	Phó Bí thư ĐU
3	Nguyễn Khánh Hòa	Ủy viên BTV - TTĐU
4	Lê Văn Thìn	Ủy viên BCH
5	Trần Văn Biên	Ủy viên BCH
6	Đào Văn Thép	Ủy viên BCH
7	Dương Thị Đỡ	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Hữu	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Văn Cảnh	Ủy viên BCH
Khóa I (nhiệm kỳ 2000 - 2005)		
1	Khương Văn Dân	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Đình Nhung	Phó Bí thư ĐU
3	Đào Văn Thép	Ủy viên BTV - TTĐU
4	Lê Văn Chương	Ủy viên BCH
5	Dương Thị Thái	Ủy viên BCH
6	Trần Văn Biên	Ủy viên BCH
7	Dương Thị Đỡ	Ủy viên BCH
8	Hà Ngọc Vinh	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Văn Cảnh	Ủy viên BCH
10	Dương Đình Thắng	Ủy viên BCH
11	Bùi Văn Trọng	Ủy viên BCH

<i>Khóa II (nhiệm kỳ 2005 - 2010)</i>		
1	Dương Đình Nhung	Bí thư Đảng ủy
2	Đào Văn Thép	Phó Bí thư
3	Nguyễn Văn Cảnh	Ủy viên BTV - TTĐU
4	Hà Ngọc Vinh	Ủy viên BCH
5	Dương Thị Thái	Ủy viên BCH
6	Trần Văn Biên	Ủy viên BCH
7	Khương Văn Bình	Ủy viên BCH
8	Lê Quốc Hưng	Ủy viên BCH
9	Trần Văn Ngọc	Ủy viên BCH
10	Dương Minh Ái	Ủy viên BCH
11	Dương Văn Đương	Ủy viên BCH
12	Phạm Thị Thủy	Ủy viên BCH
13	Vũ Thị Thu Hải	Ủy viên BCH
<i>Khóa III (nhiệm kỳ 2010 - 2015)</i>		
1	Dương Đình Nhung	Bí thư Đảng ủy
2	Đào Văn Thép	Phó Bí thư
3	Nguyễn Văn Hưng	Ủy viên BTV
4	Lê Quốc Hưng	Ủy viên BCH
5	Hà Ngọc Vinh	Ủy viên BCH
6	Phạm Thị Thủy	Ủy viên BCH
7	Trần Đức Hội	Ủy viên BCH
8	Hoàng Văn Định	Ủy viên BCH

9	Trần Văn Ngọc	Ủy viên BCH
10	Trần Văn Biên	Ủy viên BCH
11	Khuông Văn Bình	Ủy viên BCH
12	Dương Thị Thái	Ủy viên BCH
13	Vũ Thị Thu Hải	Ủy viên BCH Ủy viên BTV (từ tháng 5/2014)
14	Đình Công Phương	Ủy viên BCH (từ tháng 5/2014)
15	Lê Thị Hà	Ủy viên BCH (từ tháng 5/2014)
Khóa IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020)		
1	Đào Văn Thép	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Văn Định	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Hưng	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Vũ Thị Thu Hải	Ủy viên BTV
5	Lê Quốc Hưng	Ủy viên BTV
6	Lê Thị Hà	Ủy viên BCH
7	Hà Ngọc Vinh	Ủy viên BCH
8	Đình Công Phương	Ủy viên BCH
9	Trần Đức Hội	Ủy viên BCH
10	Phạm Khắc Hảo	Ủy viên BCH
11	Trần Văn Anh	Ủy viên BCH
12	Dương Thị Hồng	Ủy viên BCH
13	Dương Đình Chí	Ủy viên BCH
14	Nguyễn Văn Đông	Ủy viên BCH
15	Nghiêm Thị Thảo	Ủy viên BCH

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Khương Văn Dân	5/1999 - 9/2000 9/2000 - 2005	Bí thư Đảng ủy lâm thời Bí thư Đảng ủy
5	Dương Đình Nhung	2005 - 2015	Bí thư Đảng ủy
6	Đào Văn Thép	Từ tháng 5/2015	Bí thư Đảng ủy

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Đào Văn Thép	1999 - 2000	Triệu tập viên HĐND
2	Khương Văn Dân	2000 - 2004	Chủ tịch HĐND
3	Dương Đình Nhung	2004 - 10/2015	Chủ tịch HĐND
4	Đào Văn Thép	Từ tháng 10/2015	Chủ tịch HĐND

DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Dương Đình Nhung	5/1999 - 5/2000 5/2000 - 5/2004	Chủ tịch UBND lâm thời Chủ tịch UBND
2	Đào Văn Thép	5/2004 - 10/2015	Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Văn Hưng	Từ tháng 10/2015	Chủ tịch UBND

**SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG
HUY HIỆU ĐẢNG (Tính đến ngày 31/12/2016)**

<i>Stt</i>	<i>Huy hiệu Đảng</i>	<i>Số lượng đảng viên được tặng</i>
1	Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng	1
2	Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng	2
3	Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng	10
4	Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng	16
5	Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng	30

**DANH SÁCH CHỈ HUY TRƯỞNG
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Trần Văn Biên	5/1999 - 2/2000	Chỉ huy trưởng Ban CHQS lâm thời
2	Lê Văn Chương	2/2000 - 8/2003	Chỉ huy trưởng Ban CHQS
3	Triệu Đức Quang	8/2003 - 6/2007	Chỉ huy trưởng Ban CHQS
4	Trần Đức Hội	Từ tháng 6/2007	Chỉ huy trưởng Ban CHQS

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Lê Văn Thìn	1999 - 2000	Trưởng Công an lâm thời
2	Nguyễn Khánh Hòa	2000 - 2003	Trưởng Công an
3	Lê Văn Chương	2003 - 2005	Trưởng Công an
4	Trần Đức Hội	2005 - 2006	Trưởng Công an
5	Lê Quốc Hưng	Từ năm 2006	Trưởng Công an

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Tạ Ngọc Oánh	1999 - 2000	Chủ tịch lâm thời
2	Dương Thị Đỡ	2000 - 2007	Chủ tịch
3	Triệu Đức Quang	2007 - 2013	Chủ tịch
4	Khương Văn Bình	2013 - 2016	Chủ tịch
5	Hà Ngọc Vinh	Từ năm 2016	Chủ tịch

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Đào Văn Thép	1999 - 2000	Bí thư lâm thời
2	Hà Ngọc Vinh	2000 - 2002	Bí thư
3	Vũ Văn Lâm	2002 - 2003	Bí thư
4	Hà Ngọc Vinh	2003 - 2006	Bí thư
5	Đào Văn Trung	2006 - 2007	Bí thư
6	Dương Như Tân	2007 - 2012	Bí thư
7	Hoàng Văn Đình	2012 - 2014	Bí thư
8	Lê Thị Hà	Từ năm 2014	Bí thư

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Dương Thị Đỡ	1999 - 2000	Chủ tịch lâm thời
2	Dương Thị Thái	2000 - 2016	Chủ tịch
3	Dương Thị Hải Yến	Từ năm 2016	Chủ tịch

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Hoàng Văn Dinh	1999 - 2000	Chủ tịch lâm thời
2	Đào Văn Thép	2000 - 2002	Chủ tịch
3	Nguyễn Văn Cảnh	2002 - 2005	Chủ tịch
4	Hà Ngọc Vinh	2005 - 3/2016	Chủ tịch
5	Vũ Văn Lâm	Từ tháng 3/2016	Chủ tịch

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Bùi Thanh Sen	1999 - 2000 2000 - 2012	Chủ tịch lâm thời Chủ tịch
2	Dương Văn Dũng	Từ năm 2012	Chủ tịch

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Địa danh làng xã Việt Nam*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012.

2. Ngô Vi Liễn, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999.

3. Vũ Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999.

4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003.

5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.

6. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử công tác tuyên giáo Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (1930 - 2010)*, Nxb. Đại học Thái Nguyên, 2010.

7. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2016.

8. Ban Chấp hành huyện Đảng bộ Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên 1930 - 1954*, Thái Nguyên, 1995.

9. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng*

bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

10. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hỷ 1930 - 1995*, Thái Nguyên, 1997.

11. Ban Chấp hành Đảng bộ Thị ủy Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thị xã Sông Công 1985 - 1995*, Thái Nguyên, 1998.

12. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015.

13. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.

14. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007.

15. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên (1975 - 2000)*, 2004.

16. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, (tập 19), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.

17. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, (tập 20), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.

18. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập* (tập 21), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

19. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập (tập 26)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.

20. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập (tập 34)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

21. *Hồ Chí Minh toàn tập (tập 4)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

22. *Hồ Chí Minh toàn tập (tập 8)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

23. *Nghị quyết quân sự của Đảng 1930 - 1960*, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 1959.

24. Viện Dân tộc học, *Một số vấn đề về cải cách ruộng đất ở Thái Nguyên trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết Cải cách ruộng đất năm 1957*, 2000.

25. Tư liệu lịch sử xã Cải Đan từ trước cách mạng đến ngày 30/4/1975.

26. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thắng Lợi, *Lịch sử Đảng bộ phường Thắng Lợi (1985 - 2014)*, 2015.

27. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên, *Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)*, Hà Nội, 2015.

28. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, *Thái Nguyên - Lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)*, 2001.

29. Các số liệu thống kê của thành phố Sông Công từ năm 1985 đến năm 2017, lưu tại Phòng Thống kê thành

phố Sông Công.

30. Cuốn sách còn sử dụng các báo cáo, nghị quyết, biên bản, tư liệu... của Đảng bộ và chính quyền xã Vinh Sơn.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Mở đầu: Quê hương, con người và truyền thống	9
I. Quê hương.....	9
II. Con người và truyền thống.....	16
Chương I: Đảng bộ xã Vinh Sơn ra đời, lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (giai đoạn 1999 - 2010)	51
I. Xã Vinh Sơn thành lập, Đảng bộ lãnh đạo kiện toàn, ổn định bộ máy tổ chức, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội (1999 - 2000).....	51
II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2000 - 2005)	68
III. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II (nhiệm kỳ 2005 - 2010).....	84
Chương II: Đảng bộ xã Vinh Sơn lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn mới (2010 - 2019)	105
I. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III (nhiệm kỳ 2010 - 2015).....	105
IV. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ	

xã lần thứ IV, tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn kiểu mẫu (2015 - 2019).....	127
Kết luận	149
Phụ lục	157
Tài liệu tham khảo	167

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN
(1999 - 2019)

Chỉ đạo thực hiện
Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công

Chịu trách nhiệm nội dung thông tin
Đồng chí Đào Văn Thép - Bí thư Đảng ủy
xã Vinh Sơn (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ban Chỉ đạo

<i>Đ/c Đào Văn Thép</i>	Bí thư Đảng ủy	Trưởng ban
<i>Đ/c Hoàng Văn Định</i>	Phó Bí thư Thường trực	Phó ban TT
<i>Đ/c Nguyễn Văn Hưng</i>	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND	Phó ban
<i>Đ/c Vũ Thị Thu Hải</i>	UVBTV - Phó Chủ tịch HĐND	Ủy viên
<i>Đ/c Đinh Công Phương</i>	UVBCH - Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
<i>Đ/c Hà Ngọc Vinh</i>	UVBCH - Chủ tịch UBMTTQ	Ủy viên

Ban Tư tâm

<i>Đ/c Hoàng Văn Định</i>	Phó Bí thư Thường trực	Trưởng ban
<i>Đ/c Nguyễn Văn Hưng</i>	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND	Phó ban TT
<i>Đ/c Vũ Thị Thu Hải</i>	UVBTV- Phó Chủ tịch HĐND	Ủy viên
<i>Đ/c Đinh Công Phương</i>	UVBCH - Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
<i>Đ/c Hà Ngọc Vinh</i>	UVBCH - Chủ tịch UBMTTQ	Ủy viên
<i>Đ/c Trần Đức Hội</i>	UVBCH - Chỉ huy trưởng BCHQS	Ủy viên
<i>Đ/c Dương Văn Dương</i>	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Ủy viên
<i>Đ/c Dương Thị Hải Yến</i>	Chủ tịch HLHPN	Ủy viên
<i>Đ/c Lê Thị Hà</i>	Bí thư Đoàn Thanh niên	Ủy viên
<i>Đ/c Vũ Văn Lâm</i>	Chủ tịch Hội Nông dân xã	Ủy viên
<i>Đ/c Dương Minh Tuyền</i>	Cán bộ Văn hóa - xã hội xã	Ủy viên
<i>Đ/c Đào Văn Trung</i>	Cán bộ văn phòng Đảng ủy	Ủy viên

Tổ Biên soạn

<i>Lê Văn Quỳnh</i>	Tổ trưởng
<i>Nguyễn Thị Thuán</i>	Tổ phó
<i>Nguyễn Đình Thắng</i>	Thành viên
<i>Trần Thị Hương</i>	Thành viên
<i>Bùi Văn Đạt</i>	Thành viên
<i>Phạm Thị Hằng</i>	Thành viên

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ VINH SƠN
(1999 - 2019)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ - Hà Nội

Điện thoại: 02438515380; Fax: 02438515381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38390970; Fax: 028.39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập **Võ Thị Kim Thanh**

Biên tập: **Đặng Thị Mai Anh**

Trình bày: **Bùi Văn Đạt**

Bìa: **Nguyễn Hữu Chính**

Sửa bản in: **Phạm Thị Hằng**

Liên kết xuất bản



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT

Văn phòng số 1: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội
Văn phòng số 2: Số 64 - B1 Nguyễn Công Trứ - Hai Bà Trưng - Hà Nội *ĐT: 024.62974455
Website: truyenthongvanhoaviet.vn *Email: vhwmedia@gmail.com

In 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt

Địa chỉ: Số 4, ngách 41/9, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội

*Số xác nhận ĐKXB: 1024-2019/CXBIPH/93-54/LĐ. Số Quyết định: 477/QĐ-NXBLĐ
ngày 24 tháng 4 năm 2019. Mã ISBN: 978-604-9821-99-8*

In xong và nộp lưu chiểu năm 2019.